



Tuyên giáo

Cần Thơ

BẢN TIN BAN TUYÊN GIÁO THÀNH ỦY CẦN THƠ



93 Năm

**NGÀY THÀNH LẬP
ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

03/02/1930 - 03/02/2023

**ĐẢNG LÀ NHÂN TỐ QUYẾT ĐỊNH
MỌI THẮNG LỢI CỦA CÁCH MẠNG VIỆT NAM**

TÀI LIỆU SINH HOẠT CHI BỘ
02
2023



Đồng chí Lê Quang Mạnh (thứ 2 bên phải), Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Thành ủy Cần Thơ thăm, tặng quà và chúc tết tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam chi nhánh Cần Thơ vào ngày làm việc đầu tiên sau kỳ nghỉ Tết Nguyên đán Quý Mão 2023. Ảnh: Liêm Thanh.



Đồng chí Phạm Văn Hiếu (hàng đầu, thứ 6 từ trái sang), Phó Bí thư Thường trực Thành ủy, Chủ tịch HĐND thành phố thăm, chúc tết Công ty TNHH NN MTV Xổ số kiến thiết Cần Thơ. Ảnh Nam Hương.



Đồng chí Trần Việt Trường (thứ 6 từ phải sang), Phó Bí thư Thành ủy, Chủ tịch UBND TP Cần Thơ đến thăm và chúc tết Công ty TNHH Wilmar Agro Việt Nam. Ảnh: Liêm Thanh.



Chủ tịch
Hồ Chí Minh
phát biểu
tại Lễ mít tinh
kỷ niệm 35 năm
Ngày thành lập
Đảng Cộng sản
Việt Nam
(03/02/1930 -
03/02/1965).
Ảnh tư liệu.

Lời Bác dạy sống mãi với thời gian

“Đảng không phải là nơi để thăng quan, tiến chức, để phát tài. Vào Đảng là để phục vụ Nhân dân, phục vụ giai cấp, đảng viên phải trở thành người con hiếu thảo của Tổ quốc, của giai cấp”.



Hồ Chí Minh toàn tập,
Nxb Chính trị Quốc gia, H.1995, tập 8, tr.34

KỶ NIỆM 93 NĂM

Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam

(03/02/1930-03/02/2023)

✍ B.B.T (t/h)



Hội nghị thành lập
Đảng Cộng sản Việt Nam
ngày 03/02/1930
(Ảnh chụp lại tranh
của họa sĩ Phi Hoanh
tại Bảo tàng Lịch sử Quốc gia/
Nguồn: Báo Điện tử
Đảng Cộng sản Việt Nam).

Mùa Xuân Quý Mão năm 2023, cũng là thời điểm Đảng Cộng sản Việt Nam trải qua chặng đường 93 năm xây dựng, trưởng thành và phát triển. Được Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập và rèn luyện, có đường lối cách mạng đúng đắn, khoa học và sáng tạo, với đội ngũ đảng viên kiên trung, hết lòng phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân, Đảng Cộng sản Việt Nam đã lãnh đạo Nhân dân ta tạo nên những kỳ tích vẻ vang làm rạng danh non sông, đất nước. Nhân kỷ niệm 93 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930-03/02/2023), Ban biên tập giới thiệu về thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam; Ý nghĩa lịch sử sự ra đời Đảng Cộng sản Việt Nam và Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng; Những truyền thống vẻ vang của Đảng Cộng sản Việt Nam theo tài liệu tuyên truyền Ban Tuyên giáo Trung ương.

Thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam

- Đáp ứng những đòi hỏi của thực tiễn cách mạng, ngày 17/6/1929, Kỳ Bộ Bắc Kỳ Hội Việt Nam cách mạng Thanh niên đã thành lập Đông Dương Cộng sản Đảng tại Hà Nội. Tháng 11/1929, các đồng chí Tổng bộ và Kỳ Bộ Nam Kỳ của Hội Việt Nam cách mạng Thanh niên quyết định thành lập An Nam Cộng sản Đảng. Ngày 01/01/1930, những đại biểu ưu tú của Tân Việt cách mạng Đảng (một tổ chức tiền thân của Đảng) đã họp và thành lập Đông Dương Cộng sản Liên Đoàn ở Trung Kỳ. Tuy nhiên ở một nước có tới ba tổ chức cộng sản nên không tránh khỏi sự phân tán về lực lượng và tổ chức, không thể thống nhất về tư tưởng và hành động. Trách nhiệm lịch sử là phải thành lập một Đảng Cộng sản duy nhất, chấm dứt tình trạng chia rẽ phong trào Cộng sản ở Việt Nam.

- Từ ngày 06/01 đến ngày 07/02/1930, Hội nghị hợp nhất các tổ chức Cộng sản thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam đã họp ở bán đảo Cửu Long thuộc Hồng Kông (Trung Quốc) dưới sự chủ trì của đồng chí Nguyễn Ái Quốc thay mặt cho Quốc tế Cộng sản. Trong Hội nghị thành lập Đảng, đồng chí Nguyễn Ái Quốc đề ra 5 điểm lớn cần thảo luận và thống nhất, trước hết là tự phê bình và phê bình, *“Bỏ mọi thành kiến xung đột cũ, thành thật hợp tác để thống nhất các nhóm cộng sản Đông Dương”*. Hội nghị đã nhất trí thống nhất các tổ chức cộng sản thành lập một đảng, lấy tên là Đảng Cộng sản Việt Nam. Hội nghị đã thông qua các văn kiện gồm: Chánh cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt, Chương trình tóm tắt, Điều lệ vắn tắt của Đảng và Lời kêu gọi của đồng chí Nguyễn Ái Quốc thay mặt Quốc tế Cộng sản và Đảng Cộng sản Việt Nam gửi đến công nhân, nông dân, binh lính, thanh niên, học sinh và tất cả đồng bào bị áp bức, bóc lột nhân dịp thành lập Đảng. Trong đó, Chánh cương vắn tắt của Đảng và sách lược vắn tắt của Đảng phản ánh nội dung cương lĩnh chính trị đầu

tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam. Hội nghị hợp nhất các tổ chức Cộng sản có ý nghĩa như Đại hội thành lập Đảng.

- Tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng (tháng 9/1960) đã quyết nghị lấy ngày 03 tháng 02 dương lịch mỗi năm làm ngày kỷ niệm thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

Ý nghĩa lịch sử sự ra đời Đảng Cộng sản Việt Nam và Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng

- Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời với Cương lĩnh chính trị đầu tiên đã mở ra thời kỳ mới cho cách mạng Việt Nam - thời kỳ đấu tranh giành độc lập dân tộc tiến lên chủ nghĩa xã hội. Cương lĩnh đầu tiên của Đảng ra đời, đã xác định được những nội dung cơ bản nhất của con đường cách mạng Việt Nam; đáp ứng được những nhu cầu bức thiết của lịch sử và trở thành ngọn cờ tập hợp, đoàn kết thống nhất các tổ chức cộng sản, các lực lượng cách mạng và toàn thể dân tộc.

- Sự kiện thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam là một bước ngoặt vô cùng quan trọng của lịch sử cách mạng Việt Nam, quyết định sự phát triển của dân tộc, chấm dứt sự khủng hoảng về đường lối và tổ chức lãnh đạo của phong trào yêu nước Việt Nam đầu thế kỷ XX. Đó là kết quả của sự vận động, phát triển và thống nhất phong trào cách mạng trong cả nước; sự chuẩn bị công phu về mọi mặt của Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc và sự đoàn kết nhất trí của những chiến sỹ tiên phong vì lợi ích của giai cấp, của dân tộc.

- Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời là thành quả của sự kết hợp chủ nghĩa Mác-Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước Việt Nam; chứng tỏ giai cấp công nhân Việt Nam đã trưởng thành, đủ sức lãnh đạo cách mạng.

- Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời và việc Đảng chủ trương cách mạng Việt Nam là một bộ phận của phong trào cách mạng thế giới, đã tranh thủ được sự ủng hộ to lớn của cách mạng thế giới, kết hợp sức mạnh dân tộc với

sức mạnh của thời đại làm nên những thắng lợi vẻ vang; đồng thời, đóng góp tích cực vào sự nghiệp đấu tranh vì hòa bình, độc lập dân tộc và tiến bộ của nhân loại trên thế giới.

Những truyền thống vẻ vang của Đảng Cộng sản Việt Nam

Trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng ta xây dựng nên nhiều truyền thống quý báu, thể hiện bản chất tốt đẹp.

Đó là truyền thống trung thành vô hạn với lợi ích của dân tộc và giai cấp, kiên định mục tiêu, lý tưởng độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội trên cơ sở chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh. Chỉ có đi theo con đường cách mạng mà Đảng ta và Bác Hồ đã lựa chọn thì cách mạng Việt Nam mới giành được thắng lợi trọn vẹn, đất nước ta mới thật sự được độc lập; dân tộc ta mới thật sự được tự do; Nhân dân ta mới có cuộc sống ngày càng ấm no, hạnh phúc.

Đó là truyền thống giữ vững độc lập, tự chủ về đường lối; nắm vững, vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin, tham khảo kinh nghiệm của quốc tế để đề ra đường lối đúng đắn và tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ cách mạng. Trong mỗi giai đoạn, Đảng ta luôn thấm nhuần quan điểm chân lý là cụ thể, cách mạng là sáng tạo, xuất phát từ thực tiễn Việt Nam để xác định phương hướng, nhiệm vụ, phương pháp của cách mạng Việt Nam.

Đó là truyền thống gắn bó máu thịt giữa Đảng và Nhân dân, luôn luôn lấy việc phục vụ Nhân dân làm lẽ sống và mục tiêu phấn đấu. Nhân dân ta đã nuôi dưỡng và bảo vệ Đảng từ những ngày còn trứng nước, hết lòng tin yêu Đảng, ủng hộ và ra sức phấn đấu thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng. Sức mạnh vô tận của nhân dân làm nên sức mạnh vô địch của Đảng; nguồn gốc sức mạnh của Đảng là ở sự gắn bó máu thịt với Nhân dân, phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân.

Đó là truyền thống đoàn kết thống nhất, có tổ chức và kỷ luật chặt chẽ trên cơ sở nguyên

tắc tập trung dân chủ, tự phê bình, phê bình và tình thương yêu đồng chí. Trải qua những thử thách khắc nghiệt trong nhà tù đế quốc, trước lưỡi lê, họng súng của kẻ thù hay trên chiến trường lửa đạn, những người cộng sản Việt Nam đã nêu những tấm gương sáng ngời về tinh thần đoàn kết gắn bó, thương yêu nhau; về tình đồng chí, đồng đội. Chính tình nghĩa cộng sản đó đã gắn kết những người cách mạng Việt Nam thành một đội tiên phong gang thép được Nhân dân tin yêu, bạn bè ngưỡng mộ, kẻ thù khiếp sợ; tạo thành sức mạnh để Đảng ta vượt qua mọi thử thách, hy sinh, giữ vững niềm tin và gương cao ngạo cờ lãnh đạo.

Đó là truyền thống đoàn kết quốc tế thủy chung, trong sáng dựa trên những nguyên tắc và mục tiêu cao cả. Đây là cơ sở vững chắc để Đảng ta hình thành và thực hiện thành công đường lối đối ngoại đúng đắn qua các thời kỳ, phát huy đến đỉnh cao sự kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, đưa cách mạng Việt Nam liên tục phát triển.

Những truyền thống quý báu của Đảng ta là sự kế thừa và phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc, của giai cấp công nhân Việt Nam và giai cấp công nhân quốc tế trên một tầm cao mới của thời đại; là sức mạnh bảo đảm vai trò lãnh đạo của Đảng; là kết quả của quá trình vun trồng, xây đắp bền bỉ, là sự hy sinh xương máu, phấn đấu không mệt mỏi của các thế hệ cán bộ, đảng viên.

Những truyền thống ấy của Đảng có ý nghĩa dân tộc và ý nghĩa quốc tế sâu sắc, thể hiện tinh thần cách mạng triệt để. Ngay từ khi mới ra đời, Đảng đã nắm bắt đúng xu thế phát triển của thời đại, gắn phong trào cách mạng Việt Nam với phong trào cách mạng thế giới, giải quyết đúng đắn vấn đề độc lập dân tộc với chủ nghĩa xã hội. Trên con đường phát triển của cách mạng Việt Nam, Đảng ta đã không ngừng đưa ra những quyết sách phù hợp, đáp ứng yêu cầu lịch sử, vượt qua mọi khó khăn, thử thách, đưa nước nhà đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác ●

KỶ NIỆM 93 NĂM NGÀY THÀNH LẬP ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM (03/02/1930 - 03/02/2023)

CHÂN DUNG BÍ THƯ TỈNH ỦY, THÀNH ỦY CẦN THƠ QUA CÁC THỜI KỲ (TỪ NĂM 1938 ĐẾN NAY)

✍ P.LLCT-LSD (t/h)

Năm 1938, Tỉnh ủy Cần Thơ được thành lập do đồng chí Quản Trọng Hoàng làm Bí thư đầu tiên đã lãnh đạo quần chúng nhân dân đấu tranh đòi quyền tự do, dân chủ, dân sinh, giành độc lập, dân tộc... Trải qua các thời kì lịch sử, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ và quyết tâm đổi mới của Nhân dân, thành phố Cần Thơ đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng về kinh tế, chính trị, văn hoá - xã hội và an ninh - quốc phòng; từng bước vươn lên xứng tầm là trung tâm của vùng về dịch vụ thương mại, du lịch, logistics, công nghiệp chế biến, nông nghiệp ứng

dụng công nghệ cao, giáo dục và đào tạo, y tế chuyên sâu, khoa học công nghệ, văn hóa, thể thao; là đô thị hạt nhân vùng đồng bằng sông Cửu Long; đời sống vật chất tinh thần người dân đạt mức cao, tổ chức đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; quốc phòng an ninh được bảo đảm vững chắc.

Nhân kỷ niệm 93 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 - 03/02/2023) xin giới thiệu chân dung của các đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, Thành ủy Cần Thơ qua các thời kỳ (từ năm 1938 đến nay).



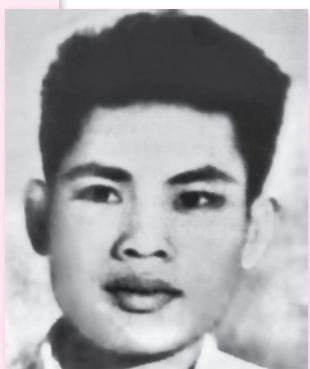
Đồng chí **QUẢN TRỌNG HOÀNG**
(1906 - 1942)

Bí thư Tỉnh ủy Cần Thơ đầu tiên
năm 1938



Đồng chí **TRẦN VĂN BẢY**
(1911 - 1941)

Bí thư Tỉnh ủy Cần Thơ
năm 1939



Đồng chí LÊ VĂN NHUNG
(1916 - 1941)

Bí thư Tỉnh ủy Cần Thơ
năm 1940



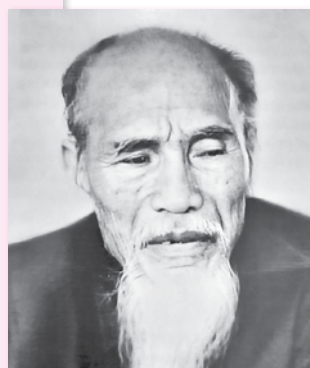
Đồng chí NGÔ TÁM
(1914 - 1992)

Bí thư Tỉnh ủy lâm thời tỉnh Cần Thơ
năm 1941



Đồng chí TRẦN NGỌC QUẾ
(1902 - 1974)

Bí thư Tỉnh ủy Cần Thơ
Chủ tịch Ủy ban Dân tộc Giải phóng tỉnh Cần Thơ năm 1945



Đồng chí LÊ VĂN SÔ
(1904 - 2003)

Quyền Bí thư Tỉnh ủy Cần Thơ
Cuối tháng 9 đến giữa tháng 10/1945



Đồng chí MAO VĂN GƯƠNG
(1901- 1965)

Bí thư Tỉnh ủy Cần Thơ
Giữa tháng 10 đến cuối tháng 10/1945



Đồng chí ĐẶNG VĂN QUANG
(1909 - 1986)

Bí thư Tỉnh ủy Cần Thơ
Cuối tháng 10/1945 và từ giữa năm 1950
đến đầu năm 1951



Đồng chí **NGUYỄN TRUYỀN THANH**
(1907 - 1971)

Bí thư Tỉnh ủy Cần Thơ
Từ tháng 8/1946 đến tháng 6/1948; Cuối năm 1949 đến giữa năm 1950



Đồng chí **LƯƠNG CHÍ**
(1919 - 2008)

Quyền Bí thư Tỉnh ủy Cần Thơ, từ đầu năm 1951 đến giữa năm 1951;
Bí thư Tỉnh ủy Cần Thơ, từ giữa năm 1951 đến tháng 11/1954



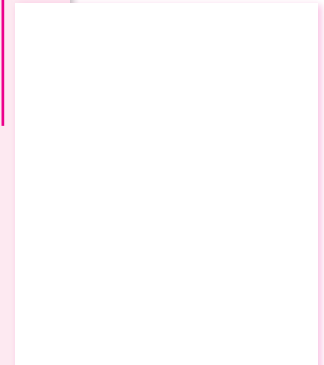
Đồng chí **NGUYỄN THÁI SƠN**
(1925 - 1970)

Bí thư Tỉnh ủy Cần Thơ
Từ tháng 02/1955 đến tháng 10/1958



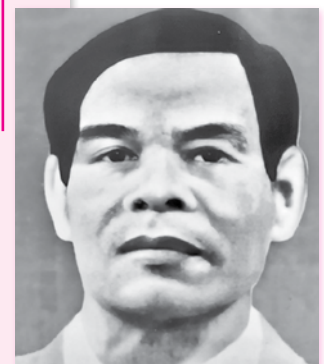
Đồng chí **NGÔ TRÍ HUỆ**

Bí thư Tỉnh ủy Cần Thơ
Từ tháng 7/1948 đến tháng 8/1949



Đồng chí **TRẦN VĂN ĐẠI**

Bí thư Tỉnh ủy Cần Thơ
Từ tháng 11/1954 đến tháng 01/1955



Đồng chí **PHAN CÔNG CƯỜNG**
(1919 - 1989)

Bí thư Tỉnh ủy Cần Thơ
Cuối năm 1958 đến năm 1961



Đồng chí **TRẦN VĂN LONG**
(1925 - 2008)

Bí thư Tỉnh ủy Cần Thơ, từ tháng 01/1962 - 1963;
Bí thư Tỉnh ủy lâm thời tỉnh Hậu Giang, từ tháng 01/1976 đến tháng 4/1977



Đồng chí **ĐINH CÔNG DỤNG**
(1915 - 1983)

Bí thư Tỉnh ủy Cần Thơ
Từ năm 1963 đến năm 1964



Đồng chí **PHAN NGỌC SÉN**
(1919 - 1993)

Bí thư Tỉnh ủy Cần Thơ
Từ năm 1964 đến tháng 9/1967 và từ tháng 4/1968 đến cuối năm 1968



Đồng chí **VŨ ĐÌNH LIỆU**
(1918 - 2005)

Bí thư Tỉnh ủy Cần Thơ, từ tháng 9/1967 đến tháng 4/1968;
Bí thư Tỉnh ủy Hậu Giang, từ năm 1979 đến năm 1982



Đồng chí **TRẦN BÁ LIỄNG**
(1926 - 1999)

Bí thư Tỉnh ủy Cần Thơ
Từ năm 1969 đến tháng 3/1971



Đồng chí **PHẠM VĂN KIẾT**
(1929 - 1994)

Bí thư Tỉnh ủy Cần Thơ
Từ tháng 3/1971 đến tháng 9/1972



Đồng chí **NGUYỄN TỰ GIÁC**
(1929 - 1978)

Bí thư Tỉnh ủy Cần Thơ
Từ tháng 9/1972 đến tháng 8/1973 và từ tháng 11/1973 đến năm 1976



Đồng chí **NGUYỄN VĂN ĐĂNG**
(1926 - 2015)

Bí thư Tỉnh ủy Cần Thơ
Từ ngày 10/9/1973 đến tháng 11/1973



Đồng chí **LÊ PHƯỚC THỌ**
1927

Bí thư Tỉnh ủy Hậu Giang
Từ năm 1977 đến năm 1979 và từ năm 1982 đến năm 1986



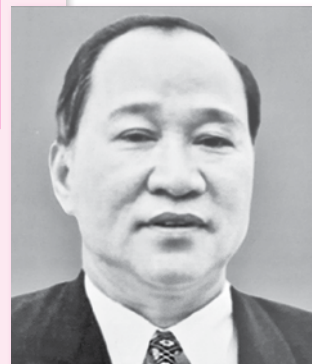
Đồng chí **LÊ THANH NHÀN**
(1932 - 2015)

Bí thư Tỉnh ủy Hậu Giang, từ năm 1986 đến năm 1991;
Bí thư Tỉnh ủy lâm thời tỉnh Cần Thơ năm 1992



Đồng chí **LƯU VĂN ĐIỀN**
1938

Bí thư Tỉnh ủy Cần Thơ
Từ năm 1992 đến năm 2001



Đồng chí **LÊ NAM GIỚI**
1946

Bí thư Tỉnh ủy Cần Thơ, từ năm 2001 đến năm 2003;
Bí thư Thành ủy lâm thời thành phố Cần Thơ, từ năm 2004 đến năm 2005



Đồng chí **NGUYỄN TẤN QUYÊN**
1953

Bí thư Thành ủy Cần Thơ
Từ năm 2005 đến năm 2010



Đồng chí **TRẦN THANH MÃN**
1962

Bí thư Thành ủy Cần Thơ
Từ tháng 2/2011 đến tháng 9/2015



Đồng chí **TRẦN QUỐC TRUNG**
1960

Bí thư Thành ủy Cần Thơ
Từ tháng 9/2015 đến ngày 25/9/2020



Đồng chí **LÊ QUANG MẠNH**
1974

Bí thư Thành ủy Cần Thơ
Từ ngày 25/9/2020 đến nay

*“Với tất cả tinh thần khiêm tốn của người cách mạng,
chúng ta vẫn có quyền nói rằng: Đảng ta thật là vĩ đại!”*

*(Hồ Chí Minh toàn tập,
Nxb Chính trị Quốc gia, H.1995, tập 10, tr 2)*



CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN thực hiện việc nghiêm khắc với chính mình theo tư tưởng Hồ Chí Minh

✍ TS. TRẦN THỊ HỢI

Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh



Bác Hồ thăm bà con nông dân xã Hùng Sơn, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên đang thu hoạch vụ lúa đầu tiên sau cải cách ruộng đất, năm 1954.
Ảnh tư liệu.

Với quan niệm, “Cán bộ là tướng của đoàn thể”, “là gốc của mọi công việc”; “là nhịp cầu nối liền giữa Đảng, Chính phủ với Nhân dân”, “là sợi dây chuyền của bộ máy”, “là tiền vốn của đoàn thể”, Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm tới việc xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên một cách toàn diện về bản lĩnh chính trị, đạo đức cách mạng, năng lực và phong cách công tác. Chăm lo giáo dục, rèn luyện cán bộ đảng viên về ý thức tự giác tu dưỡng rèn luyện bản thân, Hồ Chí Minh yêu cầu mỗi người phải thực hiện nghiêm khắc với chính mình.

HIỂU ĐÚNG VỀ THỰC HIỆN NGHIÊM KHẮC VỚI CHÍNH MÌNH

Thực hiện nghiêm khắc với chính mình đòi hỏi người cán bộ, đảng viên “luôn luôn tự kiểm điểm, tự phê bình, những lời mình đã nói, những việc mình đã làm, để phát triển điều hay của mình, sửa đổi khuyết điểm của mình”¹. Đó là quá trình tự quan sát, theo dõi, phát hiện, xem xét, đánh giá, kiểm điểm về lời nói và hoạt động của người đảng viên trong mối quan hệ với công việc, với người khác và với chính mình.

Đó cũng chính là năng lực tự kiểm tra, giám sát trong thực hiện những chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của địa phương, trong việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị và trong việc thực hiện “bổn phận” của người đảng viên.

Nghiêm khắc với chính mình thể hiện ý thức giác ngộ cao của người cán bộ, đảng viên khi đứng trong hàng ngũ của Đảng. Hồ Chí Minh

cho rằng, bản thân người đảng viên khi vào Đảng là đã tự nguyện chấp nhận hy sinh lợi ích, thậm chí hy sinh cả tính mạng vì lợi ích của Đảng, của dân tộc và của Nhân dân. “Người đảng viên, người cán bộ tốt muốn trở nên người cách mạng chân chính, không có gì là khó cả. Điều đó hoàn toàn do lòng mình mà ra. Lòng mình chỉ biết vì Đảng, vì Tổ quốc, vì đồng bào thì mình sẽ tiến đến chỗ chí công vô tư”². Nghiêm khắc với chính mình là tiền đề cho những nỗ lực của cá nhân nhằm xây dựng một tổ chức đảng chân chính, giống như xây dựng nền gốc vững bền cho ngôi nhà của mỗi người.

Nghiêm khắc với chính mình là yêu cầu đối với cán bộ, đảng viên bởi “mỗi con người đều có thiện và ác ở trong lòng”, nghiêm khắc với chính mình sẽ góp phần giúp cho phần tốt ở trong mỗi con người nảy nở như hoa mùa Xuân và phần xấu bị mất dần đi. Đặc biệt, khi Đảng trở thành đảng cầm quyền, đảng viên thường nắm giữ những vị trí quan trọng trong các cơ quan Đảng và Nhà nước, yêu cầu này càng có ý nghĩa quan trọng hơn nữa bởi đứng trước những khó khăn, thử thách cũng như những cám dỗ về tiền tài, danh lợi, cán bộ, đảng viên dễ bị suy thoái, biến chất, có thể nhanh chóng rơi vào chủ nghĩa cá nhân - kẻ thù nguy hiểm của mỗi cá nhân và tổ chức đảng. Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Cán bộ các cơ quan, các đoàn thể, cấp cao thì quyền to, cấp thấp thì quyền nhỏ. Dù to hay nhỏ, có quyền mà thiếu lương tâm là có dịp đục khoét, có dịp ăn của dút, có dịp “dĩ công vi tư”³.

Đối với Đảng, sự tự giám sát của cán bộ, đảng viên là gốc rễ giám sát của Đảng “vì những người trong sạch thì không việc gì phải sợ sự kiểm soát của ai cả, ngay cả sự kiểm soát của nghị viện”⁴. Người dẫn lại câu nói của Khổng Tử: “Mình có đứng đắn, mới tề được gia, trị được quốc, bình được thiên hạ. Tự mình phải *chính* trước, mới giúp được người khác *chính*. Mình không *chính*, mà muốn người khác *chính* là vô lý”⁵.

Trong khi với chính mình phải thực hiện nghiêm khắc thì trong quan hệ với người khác, Hồ Chí Minh yêu cầu phải luôn khoan

dung, độ lượng và tôn trọng mọi người. Quan điểm này thể hiện tinh thần nhân văn sâu sắc.

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, thực hiện nghiêm khắc với chính mình, mỗi cán bộ, đảng viên phải không tự cao, tự đại, luôn chịu khó học tập, cầu tiến bộ, luôn tự kiểm để phát triển điều tốt, khắc phục điều dở của bản thân; đối với người, luôn giữ thái độ chân thành, khiêm tốn, đoàn kết, thật thà, không dối trá, lừa lọc, khoan dung, độ lượng; đối với việc, dù trong hoàn cảnh nào cũng phải giữ nguyên tắc “dĩ công vi thượng”, đặt việc công lên trên, lên trước việc tư... Đây là yêu cầu thường xuyên, liên tục để mỗi cán bộ, đảng viên ngày càng hoàn thiện mình hơn, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ cách mạng của mỗi thời kỳ.

Nghiêm khắc để kiểm soát chính mình không phải là điều dễ dàng, một phần do thói quen tùy tiện, do áp lực cuộc sống, do tác động từ môi trường và quan trọng hơn nữa, điều khiến người ta khó kiểm soát được bản thân đó là những khó khăn, gian khổ trên con đường làm cách mạng, là sức hấp dẫn của địa vị, tiền tài, danh vọng. Do đó, nghiêm khắc với chính mình đòi hỏi sự tự giác cao, bản lĩnh vững vàng, sự tự chủ của bản thân trước mọi cám dỗ, biết tiết chế nhu cầu, lợi ích bằng cách đặt nhu cầu, lợi ích của mình trong sự phù hợp với nhu cầu, lợi ích của người khác và của tập thể.

Thấm nhuần quan điểm của Hồ Chí Minh, trong những năm vừa qua, Đảng ta đã luôn quan tâm đến vấn đề giáo dục, rèn luyện đội ngũ cán bộ, đảng viên đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của từng thời kỳ. Văn kiện Đại hội lần thứ XIII của Đảng lần đầu tiên khẳng định “xây dựng, chỉnh đốn Đảng về cán bộ” với tư cách là một trong năm nội dung của công tác xây dựng Đảng, bên cạnh các mặt: chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên đã có những chuyển biến tích cực. Nếu khẳng định “cán bộ là nhân tố quyết định thành bại của cách mạng” thì những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử về kinh tế - xã hội sau hơn 30 năm đổi mới trong điều kiện Đảng đã lãnh đạo đất nước vượt qua khó khăn, thách thức

thì không thể phủ nhận được “sự nỗ lực phấn đấu không ngừng của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, trong đó có sự hy sinh quên mình và đóng góp quan trọng của đội ngũ cán bộ, đảng viên”⁶.

Nhìn trên phạm vi toàn cục, trước những diễn biến phức tạp của tình hình thế giới và những khó khăn, tiêu cực trong nước, đại bộ phận cán bộ, đảng viên thể hiện quan điểm vững vàng, kiên định mục tiêu, lý tưởng độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, nghiêm túc thực hiện Cương lĩnh, Điều lệ và nghị quyết của Đảng; nêu cao vai trò lãnh đạo quần chúng; giữ gìn đạo đức, phẩm chất cách mạng, sống mẫu mực, đoàn kết, thống nhất trên nguyên tắc chung, quan hệ mật thiết, gắn bó với quần chúng Nhân dân. Sự nhất trí về chính trị, đồng thuận trong xã hội vẫn là cơ bản. Đó là kết quả của nhiều yếu tố trong đó có việc thực hiện nghiêm khắc với chính mình, nêu cao ý thức tu dưỡng, rèn luyện của cá nhân.

Tuy nhiên, trong một số cơ quan, đơn vị, vẫn còn trình trạng cán bộ, đảng viên mang nặng chủ nghĩa cá nhân, thủ đoạn, bè cánh, thiếu liêm, chính, chí công, vô tư, lợi dụng vị trí, chức vụ để tham ô, đục khoét, tham nhũng, ăn cắp của công; hạch sách, những nhiễu cấp dưới và Nhân dân, gây mất đoàn kết nội bộ; hoặc một số thì đòi hỏi Đảng, Nhà nước phải “trả ơn” (đòi quyền lợi, chế độ, chính sách...). Những vụ án lớn vừa qua cho thấy, những cán bộ, đảng viên sai phạm phần lớn đều được đào tạo cơ bản, có hiểu biết pháp luật, đều nhận thức đầy đủ về quy định của Đảng, Nhà nước, về yêu cầu đối với người đảng viên nhưng bản thân họ thiếu tu dưỡng, rèn luyện, đặc biệt là thiếu bản lĩnh chính trị (tức là chưa thực hiện yêu cầu nghiêm khắc với chính mình) do đó họ không vượt qua được những cám dỗ của lợi ích vật chất và danh vọng.

Chịu ảnh hưởng của chủ nghĩa thực dụng, một bộ phận cán bộ, đảng viên thiếu ý thức thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện, sự giác ngộ về lợi ích; lập trường giai cấp công nhân ngày càng phai nhạt, bị tư tưởng tiểu tư sản, bệnh gia trưởng, hẹp hòi ích kỷ, chủ nghĩa cá nhân chi phối. Khi gặp những biến đổi của môi trường chính trị, xã hội và những tác động tiêu cực, những người này dễ

thay đổi bản chất chính trị, ngã nghiêng, dao động, mất niềm tin, mất phương hướng chính trị, tha hoá về đạo đức, lối sống.

Một số cán bộ, đảng viên có chức, có quyền ngày càng có xu hướng xa rời quần chúng; ít gắn bó với Nhân dân; khoảng cách giữa họ với Nhân dân có những biểu hiện gia tăng. Lối sống cá nhân hưởng thụ của một số cá nhân và gia đình cán bộ, đảng viên có chức, có quyền, có tiền đang trở nên xa lạ với đa số Nhân dân, khó có thể hòa đồng với Nhân dân. Sự xa cách về mức sống, lối sống làm cho cán bộ, đảng viên không hiểu quần chúng, không được sự ủng hộ của quần chúng. Xa rời quần chúng, nằm ngoài sự giám sát của quần chúng là môi trường thuận lợi để chủ nghĩa cá nhân phát triển...

Thực hiện nghiêm khắc với chính mình theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay, đội ngũ cán bộ, đảng viên của Đảng cần tiếp tục thực hiện một số nội dung sau:

Nâng cao ý thức nghiên cứu và học tập nâng cao trình độ, nhất là trình độ lý luận chính trị. Khi nhấn mạnh vai trò của lý luận, Hồ Chí Minh nhắc nhở mỗi đảng viên và cán bộ phải ra sức phấn đấu, không ngừng học tập để nâng cao trình độ văn hoá và chính trị của mình. Người cho rằng, học tập lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin có ý nghĩa quyết định tới việc hình thành tư cách người cách mạng: “Phong trào cách mạng lôi cuốn hàng ức hàng triệu người. Công việc cách mạng là nghìn điều muôn loại phức tạp, khó khăn. Để cân nhắc mọi hoàn cảnh phức tạp, nhìn rõ các mâu thuẫn, để giải quyết đúng các vấn đề, thì chúng ta phải cố gắng học tập lý luận Mác - Lênin”⁷. Lý luận Chủ nghĩa Mác - Lênin không chỉ cung cấp cho chúng ta tri thức khoa học về xã hội, tự nhiên và con người mà còn giúp chúng ta nhận thức đúng đắn thế giới quan, phương pháp luận khoa học về mọi mặt đời sống, về con đường cách mạng mà Đảng và Nhân dân đang phấn đấu thực hiện. Tin và đi theo Chủ nghĩa Mác là tin vào học thuyết được xây dựng dựa trên nhận thức khoa học và cách mạng. Niềm tin đó sẽ góp phần rèn luyện bản lĩnh chính trị của người cán bộ, đảng viên. Khi có bản lĩnh chính trị vững vàng, trong mọi

tình huống khó khăn, phức tạp, trước những bước ngoặt của cách mạng, người cán bộ, đảng viên của Đảng luôn giữ được bản lĩnh của người cộng sản, không vì những cám dỗ đời thường mà vi phạm các quy định của Đảng và Nhà nước.

Thường xuyên, tự giác rèn luyện, tu dưỡng đạo đức: Đạo đức làm cho tư tưởng của người cách mạng trong sáng, khách quan, nhất quán, không có sự mờ ám, khuất tất. Đạo đức là thước đo bảo đảm cho tính đúng đắn, hữu ích, hữu dụng của chân lý, hướng vào mục đích vì Tổ quốc, vì Nhân dân. Đạo đức của Đảng nói chung và đạo đức của mỗi cán bộ, đảng viên nói riêng không tự nhiên có được. “Đạo đức cách mạng không phải trên trời sa xuống”. Do đó, việc giáo dục, xây dựng và rèn luyện đạo đức của cán bộ, đảng viên cần phải tuân theo nguyên tắc “tu dưỡng đạo đức suốt đời”. Thường xuyên, tự giác rèn luyện, tu dưỡng đạo đức có vai trò quan trọng, chi phối đến hành vi của mỗi người. Đó là cơ sở để hoàn thiện nhân cách làm người, vươn tới các giá trị phổ biến: chân, thiện, mỹ, đạt đến các chuẩn mực và giá trị văn hoá.

Tích cực học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh: Trong thời gian qua, tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh có giá trị và sức lan tỏa to lớn, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về ý thức tự tu dưỡng, rèn luyện mọi mặt của cán bộ, đảng viên; đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và các tệ nạn xã hội. Đặc biệt, hiệu ứng mang lại từ Cuộc vận động học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh được toàn Đảng, toàn dân, toàn quân đã và đang triển khai, trở thành sinh hoạt chính trị sâu rộng trong Đảng và trong hệ thống chính trị, thu hút được đông đảo các tầng lớp Nhân dân tham gia, tạo được sự chuyển biến tích cực về nhận thức trong Đảng, trong xã hội. Do đó, cá nhân cán bộ, đảng viên cần có ý thức tự giác thường xuyên tham gia các buổi học tập, quán triệt việc thực hiện Cuộc vận động và vận dụng tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Thấm nhuần để từ đó thực hiện một cách thiết thực, hiệu quả sự tự tu dưỡng của bản thân theo tấm gương hy sinh vĩ đại của Người vì sự nghiệp giải phóng dân tộc, giải phóng con người.

Nhận thức đầy đủ và sâu sắc về nguy cơ và những biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, nhất là khi những biểu hiện suy thoái ngày càng tinh vi, được che đậy, tô vẽ dưới nhiều hình thức khác nhau như hiện nay. Bởi nếu không thực sự tỉnh táo, sáng suốt, hoặc nhận thức mơ hồ rất có thể sẽ bị rơi vào bẫy tự suy thoái bất cứ lúc nào. Đồng thời, cán bộ đảng viên còn cần nhận thức rõ ràng về âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch khi chúng đang đẩy mạnh tấn công vào nền tảng tư tưởng của Đảng là chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh. Trong chiến lược “diễn biến hoà bình”, các thế lực thù địch luôn lợi dụng những khó khăn, thiếu sót trong quá trình phát triển kinh tế, xây dựng xã hội mới của chúng ta để thực hiện các hoạt động chống phá. Mục tiêu đầu tiên của chúng là làm suy yếu Đảng, làm tha hoá đội ngũ cán bộ, đảng viên. Chúng không ngừng tìm cách mua chuộc, lôi kéo cán bộ, đảng viên, gây chia rẽ nội bộ tổ chức đảng, làm cho một bộ phận đảng viên phai nhạt lý tưởng cách mạng, tha hoá về đạo đức và lối sống. Một bộ phận cán bộ, đảng viên có đời sống khá, thậm chí giàu có tôn sùng chủ nghĩa vật chất, đồng tiền, coi thường đạo lý, kỷ cương, bị cuốn theo lối sống xa hoa, hưởng thụ... không còn giữ được tư cách đạo đức của người cán bộ cách mạng. Một bộ phận có đời sống khó khăn, thấp kém, dễ bị quan, dao động, dễ bị lôi kéo, mua chuộc, kích động, lợi dụng... từ đó sinh ra tiêu cực, suy thoái.

Có thể nói, quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về thực hiện nghiêm khắc với chính mình thực sự có ý nghĩa lý luận và thực tiễn sâu sắc trong xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên của Đảng giai đoạn hiện nay •

Theo Tạp chí Tuyên Giáo

(1) (2) *Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. CTQG, H, 2011, t.5, tr.305, 291.*

(3) (5) *Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t. 6, tr.127, 129.*

(4) *Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.1, tr.7.*

(6) *Ban Chấp hành Trung ương Đảng: Nghị quyết Hội nghị lần thứ sáu (lần 2) (khóa VIII) về một số vấn đề cấp bách trong công tác xây dựng Đảng hiện nay, H, 1999, tr.20.*

(7) *Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t. 11, tr.610.*

55 năm **Tổng tiến công và nổi dậy** **Tết Mậu Thân năm 1968**

✍ KHANG MINH



Bộ đội tải vũ khí vào Lộ Vòng Cung phục vụ cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Tết Mậu Thân năm 1968 tại Cần Thơ.
 Ảnh: Chụp lại từ ảnh tư liệu tại Khu di tích lịch sử - văn hóa Vườn Mận.

“Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Tết Mậu Thân năm 1968 được chia làm 03 đợt: đợt 01: từ ngày 30/01 (đêm trước giao thừa) đến ngày 25/02; đợt 02: từ ngày 05/5 đến 16/6; đợt 03: từ ngày 13/8 đến ngày 30/9/1968. Trong đợt 01, quân dân ta đã loại khỏi vòng chiến đấu hơn 10.000 tên địch; phá hủy và bắn rơi 150 máy bay các loại; phá hủy 08 khẩu pháo, 50 xe quân sự và thiết giáp; giải phóng 10 xã với hơn 20.000 dân...”

Trích “Lịch sử Đảng bộ TP Cần Thơ tập III (1954-1975)”.

Anh hùng LLVTND,
 Thiếu tướng Lê Thanh Sơn
 và lãnh đạo Bộ Chỉ huy Quân sự
 TP Cần Thơ viếng Nghĩa trang
 liệt sĩ ở huyện Tân Hiệp,
 tỉnh Kiên Giang.
 Ảnh: Chung Cường.



Kể về sự hồi sinh, phát triển mạnh mẽ của vùng đất Long Xuyên và địa danh Căn cứ Vườn Mận, Anh hùng Lực lượng vũ trang Nhân dân (LLVTND) Thiếu tướng Lê Thanh Sơn (Ba Ngay), nguyên Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Cần Thơ, xúc động: “Đó là nơi chú Ba và đồng đội nhận nhiệm vụ tiến công vào TP Cần Thơ trong Tết Mậu Thân năm 1968. Đơn vị được lệnh vào nội ô ngày mùng 01 để chi viện cho Đại đội 20 đã vào trước đó 01 ngày...”.

55 năm trôi qua nhưng ký ức hào hùng năm xưa vẫn sâu đậm trong lòng những người lính, người dân TP Cần Thơ từng sống và chiến đấu trong cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Tết Mậu Thân năm 1968 (Tổng tiến công). Và hôm nay, ký ức đó được trao truyền cho các thế hệ kế tiếp để cùng trân trọng, giữ gìn; để mỗi người luôn thấy trách nhiệm, thêm quyết tâm tham gia xây dựng TP Cần Thơ giàu đẹp, nghĩa tình.

Hào khí anh hùng

Đêm 28, rạng 29/01/1968 (đêm 29, rạng 30 Tết Mậu Thân), đồng chí Vũ Đình Liệu, Bí thư Tỉnh ủy Cần Thơ, triệu tập Hội nghị Thường vụ Tỉnh ủy để phổ biến Lệnh Tổng tiến công và nổi dậy. Theo kế hoạch, ngày 29/01 (tức 0 giờ đêm 30 Tết), dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Khu ủy Khu 9 và Ủy ban Khởi nghĩa tỉnh Cần Thơ, quân ta tấn công vào TP Cần Thơ theo 4 hướng... Một trong những cán bộ, chiến sĩ vào TP Cần Thơ sớm nhất (lúc 21 giờ) là Anh hùng LLVTND, Đại tá Phạm Hồng Thắc (Bảy Thắc). Ông Bảy Thắc là Trung đội trưởng Trung đội 1019, Đại đội 20, Tiểu đoàn Tây Đô (TĐTĐ). “Chúng tôi được cơ sở dẫn đường nên vào sớm, ém quân ở đường Phan Thanh Giản (nay là Xô Viết Nghệ Tĩnh), chờ đến giờ nổ súng. Nhưng đơn vị bị lộ, địch lùng sục chúng tôi khắp nơi” - ông Bảy Thắc kể.

Khoảng 12 giờ 15 phút, một tiểu đoàn bảo an của địch đi vào đường Phan Thanh Giản. Quân ta nổ súng, đẩy địch lui ra. Gần 300 quân địch bị tiêu diệt trên đoạn đường gần 1km. Khi ra đến ngã ba, địch dùng đại liên bắn trả quyết liệt. Ông

Bảy Thắc bị thương ở hai tay và chân. Trung đội 1019 tiếp tục lợi dụng đêm tối, bờ tường đánh chiếm ngã ba, tiến tới gần Dinh Tỉnh trưởng, lúc hơn 5 giờ sáng. Trước dinh là 7 chiếc xe bọc thép, nhưng Trung đội 1019 không thể qua vì không có súng B40, B41 để tấn công các xe. Ông Bảy Thắc ra lệnh cho anh em rút ra khu vực hồ Xáng Thối, lập đội hình tiếp tục chiến đấu.

6 giờ 30 sáng, tiểu đoàn biệt động quân của địch bao vây Trung đội 1019. Đơn vị chiến đấu đến 12 giờ trưa thì gần hết đạn. Ông Bảy Thắc ra lệnh cho cán bộ, chiến sĩ vừa chiến đấu vừa rút khỏi nội ô. Riêng ông bị thương nặng nên nấp dưới dẫy nhà sàn trên hồ Xáng Thối. Ban đêm, ông lên bờ tìm đường ra nhưng gặp địch, phải quay trở lại. Cứ thế ba đêm liền ông Bảy Thắc không ăn, không uống. Vết thương trên hai tay và chân ông chuyển sang màu xanh ngất. Sáng mùng bốn, ông Bảy Thắc mới tìm đường ra được đến trạm quân y...

Khi tham gia cuộc Tổng tiến công, ông Ba Ngay là Chính trị viên Đại đội 23. Những trận đánh ác liệt giữa cán bộ, chiến sĩ Đại đội 23 và quân Mỹ - nguy hiểm ra ở chợ Mít Nài (nay là chợ An Nghiệp), rạch Bần, rạch Tham Tướng... Ông Ba Ngay nhớ lại: “Anh em tiến vào là xác định chiến đấu đến hơi thở cuối cùng. Địch bắn pháo, ném bom chợ Mít Nài tan hoang, tro than khắp lối...”. Giọng ông Ba Ngay rưng rưng thuật lại những lời cuối cùng của người đồng đội tên Bé: “Tui bị thương, không xung phong được nhưng tui còn cầm súng được. Các anh cứ để tui ra giữ công sự...”. Đại đội 23 có 120 quân vào nội ô Cần Thơ, nhưng khi rút ra chỉ còn khoảng 20 người.

Cùng với các lực lượng của tỉnh Cần Thơ, các đơn vị của Quân khu 9 (QK9) như Tiểu đoàn 307 đánh chiếm Đài Phát thanh, Khu hậu cần Quân đoàn 4; Tiểu đoàn 303 đánh sân bay Lộ Tẻ (phi trường 31), đồng thời phối hợp Trung đoàn 6 Pháo binh QK9 pháo kích sân bay Trà Nóc, đưa bộ binh tiêu diệt các đơn vị tiền tiêu của địch... Đại tá Nguyễn Công Bình, nguyên Chính ủy Trường Quân sự QK9, nguyên chiến sĩ trinh sát Đại đội 3, Tiểu đoàn 307, nhớ lại: “Tiểu đoàn

307 được giao đánh chiếm Đài Phát thanh. Đại đội 3 phối hợp với Tiểu đoàn 303 và TĐTĐ tiến công sân bay Lộ Tẻ. Trong đợt 01, các lực lượng của ta tiêu diệt và bắt bị thương 274 tên, bắt 08 tù binh; phá hủy 01 kho doanh cụ, 12 máy bay, 02 xe M113... Đêm 18/02, các Tiểu đoàn 307, 309 tiếp tục tiến công sân bay Lộ Tẻ lần 02, phá hủy 29 máy bay, 01 kho xăng, 01 kho đạn; diệt Đại đội bảo an 629 của địch...”.

Pháo đài lòng dân

Nhắc đến cuộc Tổng tiến công 55 năm trước, ánh mắt bà Đinh Thị Nương (Tám Nương), 79 tuổi, ở đường Nguyễn Viết Xuân, phường Trà An, quận Bình Thủy, ánh lên niềm tự hào xen lẫn xúc động. Bà nói, lúc đó Nhân dân xã Long Tuyền rất vui mừng khi nghe tin “Bộ đội sẽ về ăn Tết cùng bà con”. 11 giờ ngày 30 Tết (năm 1968) bộ đội về, ghé nhà dân ăn cơm. Bà con đem nhiều thức ăn, bánh trái ra đãi bộ đội. 14 giờ, cán bộ, chiến sĩ tỏa đi các hướng để chuẩn bị tiến vào nội ô Cần Thơ. Bà Tám Nương nhớ lại: “Thấy bộ đội về, bà con mừng lắm, nói với nhau “sắp giải phóng rồi”. Các lực lượng nông hội, phụ nữ, thanh niên hoạt động bí mật giờ lộ ra hết, chờ quân ta thắng lợi...”.

Khí thế tổng tiến công hùng hực, nhiều người dân tình nguyện tiếp tế lương thực, chuyển

thương, tải đạn, đi mua vải về băng bó cho thương binh... Bà Tám Nương cùng nhiều người bắt chấp nguy hiểm bởi xuống đưa thương binh vào rạch Sao (xã Mỹ Khánh) để tiếp tục điều trị hoặc đưa về tuyến sau chăm sóc. Ở Mỹ Khánh, quân dân xã cũng tích cực hỗ trợ cứu thương, tiếp tế lương thực vào nội thành cho các đơn vị của ta. Địch phản công quyết liệt, các phòng mìn của Tiểu đoàn 303, 309 của QK9 đều trúng đạn pháo. Đến tối

mùng tám Tết, địch bắn pháo trúng các phòng mìn nên các lực lượng phải lui về phía sau...

Nhắc về nghĩa tình quân dân năm xưa, Đại tá Nguyễn Công Bình trầm ngâm kể: “Lúc tiến đánh sân bay Lộ Tẻ (đợt 01), khi vào tới đường băng, tôi bị thương ở đầu. Tôi nấp vào lùm cỏ, đến hôm sau mới ra được. Trên đường về Long Tuyền, người dân đem cơm cho tôi ăn. Khi tôi vào trình sát để chuẩn bị đánh, cơ sở trong nội thành đã đưa tôi tiếp cận sân bay...”. Sau Tổng tiến công, các đơn vị của QK9 rút ra khỏi Lộ Vòng Cung để củng cố lực lượng. Tiểu đoàn 307 và một tiểu đoàn của QK9 tiếp tục đóng quân trong Lộ Vòng Cung để thu hút lực lượng của địch. Trong những ngày gian khổ đó, Nhân dân Mỹ Khánh, Long Tuyền, Giai Xuân tiếp tế từ lương thực, thuốc tây, đến thuốc hút, xà bông... cho bộ đội; góp ván, chặt cây để bộ đội làm hầm trú ẩn, công sự chiến đấu...

Hơn nửa thế kỷ trôi qua nhưng Anh hùng LLVTND, Thượng tá Nguyễn Thị Vân (Hai Vân) vẫn luôn nhớ tới gia đình ông Sáu Châu và bà Năm “may đồ” ở gần hồ Xáng Thối. Đây là các cơ sở giúp chứa hơn 02 tấn vũ khí của biệt động tỉnh khi chuẩn bị đánh vào TP Cần Thơ. Trong đợt 03, bà Hai Vân và các đồng đội đánh vào nhà việc Tân An, lấy được hơn 1.000 phơi



Anh hùng LLVTND, Thiếu tướng Lê Thanh Sơn (thứ tư, từ phải qua) dự lễ khởi công xây dựng trụ sở Ban Liên lạc Cựu chiến binh TĐTĐ ở thị trấn Phong Điền, huyện Phong Điền. Ảnh: Chung Cường.



Các tuyến đường trên địa bàn phường Long Xuyên, quận Bình Thủy đều được gắn đèn chiếu sáng, trồng hoa... Ảnh: Chung Cường.

căn cước công dân chưa có ảnh, làm cơ sở cho cán bộ hoạt động hợp pháp về sau. “Lúc tôi bơi qua sông, người dân ở Xóm Chài đã giúp tôi sưởi ấm trước khi về đơn vị. Tôi biết được hướng thoát cũng nhờ đã điều nghiên cứu rất kỹ, với sự giúp đỡ của chú Ba Châu” - bà Hai Vân kể.

Ông Ba Châu là luật sư, có hai con trai là cảnh sát và quân cảnh. Bà Hai Vân tiếp cận ông nhờ làm căn cước giả để hoạt động hợp pháp. Bà kết thân với ông Ba Châu và các con ông để nhờ họ đưa đi nắm tình hình các địa điểm. Sau này, bà Hai Vân đến gặp ông Ba Châu tiết lộ bà là biệt động của tỉnh và thuyết phục ông Ba Châu trở thành cơ sở của cách mạng cho đến ngày đất nước thống nhất.

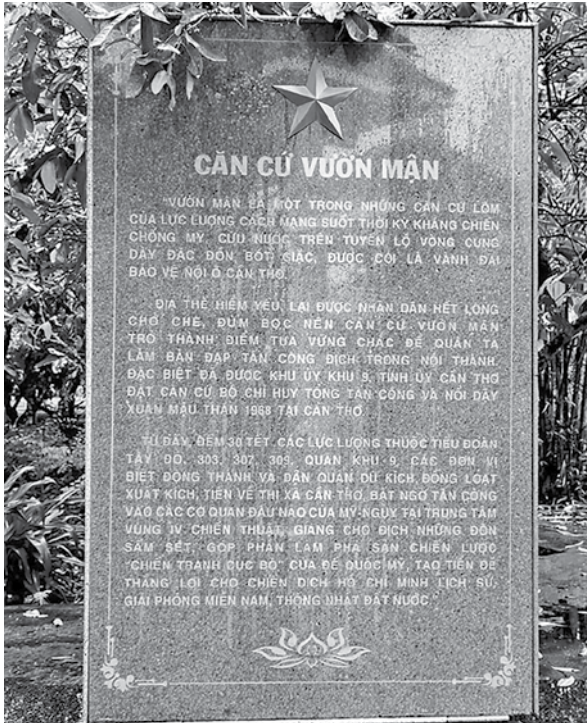
Giữ gìn truyền thống...

Hằng ngày, ông Ba Ngay vẫn chăm sóc vườn cây và ao cá; qua đó, truyền cho con cháu tinh thần cần cù lao động, lối sống tích cực. Mỗi ngày được ăn no, mặc ấm, ông lại nhớ đến những đồng đội chung chiến hào năm xưa. Ông trần trở khi thấy nhiều đồng đội còn khó khăn, vất vả. 20 năm trước, ông Ba Ngay cùng nhiều cựu chiến binh đã thành lập Ban Liên lạc (BLL) Cựu chiến binh TĐTĐ. Được sự ủng hộ nhiệt tình của lãnh đạo Tỉnh ủy, UBND tỉnh Cần Thơ, năm 2002, BLL tổ chức họp mặt lần đầu với 300 người.

Sau 20 năm hoạt động, BLL đã vận động cất hơn 1.200 căn nhà (trị giá 10-50 triệu đồng/căn) tặng các cựu chiến binh gặp khó khăn về nhà ở. Giờ tuổi cao, tuy không trực tiếp phụ trách BLL nhưng ông Ba Ngay luôn góp công, góp của để BLL hoạt động ngày càng hiệu quả. Ông bộc bạch: “Niềm vui lớn nhất của chú Ba là Tết Nguyên đán năm nay BLL có trụ sở làm việc rộng 150m², trị giá hơn 3,5 tỉ đồng, ở thị trấn Phong Điền. Trụ sở có không gian

trưng bày hình ảnh, hiện vật về lịch sử TĐTĐ, về Lộ Vòng Cung. Những năm qua, BLL cũng tham gia vận động để làm tượng đài, bia kỷ niệm về TĐTĐ ở phường Thường Thạnh, quận Cái Răng; xã Thạnh Hòa, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang; xã Vĩnh Xương, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang...”.

Tháng 6/1968, Đại tá Võ Tấn Dũng (Tư Dũng), nguyên Phó Chỉ huy trưởng - Tham mưu trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Cần Thơ, tỉnh nguyên nhập ngũ tại TĐTĐ cùng 10 người bạn công tác chung ở Ban Kinh tài tỉnh Cần Thơ. Sau Tổng tiến công và nổi dậy đợt 03,09 trong 10 người bạn của ông Tư Dũng hy sinh. 10 năm qua, ông Tư Dũng tích cực tham gia giáo dục truyền thống cho thế hệ trẻ. Ông mày mò học tin học, vẽ bản đồ, trình chiếu... để các buổi nói chuyện luôn sinh động. Mỗi năm, ông được mời đến 10-22 trường học để kể chuyện về TĐTĐ, về trận đánh 6 ngày đêm ở Vườn Mận... Đến nay, ông Tư Dũng đã tham gia giáo dục truyền thống cho hơn 26.000 lượt đoàn viên, thanh niên, học sinh, giáo viên, giảng viên. Hằng năm, sau Tết Nguyên đán, vào ngày 28 hoặc 29/02, ông Tư Dũng và các đồng đội đều tổ chức lễ giỗ cho các đồng chí trong TĐTĐ, biệt động thành phố và các lực lượng chiến đấu ở Lộ Vòng Cung tại Khu di tích lịch sử - văn hóa Vườn Mận.



Bia tường niệm về cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Tết Mậu Thân năm 1968 ở Khu di tích lịch sử - văn hóa Vườn Mận, phường Long Xuyên, quận Bình Thủy.
Ảnh: Chung Cường.

“Đất lửa” nở hoa

Chúng tôi trở lại thăm những địa điểm từng diễn ra tranh chấp ác liệt giữa ta và địch trong chiến tranh dọc theo Lộ Vòng Cung. Hơn 47 năm sau ngày đất nước thống nhất, những xã, phường, thị trấn dọc theo tuyến Lộ Vòng Cung đã hồi sinh, phát triển ngoạn mục. Vùng đất bom cày, đạn xối tan hoang nay phủ xanh cây trái, rau màu... Nhiều nông hộ có cuộc sống khá, giàu với những mô hình sản xuất hiệu quả. Anh Phạm Tuấn Nhã, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND phường Long Xuyên, quận Bình Thủy, cho biết: “Nhiều mô hình kinh tế được thành lập, phát huy hiệu quả, đem lại thu nhập cao cho nhiều hộ. Hằng năm, hệ thống chính trị phường tích cực vận động hơn 02 tỉ đồng để chăm lo các gia đình chính sách, thanh niên tại ngũ, học sinh vượt khó học giỏi, các hoàn cảnh khó khăn...; người dân trong phường hiến đất làm đường, đóng góp gần đèn chiếu sáng, trồng cây, trồng hoa, làm cột cờ... với tổng trị giá hơn 08 tỉ đồng”. Theo anh

Nhã, trên 95% tuyến đường trên địa bàn phường Long Xuyên đã được bê-tông, rộng 4-6m.

Trong Tổng tiến công năm 1968, Chi bộ, quân và dân xã Mỹ Khánh tích cực tham gia bảo vệ các căn cứ của Tỉnh ủy, Khu ủy ở rạch Ngã Cái, rạch Sao, rạch Bà Hồ; bảo vệ hậu cần tiền phương và thương binh, bệnh binh... Mỹ Khánh là nơi tranh chấp quyết liệt giữa ta và địch. Quân dân xã lập nhiều chiến công nhưng cũng chịu nhiều thiệt hại vì bom đạn của Mỹ - ngụy. Giờ trên đất Mỹ Khánh là những vườn sầu riêng, vú sữa, dâu Hạ Châu... xanh tốt, trĩu quả. Nhiều khu du lịch, homestay, nhà vườn được đầu tư xây dựng, góp phần phát triển ngành “công nghiệp không khói” của thành phố.

Anh Đỗ Ngọc Quối, Bí thư Đảng ủy xã Mỹ Khánh (huyện Phong Điền), cho biết: “Từ xã thuần nông, giờ Mỹ Khánh phát triển theo cơ cấu dịch vụ, du lịch, nông nghiệp chất lượng cao gắn với du lịch sinh thái cộng đồng. Hơn 60% du khách đến Phong Điền đều ghé sử dụng các dịch vụ du lịch tại Mỹ Khánh. Năm qua, Nhân dân xã đã đóng góp hơn 1,4 tỉ đồng để làm đường giao thông, gắn đèn chiếu sáng...”. Đảng ủy, UBND xã Mỹ Khánh triển khai thực hiện nhiều giải pháp giúp Nhân dân giảm nghèo, nâng cao đời sống. Năm 2022, Đảng ủy xã chỉ đạo xây dựng mô hình “Hỗ trợ hộ nghèo giảm nghèo bền vững”. Hằng tháng, xã vận động hỗ trợ 09 hộ nghèo, mỗi hộ 700.000 đồng và 20kg gạo. Năm qua, xã vận động xây dựng 07 căn nhà, trị giá 330 triệu đồng cho các hộ nghèo, có hoàn cảnh khó khăn. Đến nay, các hộ đều thoát nghèo. Cuối năm 2022, Đảng ủy, UBND xã chỉ đạo củng cố Hợp tác xã Du lịch sinh thái Mỹ Khánh, gồm 12 thành viên để cùng liên kết, phát triển du lịch địa phương. “Đảng ủy xã chỉ đạo nâng chất các tiêu chí về trường học, đường giao thông, thu nhập của người dân... để năm 2023 xã đạt chuẩn xã nông thôn mới kiểu mẫu. Trong quá trình đó, vai trò của người dân là rất lớn bởi sự đồng thuận, đồng lòng của Nhân dân là cội nguồn sức mạnh của địa phương trong kháng chiến cũng như trong xây dựng quê hương hôm nay” - anh Đỗ Ngọc Quối khẳng định ●

TUYÊN TRUYỀN Kỷ niệm các ngày lễ lớn và sự kiện lịch sử quan trọng trong năm 2023

✍ B.B.T (t/h)



Đông đảo thanh niên, học sinh, sinh viên xem hiện vật về Tết Mậu Thân 1968 tại triển lãm ảnh "55 năm Mậu Thân 1968 - Những ký ức không phai" vừa diễn ra tại Bảo tàng Cần Thơ. Ảnh: Tấn Vinh.

Ngày 06/01/2023, Ban Thường vụ Thành ủy ban hành Kế hoạch số 153-KH/TU tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn và sự kiện lịch sử quan trọng trong năm 2023.

Nhằm tuyên truyền sâu rộng về truyền thống lịch sử, văn hóa và cách mạng của dân tộc; lòng yêu nước, chủ nghĩa anh hùng, ý chí tự lực, tự cường và tinh thần đại đoàn kết toàn dân tộc; góp phần củng cố, bồi đắp niềm tin của Nhân dân vào sự nghiệp đổi mới đất nước và hội nhập quốc tế dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Thông qua các hoạt động tuyên truyền kỷ niệm góp phần phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, tạo sự thống nhất cao trong Đảng, sự đồng thuận xã hội để thực hiện có hiệu quả chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; cổ vũ toàn Đảng bộ, chính quyền, toàn dân và toàn quân thành phố nỗ lực vượt qua khó khăn thách thức, quyết tâm thực hiện thắng

lợi nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố Cần Thơ lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020 - 2025 và Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

Các hoạt động tuyên truyền, kỷ niệm được tổ chức bằng nhiều hình thức phù hợp, có trọng tâm, trọng điểm, thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm, đúng các quy định hiện hành; lồng ghép với việc tuyên truyền triển khai thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, các phong trào thi đua yêu nước, đặc biệt là các phong trào thi đua thiết thực chào mừng kỷ niệm 20 năm thành lập thành phố Cần Thơ trực thuộc Trung ương (02/01/2004 - 02/01/2024); tạo không khí phấn khởi, tin tưởng, thi đua yêu nước trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân.

1. Kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước: Không tổ chức Lễ kỷ niệm nhưng tổ chức bằng các hình thức khác phù hợp với tình hình và điều kiện cụ thể của địa phương, đơn vị.

1.1. Kỷ niệm 93 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 - 03/02/2023) và đón Tết Nguyên đán Quý Mão

1.1.1. Nội dung tuyên truyền

- Truyền thống lịch sử vẻ vang của Đảng Cộng sản Việt Nam; những thắng lợi vĩ đại và thành tựu to lớn của đất nước dưới sự lãnh đạo của Đảng; khẳng định vai trò, uy tín, bản lĩnh, trí tuệ và năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng trong suốt chặng đường cách mạng 93 năm qua.

- Khẳng định chủ nghĩa xã hội là mục tiêu, lý tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam và Nhân dân ta; đi lên chủ nghĩa xã hội là sự lựa chọn đúng đắn, sáng suốt của Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Nhân dân ta; nêu bật những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử trên con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của Việt Nam, nhất là sau hơn 35 năm thực hiện công cuộc đổi mới đất nước.

- Những kết quả và bài học kinh nghiệm trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng qua các nhiệm kỳ Đại hội của Đảng, nhất là trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII), Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và Quy định số 37-QĐ/TW ngày 25/10/2021 về những điều đảng viên không được làm; đẩy mạnh tuyên truyền, triển khai Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 17/11/2022 Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị trong giai đoạn mới; Kết luận số 14-KL/TW ngày 22/9/2021 của Bộ Chính trị về chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung; Kết luận số 12-KL/TW ngày 06/4/2022 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; khẳng định quyết tâm chính trị của Đảng, Nhà nước trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức Đảng, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị ngày càng trong sạch, vững mạnh.

- Kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại; các giải pháp bảo đảm an sinh xã hội, hỗ trợ doanh nghiệp sản xuất kinh doanh năm 2022; khẳng định sự lãnh đạo sáng suốt, sát sao, kịp thời của Đảng, Nhà nước, sự đồng hành giám sát có hiệu quả của Quốc hội; sự chỉ đạo, điều hành quyết liệt, bài bản của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, sự đoàn kết, phối hợp của các cấp, các ngành, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và sự nỗ lực phấn đấu của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân; năm 2022, đất nước đã thực hiện thắng lợi, khá toàn diện mục tiêu, nhiệm vụ: vừa tập trung phòng chống dịch bệnh, vừa thúc đẩy phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ gắn với chủ động, tích cực hội nhập quốc tế sâu rộng và hiệu quả.

- Kết quả nổi bật sau 02 năm thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 05/8/2020 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Cần Thơ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết số 98/NQ-CP ngày 30/8/2021 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 05/8/2020 của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 45/2022/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Cần Thơ.

- Tuyên truyền về Chỉ thị số 19-CT/TW ngày 18/11/2022 của Ban Bí thư về việc tổ chức Tết Quý Mão năm 2023; những giá trị văn hóa truyền thống, phong tục, tập quán tốt đẹp của dân tộc Việt Nam mỗi khi Tết đến Xuân về; ý thức chấp hành pháp luật về an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ, công tác bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phê phán những hành vi trái với văn hóa, đạo đức, thuần phong mỹ tục của người Việt Nam và các biểu hiện thương mại hóa trong hoạt động lễ hội diễn ra trước, trong và sau Tết Nguyên đán.

- Các hoạt động chào mừng 93 năm Ngày thành lập Đảng, mừng xuân Quý Mão; các hoạt động “đền ơn đáp nghĩa”, thăm hỏi, động viên thương binh, gia đình chính sách, người có công với nước, lão thành cách mạng, nhân sỹ, trí thức, văn nghệ sỹ, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, chức sắc tôn giáo tiêu biểu, các đơn vị lực lượng vũ trang, lực lượng thường trực làm nhiệm vụ trong dịp tết, nhất là những người có hoàn cảnh khó khăn, đồng bào dân tộc thiểu số; người lao động, làm việc tại các khu kinh tế, khu công nghiệp, khu chế xuất mất việc làm.

- Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác thông tin, quan điểm sai trái, thù địch, chống phá Đảng, Nhà nước, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

1.1.2. Các hoạt động kỷ niệm

- Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, lãnh đạo các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội thành phố viếng Nghĩa trang liệt sỹ thành phố và tượng đài Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Bến Ninh Kiều.

- Cấp thành phố tổ chức Họp mặt kỷ niệm 93 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 - 03/02/2023).

- Các địa phương, cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố tùy theo tình hình, điều kiện cụ thể tổ chức các hoạt động kỷ niệm như: Tổ chức họp mặt, tọa đàm, hội thảo khoa học, gặp mặt đảng viên tiêu biểu, các hoạt động văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao chào mừng; tổ chức phát động các phong trào thi đua yêu nước; lựa chọn, đào tạo, bồi dưỡng quần chúng ưu tú, giới thiệu cho tổ chức Đảng xem xét kết nạp vào dịp 03/02.

- Đẩy mạnh tuyên truyền trên các báo, tạp chí, trang thông tin điện tử, mạng xã hội, các phương tiện cổ động trực quan, thông tin lưu động, hội nghị báo cáo viên, tuyên truyền viên, thông qua các ấn phẩm tuyên truyền...

1.2. Giỗ Tổ Hùng Vương (mùng 10 tháng 3 âm lịch)

1.2.1. Nội dung tuyên truyền

- Truyền thống dựng nước và giữ nước của dân tộc Việt Nam; giáo dục các thế hệ người Việt Nam, nhất là thế hệ trẻ hướng về cội nguồn của dân tộc, tưởng nhớ, tri ân các Vua Hùng đã có công dựng nước và các bậc tiền nhân có công lao to lớn trong công cuộc đấu tranh chống giặc ngoại xâm, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- Các giá trị truyền thống, lịch sử, văn hóa của đất nước và con người Việt Nam được vun đắp, hình thành từ thời đại Hùng Vương đến thời đại Hồ Chí Minh; tập trung nêu bật những kết quả trong việc kế thừa, phát huy truyền thống văn hóa dân tộc, xây dựng, phát triển văn hóa, con người Việt Nam qua hơn 35 năm thực hiện công cuộc đổi mới đất nước, gắn với tuyên truyền những nội dung cốt lõi trong Nghị quyết đến văn hóa và con người Việt Nam; đẩy mạnh tuyên truyền xây dựng các hệ giá trị quốc gia; hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam trong thời kỳ mới.

- Vai trò sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc;

khẳng định các dân tộc trong cộng đồng Việt Nam bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng, giúp đỡ lẫn nhau vượt qua khó khăn, thách thức, xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an sinh xã hội.

1.2.2. Các hoạt động kỷ niệm

- Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, lãnh đạo các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội thành phố tổ chức lễ dâng hương Đền thờ Vua Hùng tại thành phố Cần Thơ.

- Các địa phương, đơn vị tùy theo tình hình, điều kiện thực tế tổ chức viếng Đền thờ Vua Hùng tại thành phố Cần Thơ, gắn với các hoạt động kỷ niệm thiết thực, hiệu quả; tập trung chỉ đạo làm tốt công tác tuyên truyền trên báo chí, trang thông tin điện tử, các phương tiện thông tin, cổ động trực quan, các hoạt động văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao...

1.3. Kỷ niệm 48 năm Ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2023)

1.3.1. Nội dung tuyên truyền

- Giá trị và ý nghĩa lịch sử, tầm vóc thời đại của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước; khẳng định sự lãnh đạo đúng đắn, sáng suốt của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh là nhân tố quyết định làm nên thắng lợi vĩ đại của dân tộc, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, đưa cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội.

- Sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, tinh thần anh dũng, mưu trí, sáng tạo, quả cảm, vượt mọi gian khổ, hy sinh của quân và dân ta làm nên những chiến công vang dội; vai trò của hậu phương lớn miền Bắc với tiền tuyến lớn miền Nam; sự giúp đỡ to lớn của bạn bè quốc tế, của Nhân dân lao động và lực lượng tiến bộ, yêu chuộng hòa bình trên thế giới đối với sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất Tổ quốc cũng như trong công cuộc đổi mới đất nước và hội nhập quốc tế.

- Nét độc đáo, đặc sắc nhất của nghệ thuật quân sự Việt Nam trong Chiến dịch Hồ Chí Minh, đỉnh cao là cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân năm 1975, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước; những bài học kinh nghiệm quý báu về tập hợp lực lượng, phát huy sức mạnh của ý chí thống nhất đất nước và khát vọng hòa bình, độc lập dân tộc vào sự nghiệp xây dựng, phát triển và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

- Tôn vinh và tri ân các anh hùng, liệt sỹ, thương binh, bệnh binh, đồng bào, chiến sỹ đã hy sinh tính mạng, cống hiến sức lực, trí tuệ và của cải làm nên Đại thắng mùa Xuân năm 1975; chủ trương, đường

lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và sự quan tâm của các cấp, các ngành, doanh nghiệp, tổ chức xã hội đối với người có công với nước.

- Thành tựu của đất nước, thành phố Cần Thơ sau 48 năm giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước; chủ trương, đường lối và những giải pháp chiến lược phát triển thành phố Cần Thơ trong thời gian tới.

- Tăng cường đấu tranh, phản bác thông tin, quan điểm sai trái, thù địch, xuyên tạc lịch sử, chống phá Đảng, Nhà nước, chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc.

1.3.2. Các hoạt động kỷ niệm

- Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, lãnh đạo các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội thành phố viếng Nghĩa trang liệt sỹ thành phố và tượng đài Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Bến Ninh Kiều.

- Thành phố tổ chức Họp mặt kỷ niệm 48 năm Ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2023) và kỷ niệm 133 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2023).

- Các địa phương, đơn vị tùy theo tình hình thực tế tổ chức các hoạt động kỷ niệm bằng các hình thức phù hợp, thiết thực; đẩy mạnh tuyên truyền trên báo chí, trang thông tin điện tử, mạng xã hội, các phương tiện cổ động trực quan, hội thảo, tọa đàm; thông qua hội nghị báo cáo viên, tuyên truyền viên và sinh hoạt của các tổ chức chính trị - xã hội; các hoạt động văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao; chú trọng tuyên truyền cho đối tượng là thanh niên, học sinh, sinh viên và các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn thành phố.

1.4. Kỷ niệm 69 năm Ngày Chiến thắng Điện Biên Phủ (07/5/1954 - 07/5/2023)

1.4.1. Nội dung tuyên truyền

- Đường lối kháng chiến, đường lối quân sự đúng đắn, sáng tạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh; khẳng định tinh thần yêu nước, chủ nghĩa anh hùng cách mạng, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, bản lĩnh và trí tuệ Việt Nam, ý chí quyết chiến, quyết thắng và sức mạnh của Quân đội nhân dân, lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam.

- Nêu bật những chiến thắng và chiến công của quân và dân ta trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược; khẳng định ý nghĩa to lớn và sâu sắc của chiến thắng Điện Biên Phủ đối với dân tộc và thời đại; tinh thần đoàn kết chiến đấu và sự giúp đỡ quý báu của bạn bè quốc tế, sự kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại.

- Những thành tựu kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh... của đất nước, của đồng bào các dân tộc Tây Bắc và của tỉnh Điện Biên 69 năm qua; những nghị quyết, chiến lược, chương trình, dự án, định hướng phát triển vùng Tây Bắc và tỉnh Điện Biên trong thời gian tới, nhất là nghị quyết về phát triển vùng Tây Bắc.

- Những bài học kinh nghiệm của Chiến thắng Điện Biên Phủ cần tiếp tục được phát huy trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

- Đấu tranh, phản bác thông tin, quan điểm sai trái, thù địch, xuyên tạc lịch sử, chống phá Đảng, Nhà nước và chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc.

1.4.2. Các hoạt động kỷ niệm

- Thành phố tổ chức Họp mặt kỷ niệm; căn cứ vào điều kiện cụ thể, thành phố và các địa phương, đơn vị lựa chọn các hình thức tuyên truyền phù hợp theo hướng dẫn của Ban Tuyên giáo Trung ương.

- Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội thành phố và các địa phương tập trung chỉ đạo tốt công tác thông tin, tuyên truyền thông qua hội thảo, tọa đàm, hội nghị báo cáo viên, tuyên truyền viên, sinh hoạt chính trị - xã hội, ấn phẩm tuyên truyền (sách, tài liệu...), trên các báo chí, trang thông tin điện tử và các phương tiện thông tin cổ động trực quan.

1.5. Kỷ niệm 133 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2023)

1.5.1. Nội dung tuyên truyền

- Thân thế, cuộc đời và sự nghiệp cách mạng vẻ vang của Chủ tịch Hồ Chí Minh; tôn vinh những cống hiến vĩ đại của Người đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc Việt Nam, với phong trào cộng sản và công nhân quốc tế.

- Thể hiện lòng thành kính tưởng nhớ, tri ân sâu sắc của Nhân dân Việt Nam và tình cảm yêu mến, kính trọng của nhân dân các nước trên thế giới đối với Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại.

- Khẳng định sức sống trường tồn của tư tưởng Hồ Chí Minh; phân tích, làm rõ sự vận dụng và phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh trong sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế.

- Kết quả thực hiện Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” ở các cấp, các ngành; phát hiện, biểu dương và nhân rộng những tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến, những mô hình hay, cách làm sáng tạo. Tập trung tuyên

truyền, khơi dậy khát vọng đất nước phồn vinh, hạnh phúc theo tư tưởng Hồ Chí Minh.

- Phản ánh không khí phấn khởi, tin tưởng của cán bộ, đảng viên và Nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, các phong trào thi đua yêu nước và các hoạt động tuyên truyền, kỷ niệm diễn ra ở các cấp, ngành, đoàn thể từ Trung ương đến cơ sở; chú trọng tới các vùng căn cứ địa cách mạng và những nơi có Khu di tích, Nhà lưu niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh.

- Đấu tranh, phản bác các thông tin, quan điểm sai trái, xuyên tạc về thân thế, sự nghiệp cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh và những giá trị to lớn của tư tưởng Hồ Chí Minh.

1.5.2. Các hoạt động kỷ niệm

- Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, đại diện lãnh đạo các sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố tổ chức viếng tượng đài Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Bến Ninh Kiều.

- Cấp ủy đảng các địa phương, địa phương tổ chức các hoạt động thông tin, tuyên truyền bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng như: họp mặt, hội thảo, tọa đàm, hội nghị báo cáo viên, trên báo chí, trang điện tử, các phương tiện thông tin cổ động trực quan, sinh hoạt của các tổ chức chính trị - xã hội, các ấn phẩm tuyên truyền (sách, tài liệu... gắn với việc thực hiện Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII, XIII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, hệ thống chính trị.

1.6. Kỷ niệm 78 năm Ngày Cách mạng tháng Tám thành công (19/8/1945 - 19/8/2023) và Ngày Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (02/9/1945 - 02/9/2023)

1.6.1. Nội dung tuyên truyền

- Khẳng định ý nghĩa lịch sử, mốc son chói lọi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 và sự ra đời nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (nay là nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam); nguyên nhân thắng lợi và bài học kinh nghiệm; sự vận dụng sáng tạo những bài học của Cách mạng tháng Tám trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất Tổ quốc, cũng như trong sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế.

- Những thắng lợi vĩ đại và thành tựu có ý nghĩa lịch sử của đất nước trong tám thập kỷ qua, nhất là sau hơn 35 năm thực hiện đường lối đổi mới đất

nước do Đảng khởi xướng và lãnh đạo; khẳng định “đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay”; đồng thời, nêu bật công lao, cống hiến to lớn của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta và sự giúp đỡ quý báu của bạn bè quốc tế trong các giai đoạn cách mạng.

- Tuyên truyền về những thành tựu trong xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân và những định hướng, giải pháp xây dựng “Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa kiến tạo phát triển, liêm chính, hành động”, theo quan điểm Đại hội XIII của Đảng; tập trung tuyên truyền mục tiêu, trọng tâm, nhiệm vụ và giải pháp về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam giai đoạn mới được nêu trong Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương; tuyên truyền về văn hóa công sở, đạo đức công vụ, giáo dục, khơi dậy tinh thần, ý thức trách nhiệm phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân của cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước.

- Truyền thống yêu nước cách mạng, ý chí tự lực, tự cường, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc của mỗi người Việt Nam.

- Đấu tranh, phản bác các thông tin, quan điểm sai trái, thù địch, xuyên tạc lịch sử, phủ nhận giá trị, ý nghĩa của Cách mạng tháng Tám, vai trò lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh; bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa và lợi ích quốc gia dân tộc.

1.6.2. Các hoạt động kỷ niệm

- Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, đại diện lãnh đạo các sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố viếng Nghĩa trang liệt sỹ thành phố và tượng đài Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Bến Ninh Kiều.

- Tổ chức Họp mặt kỷ niệm 78 năm Ngày Cách mạng tháng Tám thành công (19/8/1945 - 19/8/2023) và Ngày Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (02/9/1945 - 02/9/2023).

- Các địa phương, cơ quan, đơn vị triển khai các hoạt động tuyên truyền bằng hình thức phù hợp; tổ chức phát động phong trào thi đua yêu nước ở các cấp, các ngành, Chương trình hành động thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020 - 2025, chào mừng kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm 2023 và kỷ niệm 20 năm thành lập thành phố Cần Thơ trực thuộc Trung ương (02/01/2004 - 02/01/2024); chú trọng

tuyên truyền trên báo, tạp chí, các ấn phẩm tuyên truyền (sách, tài liệu...), trang thông tin điện tử, mạng xã hội, các phương tiện cổ động trực quan, thông tin lưu động; hội nghị báo cáo viên, tuyên truyền viên, cộng tác viên.

2. Về tuyên truyền kỷ niệm năm tròn ngày sinh các đồng chí lãnh đạo chủ chốt của Đảng, Nhà nước; lãnh đạo tiền bối tiêu biểu của Đảng và cách mạng Việt Nam

Ban Tuyên giáo Thành ủy căn cứ Hướng dẫn, Đề cương tuyên truyền của Ban Tuyên giáo Trung ương chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ban Thường vụ Thành ủy định hướng thông tin, hướng dẫn các địa phương, cơ quan, đơn vị tổ chức các hoạt động tuyên truyền phù hợp, thiết thực; đảm bảo ý nghĩa trong công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thế hệ trẻ thành phố.

2.1. Kỷ niệm 110 năm Ngày sinh đồng chí Huỳnh Tấn Phát (15/02/1913 - 15/02/2023)

- Thân thế, cuộc đời hoạt động cách mạng của đồng chí Huỳnh Tấn Phát; nhà trí thức yêu nước có uy tín lớn, tấm gương tiêu biểu cho khối đại đoàn kết toàn dân tộc, người cộng sản kiên trung mẫu mực, kiến trúc sư tài năng, sáng tạo.

- Những cống hiến quan trọng của đồng chí Huỳnh Tấn Phát đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc, đặc biệt là đóng góp của đồng chí trong cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc, đoàn kết quốc tế, tham gia xây dựng đường lối đổi mới đất nước trên các cương vị lãnh đạo Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam, Chủ tịch Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam, Phó Thủ tướng Chính phủ, Phó Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng, Phó Chủ tịch Hội đồng Nhà nước, Chủ tịch Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và những đóng góp trên lĩnh vực kiến trúc với nhiều công trình, tác phẩm xuất sắc làm đẹp cuộc đời, góp phần xây dựng nền nghệ thuật kiến trúc Việt Nam hiện đại, giàu bản sắc dân tộc.

- Phẩm chất đạo đức, cao đẹp của đồng chí Huỳnh Tấn Phát: Luôn trung thành vô hạn với lý tưởng cộng sản, suốt đời phấn đấu cho độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; luôn gần gũi, quý trọng Nhân dân, luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm trước Đảng, trước Nhân dân và Tổ quốc; người chiến sĩ cộng sản kiên cường, quả cảm; một nhà lãnh đạo tài năng, sống liêm khiết, giản dị, khiêm nhường, mẫu mực và in đậm sâu sắc với đồng bào, đồng chí; là tấm gương sáng cho cán bộ, đảng viên, Nhân dân học tập, noi theo.

- Những thành tựu và kết quả nổi bật sau hơn 35 năm thực hiện đường lối đổi mới đất nước dưới sự lãnh đạo đúng đắn, sáng tạo của Đảng; sự nỗ lực, phấn đấu bền bỉ, liên tục của các cấp, các ngành và vai trò đóng góp to lớn của các tầng lớp Nhân dân để hiện thực hóa khát vọng phát triển đất nước Việt Nam hùng cường, thịnh vượng vào năm 2045.

- Đấu tranh, phản bác thông tin, quan điểm sai trái, thù địch, chống phá Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa, xuyên tạc cuộc đời, sự nghiệp cách mạng và những cống hiến to lớn của đồng chí Huỳnh Tấn Phát.

2.2. Kỷ niệm 120 năm Ngày sinh đồng chí Lương Khánh Thiện (13/10/1903 - 13/10/2023), lãnh đạo tiền bối tiêu biểu của Đảng và cách mạng Việt Nam

- Cuộc đời và quá trình hoạt động cách mạng của đồng chí Lương Khánh Thiện đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng; đặc biệt là những đóng góp quan trọng trong phong trào cách mạng tại Bắc Kỳ, với giai cấp công nhân và phong trào công nhân Việt Nam.

- Tấm gương sáng về ý chí cách mạng kiên cường, bất khuất đã hiến dâng trọn đời cho sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc, tuyệt đối trung thành, sẵn sàng xả thân cho lý tưởng cao đẹp của Đảng và hạnh phúc của Nhân dân.

- Các hoạt động tuyên truyền kỷ niệm diễn ra ở ban, bộ, ngành, đoàn thể Trung ương và địa phương, đặc biệt những nơi đồng chí công tác và hoạt động cách mạng.

2.3. Kỷ niệm 110 năm Ngày sinh đồng chí Chu Huy Mân (17/3/1913 - 17/3/2023), lãnh đạo tiền bối tiêu biểu của Đảng và cách mạng Việt Nam

- Cuộc đời, sự nghiệp, quá trình hoạt động cách mạng và công lao, đóng góp to lớn của đồng chí Chu Huy Mân với sự nghiệp cách mạng của Đảng, Nhân dân và Quân đội ta.

- Tấm gương sáng ngời về tinh thần yêu nước, lý tưởng cộng sản, đạo đức cách mạng của một nhà chính trị, quân sự song toàn, một vị tướng xuất sắc, suốt đời trung thành, tận tụy với Đảng, với nước, với dân; cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư; luôn có tinh thần tiến công, lạc quan cách mạng, chủ động, quyết đoán và sáng tạo; hết lòng thương yêu đồng bào; có tinh thần quốc tế trong sáng, thủy chung.

3. Kỷ niệm năm tròn sự kiện lịch sử quan trọng

Ban Tuyên giáo Thành ủy căn cứ Hướng dẫn, Đề cương tuyên truyền của Ban Tuyên giáo Trung ương chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ban Thường vụ Thành ủy

định hướng thông tin, hướng dẫn các địa phương, cơ quan, đơn vị tổ chức các hoạt động tuyên truyền phù hợp, thiết thực; phản ánh không khí phấn khởi và các hoạt động tuyên truyền kỷ niệm về sự kiện diễn ra tại các ban, bộ, ngành, đoàn thể Trung ương và địa phương trong cả nước.

3.1. Kỷ niệm 50 năm Ngày ký Hiệp định Paris về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam (27/01/1973 - 27/01/2023)

- Khẳng định sự lãnh đạo tài tình, sáng suốt của Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh, trí tuệ của nền ngoại giao cách mạng Việt Nam, sự chính nghĩa của cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc của Nhân dân ta.

- Bối cảnh quốc tế và trong nước dẫn tới Hội nghị Paris; quá trình chuẩn bị đàm phán đi đến ký Hiệp định Paris về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam, vai trò của các bên tham gia, thành phần tham dự và diễn biến Hội nghị; khẳng định việc đàm phán, ký Hiệp định Paris là thắng lợi của cuộc đấu tranh ngoại giao dài nhất, khó khăn nhất trong lịch sử ngoại giao nước ta ở thế kỷ XX.

- Kết quả Hội nghị Paris, nội dung cơ bản của Hiệp định Paris về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam, ý nghĩa lịch sử của việc ký kết Hiệp định Paris đối với sự nghiệp đấu tranh giành độc lập, tự do, thống nhất đất nước, giữ vững chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam; đối với Nhân dân yêu chuộng hòa bình và công lý, các phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc trên thế giới.

- Những bài học kinh nghiệm và sự vận dụng sáng tạo việc đàm phán, ký Hiệp định Paris trong thời kỳ đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa nói chung và nhiệm vụ đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước, đối ngoại Nhân dân nói riêng trong tình hình mới.

- Những thắng lợi vĩ đại của Nhân dân ta trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, hòa bình, thống nhất đất nước, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, thực hiện nghĩa vụ quốc tế cao cả; những thành tựu của đất nước sau hơn 35 năm thực hiện công cuộc đổi mới. Đấu tranh, phản bác các thông tin, quan điểm sai trái, thù địch xuyên tạc, phủ nhận kết quả, ý nghĩa lịch sử của Hiệp định Paris, vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh đối với thắng lợi của nền ngoại giao Việt Nam trong thời điểm đó và đường lối đối ngoại, hội nhập quốc tế của nước ta hiện nay; đồng thời vạch trần âm mưu, thủ đoạn chống phá cách mạng Việt Nam, chia rẽ gây mất đoàn kết nội bộ, làm

suy giảm lòng tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa.

3.2. Kỷ niệm 60 năm Chiến thắng Ấp Bắc (02/01/1963 - 02/01/2023)

- Diễn biến, kết quả, nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa lịch sử và tầm quan trọng của Chiến thắng Ấp Bắc trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước; khẳng định đây là trận đầu quân và dân ta đánh bại chiến thuật “trục thẳng vận”, “chiến xa vận” của Mỹ - Ngụy, mở đường cho cao trào tiêu diệt sinh lực địch trong căn quét, bắn máy bay, đánh thiết giáp và đưa phong trào phá ấp chiến lược lên đỉnh cao; đánh dấu sự phát triển về thế và lực của ta, mở ra phong trào “Thi đua Ấp Bắc, giết giặc lập công”; đánh dấu sự chuyển biến về chất của chiến tranh cách mạng và sự trưởng thành của lực lượng vũ trang cách mạng miền Nam.

- Sự lãnh đạo sáng suốt, tài tình, kịp thời của Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh; sự mưu trí, sáng tạo và tinh thần chiến đấu anh dũng, sẵn sàng xả thân vì sự nghiệp đấu tranh giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước của quân và dân ta.

- Thành tựu, sự trưởng thành, lớn mạnh của lực lượng vũ trang ba thứ quân; các quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng về quốc phòng - an ninh, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa theo Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

- Đấu tranh, phản bác thông tin, quan điểm sai trái, thù địch, xuyên tạc lịch sử, lợi dụng sự kiện để chống phá Đảng, Nhà nước, chế độ, chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc.

4. Kỷ niệm năm tròn ngày giải phóng, ngày thành lập tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, ngày truyền thống của các ban, bộ, ngành, đoàn thể Trung ương; tổ chức quốc tế, đơn vị vũ trang nhân dân

Thực hiện theo Chỉ thị số 45-CT/TW ngày 22/7/2010 của Bộ Chính trị về đổi mới, nâng cao hiệu quả tổ chức các ngày kỷ niệm, nghi thức trao tặng, đón nhận danh hiệu vinh dự Nhà nước và các hình thức khen thưởng cao; Nghị định số 145/2013/NĐ-CP ngày 29/10/2013 của Chính phủ quy định về tổ chức các ngày kỷ niệm; nghi thức trao tặng, đón nhận hình thức khen thưởng, danh hiệu thi đua; nghi lễ đối ngoại và đón, tiếp khách nước ngoài; Nghị định số 111/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ quy định về ngày thành lập, ngày truyền thống, ngày hưởng ứng của các bộ, ngành, địa phương.

Ban Tuyên giáo Trung ương chỉ đạo, hướng dẫn các hoạt động tuyên truyền kỷ niệm trên toàn

quốc theo đề nghị của các tỉnh, thành phố, các ban, bộ, ngành Trung ương.

5. Kỷ niệm các ngày lễ quốc tế

Các địa phương, đơn vị xây dựng kế hoạch chỉ đạo, tổ chức tốt các hoạt động tuyên truyền, kỷ niệm bảo đảm thiết thực, phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội; tăng cường thông tin tuyên truyền trên báo chí, trang thông tin điện tử, tuyên truyền miệng, các hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan trên địa bàn.

5.1. Kỷ niệm 153 năm Ngày sinh V.I.Lênin (22/4/1870 - 22/4/2023)

- Cuộc đời, sự nghiệp và những cống hiến vĩ đại của V.I.Lênin - Lãnh tụ cuộc Cách mạng xã hội chủ nghĩa Tháng Mười Nga đối với phong trào cộng sản và công nhân quốc tế.

- Khẳng định giá trị bền vững và sức sống trường tồn của chủ nghĩa Mác - Lênin trong thời đại ngày nay và sự vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào sự nghiệp cách mạng Việt Nam trong giai đoạn mới.

- Tăng cường đấu tranh, phản bác các thông tin, quan điểm sai trái, xuyên tạc, phủ nhận giá trị lý luận và thực tiễn của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

5.2. Kỷ niệm 205 năm Ngày sinh C.Mác (05/5/1818 - 05/5/2023)

- Tuyên truyền về cuộc đời, sự nghiệp và công lao, đóng góp vĩ đại của C.Mác đối với sự nghiệp giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng xã hội và giải phóng con người.

- Khẳng định những giá trị khoa học và cách mạng trong Di sản tư tưởng của C.Mác, đặc biệt là chủ nghĩa duy vật biện chứng, chủ nghĩa duy vật lịch sử và học thuyết giá trị thặng dư.

- Khẳng định tính đúng đắn và sức sống mãnh liệt của chủ nghĩa Mác trong thời đại ngày nay; sự vận dụng và phát triển sáng tạo của chủ nghĩa Mác ở các nước xã hội chủ nghĩa hiện nay, nhấn mạnh những thành tựu đem lại và bài học kinh nghiệm; đấu tranh phản bác những thông tin, quan điểm sai trái, xuyên tạc phủ nhận giá trị của chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh.

5.3. Kỷ niệm 203 năm Ngày sinh Ph.Ăng-ghen (28/11/1820 - 28/11/2023)

- Cuộc đời, sự nghiệp và công lao, đóng góp to lớn của Ph.Ăng-ghen đối với sự phát triển của chủ nghĩa xã hội khoa học và giai cấp công nhân.

- Sự vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin vào sự nghiệp cách mạng và công cuộc đổi mới ở Việt Nam ●

MỘT SỐ KHẨU HIỆU TUYÊN TRUYỀN

1. Mừng đất nước đổi mới, mừng Đảng quang vinh, mừng xuân Quý Mão!

2. Nhiệt liệt chào mừng 93 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 - 03/02/2023)!

3. Nhiệt liệt chào mừng 48 năm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2023)!

4. Nhiệt liệt chào mừng 69 năm Ngày Chiến thắng Điện Biên Phủ (07/5/1954 - 07/5/2023)!

5. Nhiệt liệt chào mừng 78 năm Cách mạng tháng Tám thành công (19/8/1945 - 19/8/2023) và Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (02/9/1945 - 02/9/2023)!

6. Tinh thần cách mạng tháng Tám và Quốc khánh 2-9 bất diệt!

7. Nhiệt liệt chào mừng 133 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại (19/5/1890 - 19/5/2023)!

8. Đảng bộ, chính quyền, dân và quân thành phố Cần Thơ ra sức thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2023!

9. Đảng bộ, chính quyền, dân và quân thành phố quyết tâm đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh!

10. Đảng bộ, chính quyền, dân và quân thành phố Cần Thơ phấn đấu thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng!

11. Đảng bộ, chính quyền, dân và quân thành phố Cần Thơ phấn đấu thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020 - 2025!

12. Đảng Cộng sản Việt Nam quang vinh muôn năm!

13. Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam muôn năm!

14. Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại sống mãi trong sự nghiệp của chúng ta!

15. Chào mừng kỷ niệm 20 năm thành phố Cần Thơ trực thuộc Trung ương (02/01/2004 - 02/01/2024)!

Đưa Nghị quyết của Đảng vào cuộc sống

Phát triển, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nhân lực chuyên sâu phục vụ khoa học và công nghệ, y tế, giáo dục - những vấn đề đặt ra cho TP Cần Thơ

✍ Đồng chí **CHÂU VIỆT THA**

(Thành ủy viên, Giám đốc Sở Nội vụ TP Cần Thơ)



*Giáo viên
các trường
THCS, THPT
ở TP Cần Thơ
được tập huấn
chương trình giáo dục
STEM Robotics - AioT.
Ảnh: B.NG.*

Nguồn nhân lực, đặc biệt là nguồn nhân lực chất lượng cao đóng vai trò quyết định đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của quốc gia, của mỗi địa phương. Cần Thơ, với vai trò động lực thúc đẩy sự phát triển của vùng ĐBSCL và để khẳng định tầm quan trọng công tác phát triển nguồn nhân lực của thành phố, Ban Thường vụ Thành ủy Cần Thơ đã ban hành Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 29/12/2021 về đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, xây dựng đội ngũ cán bộ (CB) lãnh đạo các cấp thành phố đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ, giai đoạn 2020-2025 và những năm tiếp theo. Để thể chế hóa quan điểm chỉ đạo, UBND thành phố đã ban hành Chương trình hành động số 07/CTr-UBND ngày 01/4/2022, thực hiện Nghị quyết này.

Tính đến tháng 12/2022, thành phố có 25.228 CB, công chức (CC), viên chức (VC), trong đó: CC (quận, huyện trở lên): 1.761 người (trình độ chuyên môn sau đại học chiếm: 33,56%); VC sự nghiệp: 21.778 người (sự nghiệp Y tế 4.665 người; Giáo dục: 14.572 người; Khoa học công nghệ: 69 người; Văn hóa và Thông tin: 705 người; khác: 1.767 người; trong đó trình độ chuyên môn sau đại học chiếm 9,85%). Riêng VC khối khoa học công nghệ chiếm tỷ lệ sau đại học rất cao: 40,58%. CB, CC cấp xã: 1.689 người, trong đó CB, CC đạt chuẩn 100% (trình độ đại học trở lên: 89,05%; sau đại học 6,21%).

Trong những năm qua, nhân lực của ngành Giáo dục và đào tạo ngày càng được quan tâm, cả về số lượng và chất lượng. Toàn ngành hiện có 14.572 CB quản lý, giáo viên, nhân viên, trong đó có 12.099 giáo viên (giáo

viên đạt chuẩn: tiểu học chiếm 81,76%, THCS chiếm 90,82%, THPT chiếm 99,01%. Giáo viên trên chuẩn: tiểu học 0,38%, THCS 2,27%, THPT 27,38%). Mạng lưới các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn TP Cần Thơ tiếp tục được củng cố. Đội ngũ nhà giáo và CB quản lý giáo dục nghề nghiệp hiện có 1.408 người; nhà giáo có trình độ trên đại học: 576, chiếm 40,9%.

Ở lĩnh vực Y tế, tổng số VC ngành y tế hiện nay là 4.665 người; bác sĩ trên vạn dân là 8,66; được sĩ trên vạn dân là 2,34 (chưa tính các bệnh viện, hệ thống y tế ngoài công lập). Toàn ngành Y có 4.291 bác sĩ, trong đó tiến sĩ y khoa: 6, chuyên khoa II: 129, thạc sĩ: 74, chuyên khoa I: 323, trình độ chuyên môn sau đại học chiếm 12,4%. Ngành Dược có 631 người, trong đó chuyên khoa II: 12, thạc sĩ: 06, chuyên khoa I: 60, trình độ chuyên môn sau đại học chiếm: 12,37%.

Ở lĩnh vực khoa học và công nghệ, đội ngũ khoa học của thành phố trong những năm qua luôn được chú trọng đào tạo, bồi dưỡng nâng cao với số lượng là 183 CC, VC, trong đó tỷ lệ sau đại học chiếm 32,79% (4 tiến sĩ, 56 thạc sĩ). Bên cạnh CC, VC lĩnh vực khoa học công nghệ, còn có đội ngũ nguồn nhân lực hoạt động khoa học và công nghệ trên địa bàn thành phố. Tính đến năm 2021 thành phố có 6.786 người có hoạt động nghiên cứu khoa học, trong đó có 970 người có học vị tiến sĩ (trong đó có 23 giáo sư, 206 phó giáo sư); 2.660 người có học vị thạc sĩ; đại học 2.148; cao đẳng 378; nguồn nhân lực khác là 612, với hơn 1.198 nhiệm vụ khoa học và công nghệ các cấp đang tiến hành, 557 nhiệm vụ được nghiệm thu, 279 nhiệm vụ ứng dụng vào nhiều lĩnh vực sản xuất và đời sống và hơn 1.250 lượt nhà khoa học tham gia tư vấn, phản biện, thẩm định thuộc nhiều lĩnh vực...

HĐND thành phố cũng đã ban hành Nghị quyết số 17/2014/NQ-HĐND ngày 05/12/2014 về chính sách thu hút, hỗ trợ, khuyến khích nguồn nhân lực của thành phố, giai đoạn 2015-2020 và Quyết định số 13/2015/QĐ-UBND ngày 10/3/2015 của UBND thành phố về Quy định thực hiện chính sách thu hút, hỗ trợ, khuyến

khích nguồn nhân lực của thành phố Cần Thơ, giai đoạn 2015-2020. Kết quả, thành phố đã thu hút, hỗ trợ, khuyến khích 1.322 lượt CBCCVC: 6 lượt thu hút (1 tiến sĩ, 3 thạc sĩ - bác sĩ, 2 bác sĩ chuyên khoa cấp I); 1.316 lượt hỗ trợ khuyến khích sau đào tạo (75 đại học, cử nhân; 879 thạc sĩ; 236 bác sĩ CKI; 36 tiến sĩ; 90 được sĩ - bác sĩ CKII).

Nhìn chung, đội ngũ nhân lực thành phố Cần Thơ ngày càng được nâng cao cả về số lượng và chất lượng; chính sách hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực của thành phố cơ bản được thực hiện kịp thời. Tuy nhiên, bên cạnh những mặt đạt được, việc thực hiện quy hoạch phát triển đội ngũ nhân lực chất lượng cao, nhân lực chuyên sâu, chế độ thu hút, khuyến khích của thành phố trong những năm qua cũng còn một số hạn chế nhất định. Trong công tác quy hoạch, cơ cấu, ngành nghề đào tạo chưa thực hiện chặt chẽ giữa việc quy hoạch CB gắn với quy hoạch đào tạo, sử dụng đội ngũ CBCCVC, dẫn đến tình trạng cơ cấu ngành, lĩnh vực có trình độ chuyên môn sâu chưa hợp lý ở một số lĩnh vực, chuyên ngành phục vụ sự phát triển của thành phố theo định hướng phát triển Nghị quyết số 59-NQ/TW của Bộ Chính trị.

Ngoài ra, việc thu hút người có trình độ chuyên môn cao, đội ngũ chuyên gia giỏi còn ít, đặc biệt là các lĩnh vực nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ - kỹ thuật đang thiếu chuyên gia đầu ngành; việc mời gọi chuyên gia theo hình thức hợp tác ngắn hạn chưa được phát huy (thẩm định dự án, chương trình, quy hoạch, chuyển giao công nghệ, ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ...); nguồn nhân lực chất lượng cao, nhân lực chuyên sâu, đội ngũ bác sĩ có tay nghề cao còn thiếu, tình trạng nghỉ việc trong ngành y tế, giáo dục... ảnh hưởng phần nào đến chất lượng đội ngũ nhân lực của thành phố.

Để khắc phục tình trạng nêu trên, thành phố đã và đang khẩn trương thể chế hóa chủ trương của Đảng, Nhà nước, đặc biệt là việc triển khai đồng bộ các giải pháp thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 45/2022/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù

phát triển thành phố Cần Thơ, tăng cường đầu tư hệ thống cơ sở giáo dục, giáo dục nghề, các trung tâm nghiên cứu chuyển giao khoa học, bệnh viện... nhằm quy hoạch, đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển thành phố.

Thời gian tới, Cần Thơ cần có giải pháp đồng bộ để phát triển nguồn nhân lực:

Một là, phát huy lợi thế cùng các cơ sở đào tạo hiện có, thành phố cần chủ động liên kết đào tạo đi cùng với cơ chế chính sách khuyến khích hợp lý để thu hút đầu tư vào phát triển nguồn nhân lực thành phố và chuẩn bị nguồn lực CB có trình độ cao tham gia vào hệ thống đào tạo với những chuyên ngành gắn với định hướng phát triển theo Nghị quyết số 59-NQ/TW của Bộ Chính trị như: kinh tế, pháp luật, khoa học công nghệ, công nghiệp ứng dụng công nghệ cao, công nghệ thông tin, công nghiệp chế biến, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, y tế chuyên sâu, logistics, chuyển đổi số...

Hai là, xây dựng mối liên hệ, gắn kết với doanh nghiệp trong sử dụng lao động và thu hút doanh nghiệp cùng tham gia vào quá trình đào tạo để vừa có thêm nguồn đầu tư, vừa sử dụng lao động sau đào tạo có hiệu quả. Phát triển và gắn kết các tổ chức xã hội - nghề nghiệp với doanh nghiệp, cơ sở đào tạo để phát huy nguồn nhân lực chất lượng cao, nhân lực chuyên sâu trong ứng dụng và chuyển giao khoa học công nghệ.

Ba là, tiếp tục xây dựng đội ngũ nhà giáo và CB quản lý đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu; nâng cao năng lực sử dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, ngoại ngữ, nâng cao bản lĩnh chính trị, đạo đức nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu hội nhập và phát triển; đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm, đáp ứng đầy đủ, kịp thời yêu cầu của thị trường lao động, của đơn vị sử dụng lao động và yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương: tập trung nguồn lực đầu tư một số cơ sở giáo dục nghề nghiệp có ngành, nghề trọng điểm đã được quy hoạch theo các cấp độ (quốc tế, khu vực ASEAN và quốc gia) và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp chuyên ngành, các nhóm đối tượng đặc thù.

Bốn là, đẩy mạnh tự chủ của các cơ sở GDNN, quy hoạch mạng lưới các cơ sở GDNN, ưu tiên đầu tư phát triển các ngành nghề đào tạo nguồn nhân lực, đáp ứng nhu cầu thị trường lao động có trình độ chuyên môn kỹ thuật cao; đồng thời, đẩy mạnh xã hội hóa trong GDNN và giải quyết việc làm, huy động mọi nguồn lực tham gia đầu tư vào GDNN; tiến hành rà soát, sắp xếp mạng lưới các cơ sở GDNN thành phố theo hướng mở, đa dạng, linh hoạt với nhiều phương thức, nhiều trình độ đào tạo, có phân tầng về chất lượng, bảo đảm hợp lý về quy mô, cơ cấu ngành nghề, trình độ đào tạo.

Năm là, đổi mới, tăng cường công tác quản lý nhà nước về nguồn nhân lực y tế, nâng cao năng lực, hiệu lực và hiệu quả hoạt động của bộ máy quản lý, tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành chính sách thu hút nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn cao; tập trung cử đi đào tạo các chuyên khoa về tim mạch, huyết học, ung bướu, nhi, ngoại lồng ngực... để người dân được tiếp cận dịch vụ y tế chất lượng cao tại Cần Thơ; tiếp tục phát huy hiệu quả công tác đào tạo bác sĩ nội trú để tăng cường nhân lực ngành y tế ở các bệnh viện cấp I; đồng thời, tăng cường công tác bồi dưỡng, tiếp nhận chuyển giao kỹ thuật mới tại các bệnh viện cấp I; đẩy mạnh công tác quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng về nghiên cứu khoa học, nhằm tạo điều kiện cho VC có năng lực tiếp cận các kỹ thuật mới trong phòng, chống, điều trị và chăm sóc bệnh nhân được tốt hơn.

Sáu là, chú trọng đào tạo chuyên sâu các khối ngành công nghệ sinh học, công nghệ giải trình tự gen thế hệ mới, kỹ thuật hóa học, kỹ thuật điều khiển - tự động hóa, công nghệ thông tin, công nghệ chế biến nông - thủy sản, công nghệ sau thu hoạch,... để thực hiện các hoạt động ứng dụng, chuyển giao công nghệ, cung ứng các dịch vụ khoa học và công nghệ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ quản lý nhà nước và phát triển các dịch vụ khoa học và công nghệ.

Bảy là, tiếp tục nghiên cứu đề xuất xây dựng chính sách thu hút, khuyến khích nguồn nhân lực chất lượng cao, đào tạo nhân lực chuyên sâu đáp ứng yêu cầu phát triển của thành phố •

Theo Báo Cần Thơ

Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng

Ngăn ngừa thế lực thù địch thúc đẩy "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong cán bộ, công chức, viên chức

DUNG ANH



1



2



3

1. Đồng chí Phạm Văn Hiếu, Phó Bí thư Thường trực Thành ủy, Chủ tịch HĐND thành phố phát biểu chỉ đạo tại hội thảo. Ảnh: PV.

2. Đồng chí Nguyễn Ngọc Tâm, Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng Ban Tuyên giáo Thành ủy phát biểu tại hội thảo. Ảnh: PV.

3. Đồng chí Lê Tấn Thủ, Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng Ban Tổ chức Thành ủy điều hành hội thảo. Ảnh: PV.

Các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị trong và ngoài nước tăng cường sử dụng lợi ích vật chất để mua chuộc cán bộ, đảng viên thực hiện hành vi vi phạm; đẩy mạnh tuyên truyền, xuyên tạc những vấn đề “nóng” nhằm tác động tiêu cực vào tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, thúc đẩy “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, tạo sự hoài nghi, gây mất lòng tin trong cán bộ, đảng viên vào vai trò lãnh đạo của Đảng. Hội thảo khoa học “Nâng cao hiệu quả nhận diện, đấu tranh, phòng ngừa các biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong cán bộ, công chức, viên chức ở TP Cần Thơ” do Ban Thường vụ Thành ủy Cần Thơ tổ chức mới đây đã đề xuất nhiều giải pháp phòng ngừa có tính hiệu quả.

Trong những năm qua, các thế lực thù địch, phản động tăng cường sử dụng Internet, mạng xã hội để móc nối, cấu kết với những cán bộ, đảng viên có biểu hiện tha hóa, biến chất nhằm lôi kéo, mua chuộc, tạo lực lượng chống phá từ bên trong. Đặc biệt, chúng lợi dụng internet, mạng xã hội để lan truyền các clip, tài liệu xuyên tạc, bôi nhọ nhằm phá hoại nội bộ, tác động tiêu cực tới nhận thức, quan điểm, tư tưởng của cán bộ, đảng viên và Nhân dân, dẫn đến hoang mang, hoài nghi, làm suy giảm lòng tin. Nếu người đọc không tỉnh táo thì rất dễ bị dẫn dắt, đánh lừa đến mức làm cho mất cảnh giác, không thể biết rằng mình đang “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

Tham luận tại hội thảo khoa học “Nâng cao hiệu quả nhận diện, đấu tranh, phòng ngừa các biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong cán bộ, công chức, viên chức ở TP Cần Thơ”, đồng chí Đỗ Ngọc Quối, Bí thư Đảng ủy xã Mỹ Khánh, huyện Phong Điền, cho rằng: Biểu hiện của “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” đối với cán bộ, đảng viên là sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; có sự hoài nghi, buông bỏ lập trường giai cấp công nhân, phủ nhận nền tảng tư tưởng của Đảng; nói và

làm ngược lại chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

Nhằm đấu tranh, ngăn ngừa “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong cán bộ, đảng viên, Đảng ủy xã Mỹ Khánh quan tâm quán triệt và thực hiện nghiêm Nghị quyết số 35 của Bộ Chính trị khóa XII “Về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới”. Đảng ủy xã chỉ đạo xây dựng kế hoạch đấu tranh, viết bài phản bác các thông tin, quan điểm sai trái, thù địch trên mạng Internet, blog, Facebook. Đảng ủy chỉ đạo các biệt đội tuyên truyền định hướng để cán bộ, đảng viên và Nhân dân đấu tranh phản bác; đẩy mạnh chia sẻ bài viết hay vào nhóm để tuyên truyền công khai trong hệ thống; phê phán các hiện tượng tiêu cực, tệ nạn xã hội diễn ra trên địa bàn xã. Đồng thời, chỉ đạo Đài Truyền thanh thường xuyên phát các chuyên đề, chuyên mục và tin, bài để tuyên truyền Chủ nghĩa Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, các chủ trương của Đảng, góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới.

Nhằm ngăn ngừa các thế lực thù địch thúc đẩy “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” đối với cán bộ, đảng viên, đồng chí Đỗ Ngọc Quới kiến nghị, các cấp ủy Đảng cần tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị, các văn bản của Trung ương, của Thành ủy Cần Thơ liên quan đến công tác đấu tranh chống các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới. Đồng thời, quan tâm củng cố, kiện toàn các biệt đội tại địa phương; đảm bảo sự lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ, thường xuyên trong công tác đấu tranh chống chiến lược “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch, phản động. Tiếp tục xây dựng các trang chính thống đăng tải nội dung bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; đấu tranh chống tin giả, thông tin sai sự thật, xấu độc trên không gian mạng.

Trong khi đó, đồng chí Châu Việt Tha, Thành ủy viên, Giám đốc Sở Nội vụ thành phố đề nghị cần có sự phối hợp giữa cơ quan an ninh bảo vệ chính trị nội bộ với các cơ quan thông tin, truyền thông, báo chí, vừa kịp thời phát hiện, vạch trần âm mưu, luận điệu, hoạt động của các thế lực thù địch, cơ hội chính trị, xuyên tạc, chống phá; để đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; vừa xử lý nghiêm các tổ chức, các cá nhân lợi dụng Internet, mạng xã hội để xuyên tạc sự thật, kích động, gây rối, chia rẽ đoàn kết nội bộ, bởi “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong cán bộ, đảng viên có tác động trực tiếp từ những luận điệu xuyên tạc, phản động, sự dụ dỗ, mua chuộc, lôi kéo của các thế lực thù địch và các đối tượng cơ hội chính trị, bất mãn, tiêu cực. “Vì vậy, cần có sự phối hợp và chủ động của các cơ quan, đơn vị có liên quan với các phương án, biện pháp cụ thể, thích hợp”, đồng chí Châu Việt Tha, khẳng định.

Các ý kiến phát biểu thảo luận trực tiếp tại hội thảo và tham luận gửi đến hội thảo khoa học “Nâng cao hiệu quả nhận diện, đấu tranh,

phòng ngừa các biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong cán bộ, công chức, viên chức ở TP Cần Thơ” đều phân tích tình hình cũng như đề xuất các giải pháp khả thi, có tính hiệu quả nhằm ngăn chặn “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức. Nhiều ý kiến cho rằng, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức thành phố cần chú trọng nâng cao ý thức tự giác, kỷ luật trong tiếp xúc thông tin, nắm vững và chấp hành tốt các quy định về quyền thông tin, phạm vi thông tin của công dân theo quy định pháp luật, nhất là Luật An ninh mạng; chấp hành nghiêm Bộ Quy tắc ứng xử trên mạng xã hội...

Mỗi cán bộ, đảng viên luôn nghiêm túc thực hiện Điều lệ và các quy định của Đảng, nội quy của tổ chức, cơ quan, đơn vị; tỉnh táo, cân nhắc kỹ lưỡng trước khi phát ngôn, chia sẻ, bình luận, nhận định, đánh giá về vấn đề, sự kiện cụ thể, không để bị lôi kéo, dụ dỗ mà cố ý hoặc vô tình ủng hộ, chia sẻ, lan truyền những thông tin phản động, độc hại trên mạng xã hội. Các cấp ủy đảng tăng cường công tác chính trị, tư tưởng và tiếp tục đấu tranh phòng, chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và tích cực đấu tranh phản bác thông tin sai sự thật, xấu, độc trên Internet, mạng xã hội, giúp cán bộ, đảng viên nhận thức đúng vấn đề, nhất là liên quan đến các vấn đề, vụ việc phức tạp, nhạy cảm được dư luận xã hội quan tâm. Đồng thời, quan tâm theo dõi, nắm bắt tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức để kịp thời động viên, uốn nắn khi có biểu hiện sa sút về nhận thức và hành động; xây dựng cơ chế bảo vệ, khuyến khích người dân phản ánh và đấu tranh phòng chống suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong cán bộ, đảng viên... •

Nâng cao chất lượng, hiệu quả CÔNG TÁC NGHIÊN CỨU, TUYÊN TRUYỀN, GIÁO DỤC LỊCH SỬ ĐẢNG TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

✍ P.LLCT-LSĐ



Đoàn viên, thanh niên TP.Cần Thơ xem hình ảnh tư liệu về Lộ Vòng Cung được trưng bày tại Hội thảo khoa học “Lộ Vòng Cung Cần Thơ - Vành đai lửa” do Thành ủy Cần Thơ phối hợp với Bộ Tư lệnh Quân khu 9 và Tạp chí Cộng sản tổ chức năm 2017. Ảnh: Phong Dinh.

Trong nhiều năm qua, công tác nghiên cứu, tuyên truyền, giáo dục Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam đã được đẩy mạnh và triển khai đồng bộ và đạt được những kết quả quan trọng. Tuy nhiên, trước những diễn biến phức tạp của tình hình thế giới và trong nước; đặc biệt là sự chống phá của các thù địch âm mưu phủ định vai trò lãnh đạo của Đảng và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam thì việc nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác nghiên cứu, tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng là vấn đề cấp thiết nhằm làm rõ các chặng đường lịch sử và hoạt động đấu tranh của Đảng, tổng kết thực tiễn lịch sử cách mạng của dân tộc, làm sáng tỏ những bài học, những vấn đề lý luận của cách mạng Việt Nam.

Thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW ngày 18/01/2018 của Ban Bí thư “Về tiếp tục tăng cường, nâng cao chất lượng nghiên cứu, biên soạn, tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng” (Chỉ thị số 20-CT/TW), Ban Thường vụ Thành ủy Cần Thơ đã ban hành Công văn số 1041-CV/TU ngày 18/5/2018 về triển khai, quán triệt thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW để chỉ đạo các cấp ủy đảng, tổ chức đảng, các địa phương, đơn vị trên địa bàn thành phố đẩy mạnh công tác triển khai, quán triệt thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW bằng nhiều hình thức phù hợp. Trên cơ sở đó, Ban Tuyên giáo Thành ủy xây dựng Hướng dẫn số 60-HD/BTGTU ngày 07/9/2018 về việc thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW hướng dẫn các cấp ủy đảng và sở, ban ngành, đoàn thể thành phố triển khai quán triệt, thực hiện. Đồng thời, xác định rõ vai trò, ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác nghiên cứu, biên soạn, tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng, lịch sử truyền thống cách mạng; xem đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong công tác chính trị - tư tưởng của các cấp ủy Đảng và địa phương, đơn vị. Việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW của Ban Bí thư và Công văn số 1041-CV/TU của Ban Thường vụ Thành ủy được tiến hành nghiêm túc, có kế thừa và phát huy những kết quả, kinh nghiệm của quá trình thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TW ngày 28/8/2002 của Ban Bí thư Trung ương Đảng “Về tăng cường và nâng cao chất lượng công tác nghiên cứu, biên soạn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam”.

Qua 05 năm (2018 - 2022) triển khai thực hiện công tác nghiên cứu, biên soạn Lịch sử Đảng bộ thành phố Cần Thơ, lịch sử các ban, ngành, đoàn thể đạt nhiều kết quả nổi bật: Toàn thành phố có 54 quyển sách lịch sử truyền thống, lịch sử đảng bộ địa phương, đơn vị được in ấn, xuất bản. Song song đó, thành phố đã tổ chức các cuộc hội thảo, tọa

đàm nhân các ngày lễ kỷ niệm lớn của thành phố như: tổ chức họp mặt, phát động viết hồi ký, hiến tặng kỷ vật kháng chiến đến cán bộ, chiến sĩ, Nhân dân Cần Thơ và Tây Nam Bộ đã từng sống, chiến đấu trên Lộ Vòng Cung trong thời kỳ kháng chiến chống đế quốc Mỹ, cứu nước; tổ chức Hội thảo khoa học Lộ Vòng Cung Cần Thơ - Vành đai lửa, tổ chức họp mặt nguyên lãnh đạo và cán bộ Tuyên huấn, Tuyên giáo thời kỳ kháng chiến chống đế quốc Mỹ, cứu nước... Tính đến năm 2022, thành phố Cần Thơ đã hoàn thành công tác nghiên cứu, biên soạn lịch sử truyền thống đấu tranh cách mạng xã, phường giai đoạn 1930 - 1975 và lịch sử đảng bộ địa phương giai đoạn 1975 - 2020. Đây là thành quả rất đáng ghi nhận trong quá trình triển khai và thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW của Ban Bí thư.

Nhìn chung, qua 05 năm triển khai thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW của Ban Bí thư công tác nghiên cứu, biên soạn lịch sử truyền thống, lịch sử đảng bộ địa phương trên địa bàn thành phố có nhiều chuyển biến tích cực và được quan tâm thực hiện tốt. Số lượng và chất lượng các quyển sách lịch sử đảng bộ ngày càng được nâng lên. Các sách xuất bản đều đảm bảo tính khách quan, khoa học và phản ánh đầy đủ bức tranh lịch sử của địa phương, đơn vị; nhiều địa phương tổ chức tổng kết, rút kinh nghiệm, đề xuất nhiều giải pháp hiệu quả góp phần nâng cao chất lượng công tác nghiên cứu, biên soạn lịch sử đảng bộ địa phương.

Công tác tuyên truyền, giáo dục Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, lịch sử truyền thống, lịch sử đảng bộ các địa phương, đơn vị cho các cán bộ, đảng viên và Nhân dân trên địa bàn thành phố đạt nhiều kết quả tích cực. Nhiều cán bộ, đảng viên và Nhân dân, nhất là đoàn viên, thanh niên, thiếu nhi đã quan tâm tham gia nghiên cứu, tìm hiểu lịch sử đảng bộ, lịch sử truyền thống địa phương trong những

đợt sinh hoạt chính trị nhân kỷ niệm các ngày lễ lớn của quê hương, đất nước. Trường Chính trị thành phố, Trung tâm Chính trị các quận, huyện đã đưa nội dung lịch sử đảng bộ, lịch sử truyền thống địa phương vào chương trình giảng dạy cho cán bộ, công chức, viên chức; bồi dưỡng chính trị cho các đối tượng Đảng, cảm tình Đoàn...

Sự chuyển biến tích cực trong công tác nghiên cứu, biên soạn, giáo dục, tuyên truyền lịch sử Đảng, truyền thống cách mạng đã góp phần rất quan trọng trong việc ôn lại lịch sử, truyền thống, tổng kết những kinh nghiệm trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo cách mạng, làm sáng tỏ nhiều vấn đề thực tiễn lịch sử và vị thế của thành phố Cần Thơ. Qua đó, nâng cao nhận thức về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân, góp phần củng cố niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, tạo sức mạnh tổng hợp thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và công tác xây dựng Đảng của thành phố.

Bên cạnh những thành tựu đạt được, công tác nghiên cứu, biên soạn, tuyên truyền lịch sử Đảng, lịch sử đảng bộ địa phương trong thời gian qua cũng còn những tồn tại, hạn chế, đó là: Công tác sưu tầm tư liệu, hình ảnh lịch sử còn những khó khăn nhất định; công tác lưu trữ tư liệu ở một số địa phương, đơn vị còn hạn chế, nhất là tư liệu thành văn; công tác giáo dục lịch sử truyền thống, lịch sử đảng bộ cho cán bộ, đảng viên và quần chúng Nhân dân, nhất là thế hệ trẻ từng lúc, từng nơi chưa được quan tâm đúng mức...

Trong thời gian tới, để công tác nghiên cứu, biên soạn lịch sử Đảng bộ thành phố Cần Thơ tiếp tục đạt hiệu quả cao, cấp ủy các cấp cần thực hiện tốt một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

Một là, các cấp ủy đảng tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng nghiên cứu, biên soạn, tuyên truyền, giáo dục Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, lịch sử địa phương, ban, ngành cho cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân, góp phần tổng kết thực tiễn công tác tư tưởng, lý luận và xây dựng Đảng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Hai là, tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục sâu rộng trong cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân góp phần nâng cao nhận thức về yêu cầu và tầm quan trọng của công tác nghiên cứu, biên soạn, tuyên truyền, giáo dục Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, lịch sử địa phương.

Ba là, đầu tư xây dựng và nâng cấp các trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật phục vụ công tác nghiên cứu, biên soạn, tuyên truyền, giáo dục Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, lịch sử địa phương, nhằm đáp ứng yêu cầu thực tiễn đề ra.

Bốn là, tiếp tục quan tâm lựa chọn, đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác nghiên cứu, biên soạn lịch sử Đảng có chuyên môn sâu về lịch sử, có trình độ lý luận chính trị, kiến thức thực tiễn, am hiểu tình hình địa phương, đơn vị, vừa có năng lực khả năng viết, vừa có khả năng nghiên cứu, soạn thảo thể hiện sự tâm huyết, trách nhiệm với công việc được giao.

Công tác nghiên cứu, biên soạn lịch sử Đảng bộ và lịch sử truyền thống cách mạng là nhiệm vụ quan trọng của công tác tư tưởng. Nâng cao chất lượng nghiên cứu, biên soạn, tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng, góp phần làm sâu sắc, phát huy các giá trị lịch sử của Đảng bộ thành phố Cần Thơ nhằm phục vụ cho công tác tuyên truyền, giáo dục truyền thống cho thế hệ hôm nay và mai sau ●

Chuyển đổi số

Cần Thơ thực hiện chuyển đổi số trong nông nghiệp

✍ AN KHÁNH



Sử dụng máy bay không người lái để bón phân cho lúa tại huyện Thới Lai.

Thực hiện chuyển đổi số (CDS) trong nông nghiệp là một trong những giải pháp quan trọng nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất, thu nhập cho nông dân và chủ động thích ứng biến đổi khí hậu. Với sự quan tâm vào cuộc tích cực của các cơ quan chức năng, đặc biệt là ngành Nông nghiệp TP Cần Thơ, việc thực hiện CDS trên các lĩnh vực sản xuất nông nghiệp đang được quan tâm đẩy mạnh. Nông dân và những người tham gia vào quá trình làm nông được tạo điều kiện để nắm bắt, áp dụng các tiến bộ khoa học công nghệ, cách làm mới để nâng cao năng suất, chất lượng, khả năng cạnh tranh của sản phẩm và hòa nhịp xu thế phát triển.

Quan tâm CDS

Năm qua, sản xuất nông nghiệp TP Cần Thơ tiếp tục duy trì được mức tăng trưởng khá cao. Tốc độ tăng tổng sản phẩm khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản của thành phố ước đạt mức tăng 2,49% trong năm 2022. Các chỉ tiêu quan trọng của sản xuất nông nghiệp đều đạt và vượt so với kế hoạch. Tổng diện tích gieo trồng và sản lượng lúa, cây trồng hằng năm, cây ăn trái và nuôi thủy sản, cũng như tổng đàn gia súc gia cầm đều thực hiện đạt vượt từ 1-20% so với kế hoạch. Năm 2022 đã mở rộng diện tích liên kết theo chuỗi giá trị nông sản tăng thêm 3.000ha đối với lúa và tăng 205ha đối với cây ăn trái, vượt so với kế hoạch. Có trên 17.800 hộ sản xuất nông nghiệp đăng ký giới thiệu nông sản trên sàn thương mại điện tử, vượt 5,9 lần so với kế hoạch. Trong năm, đã công nhận 51 sản phẩm OCOP (kế hoạch 20-25 sản phẩm), nâng tổng số

sản phẩm OCOP của thành phố lên 92 sản phẩm, gồm 58 sản phẩm 4 sao và 34 sản phẩm 3 sao...

Để đạt được kết quả trên, bên cạnh quan tâm hỗ trợ, hướng dẫn nông dân trong ứng dụng tiến bộ kỹ thuật và phát triển các mô hình hiệu quả trong liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm, ngành nông nghiệp thành phố cũng đã tích cực thúc đẩy thực hiện CDS, hỗ trợ nông dân, doanh nghiệp ứng dụng công nghệ số trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp. Tăng cường nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao các công nghệ mới cho người dân, nhất là công nghệ cao để phát triển nông nghiệp thông minh, nông nghiệp xanh (sản xuất theo hướng an toàn, hữu cơ) và nông nghiệp tuần hoàn giúp mang lại giá trị cao và bền vững.

Theo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (NN&PTNT) TP Cần Thơ, ngành đã quan tâm thực hiện các giải pháp để tận dụng tối đa các cơ hội mang lại từ cuộc Cách mạng công nghiệp

4.0. Năm qua, Sở đã phối hợp các sở, ngành thành phố và đơn vị có liên quan để đẩy mạnh các hoạt động hướng dẫn, hỗ trợ nông dân và các hợp tác xã đưa sản phẩm nông nghiệp lên quảng bá, tiêu thụ trên nhiều sàn thương mại điện tử. Thường xuyên tổ chức các hoạt động tập huấn, các hội thảo, tọa đàm về CDS trong nông nghiệp nói chung và từng lĩnh vực sản xuất nông nghiệp nói riêng bằng cả hình thức trực tiếp và trực tuyến. Đồng thời, tăng cường tập huấn cho đội ngũ cán bộ nông nghiệp, lực lượng khuyến nông địa phương và người dân về các kiến thức, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số. Hỗ trợ và hướng dẫn nông dân sử dụng các thiết bị công nghệ mới trong nông nghiệp như máy bay không người lái, ứng dụng hệ thống phun tưới nước tự động cho cây trồng, ứng dụng công nghệ thông tin trong khai báo thông tin và định vị vùng trồng nhằm xây dựng mã số vùng trồng...

Đẩy mạnh thực hiện CDS

Để thực hiện CDS trong nông nghiệp, ngành Nông nghiệp TP Cần Thơ đang đẩy mạnh công tác đào tạo và tập huấn về CDS cho cả nông dân và đội ngũ những người làm công tác quản lý trong lĩnh vực nông nghiệp, nhất là các cán bộ nông nghiệp ở cơ sở. Đồng thời, quán triệt, triển khai thực hiện tốt các chủ trương, chính sách, chương trình, kế hoạch và văn bản chỉ đạo của Trung ương, thành phố về CDS trong nông nghiệp, nông thôn. Quan tâm thu hút đầu tư, huy động các nguồn lực xã hội phục vụ CDS và chú trọng xây dựng và phát triển các cơ sở hạ tầng phục vụ CDS, cũng như tạo điều kiện để người dân tiếp cận và ứng dụng.

Ông Trần Thái Nghiêm, Phó Giám đốc Sở NN&PTNT TP Cần Thơ, cho biết: “Năm 2023, ngành Nông nghiệp thành phố tiếp tục tập trung thực hiện CDS, quan tâm tranh thủ các nguồn lực đầu tư từ Nhà nước và thu hút, huy động các nguồn lực đầu tư từ doanh nghiệp và xã hội. Tiếp tục tăng cường công tác đào tạo và tập huấn để nâng cao các kiến thức, kỹ năng về CDS và ứng dụng công nghệ số cho tất cả các bên liên quan từ các cán bộ, viên chức ngành Nông nghiệp đến nông dân, hợp tác xã và doanh nghiệp...”.

Bên cạnh việc đã cho ra đời sàn thương mại điện tử “chonongsancancho.vn” để tạo điều kiện cho nông dân, doanh nghiệp quảng bá và tiêu thụ nông sản bằng hình thức trực tuyến, hiện ngành chức năng thành phố cũng đã đưa vào hoạt động Hệ thống quản lý truy xuất nguồn gốc sản phẩm hàng hóa TP Cần Thơ được xây dựng dựa trên nền tảng công nghệ số. Cổng thông tin của Hệ thống có địa chỉ tại trang <https://check.cantho.gov.vn/>. Đây là những bước khởi đầu quan trọng để vận động nông dân, doanh nghiệp tham gia thực hiện truy xuất nguồn gốc sản phẩm và thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp qua nền tảng công nghệ số.

Thông qua các chương trình khuyến nông và tranh thủ sự hỗ trợ từ các viện, trường và các chương trình, dự án phát triển nông nghiệp được Trung ương và các tổ chức quốc tế tài trợ, Cần Thơ cũng từng bước đưa những thiết bị, giải pháp công nghệ mới vào ứng dụng trong nông nghiệp. Theo bà Phạm Thị Minh Hiếu, Chi cục trưởng Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thuộc Sở NN&PTNT TP Cần Thơ, thông qua sự phối hợp và hỗ trợ của Đại học Cần Thơ, đơn vị cũng đã đưa vào đồng ruộng 2 thiết bị quan trắc khí tượng thủy văn tự động (còn gọi là thiết bị IoT: Internet of Things). Thiết bị IoT thu thập tự động và có độ chính xác cao các thông tin khí tượng thủy văn, dữ liệu về đất, nước, tình hình phát triển của lúa... từ đó giúp quản lý dịch bệnh và chăm sóc tốt cho cây trồng.

Chi cục cũng tiếp tục phối hợp với Đại học Cần Thơ để tăng cường đào tạo, nâng cao khả năng ứng dụng công nghệ IOT và viễn thám trong quản lý sản xuất, quản lý dịch hại trên cây trồng cho cán bộ trồng trọt và bảo vệ thực vật và nông dân trên địa bàn. Tranh thủ sự hỗ trợ từ dự án “DeRISK SE Asia” do Bộ NN&PTNT chủ trì phối hợp với Liên minh Đa dạng sinh học Quốc tế, Trung tâm Nông nghiệp nhiệt đới Quốc tế (CIAT) thực hiện. Hiện đơn vị cũng đang tiếp tục phối hợp với các quận, huyện xây dựng bản tin thời tiết nông vụ và phổ biến đến người dân qua nhiều hình thức, trong đó có qua nhóm Zalo và các nền tảng số để giúp nông dân chủ động quản lý dịch hại và ứng phó các điều kiện thời tiết bất lợi để bảo vệ cây trồng ●

Kỷ niệm 68 năm Ngày thầy thuốc Việt Nam
(27/02/1955 - 27/02/2023)

Nỗ lực vượt khó

của Ngành Y tế Cần Thơ

✍ THIÊN THANH



Ông Nguyễn Thực Hiện,
Phó Chủ tịch UBND TP Cần Thơ
kiểm tra bản đồ dịch tễ tại Trạm Y tế
phường Thới Thuận, quận Thốt Nốt.

Năm 2022, Ngành Y tế Cần Thơ đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức cần phải vượt qua như: dịch bệnh tăng, nhân viên y tế nghỉ việc, công tác đấu thầu gặp khó, thiếu cục bộ thuốc, sinh phẩm, vật tư hóa chất, trang thiết bị, cơ sở vật chất xuống cấp... Đứng trước những khó khăn, thách thức rất lớn, cần được nhận diện thẳng thắn và sớm có những giải pháp khắc phục, để ngành y tế tiếp tục hoàn thành sứ mệnh cao cả là: chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe cho Nhân dân.



Tăng cường công tác
tiêm chủng vắc xin phòng
COVID-19 cho người dân.

Nhiều khó khăn, thách thức

Theo báo cáo của Sở Y tế, thời gian qua, thành phố có hiện tượng cung ứng không đầy đủ, thiếu cục bộ một số thuốc, hóa chất, vật tư y tế tại một số cơ sở y tế. Nguyên nhân là từ khi cơ bản kiểm soát được dịch COVID-19, lượng bệnh từ các nơi đổ về Cần Thơ khám chữa bệnh tăng đột biến, ảnh hưởng đến kế hoạch dự trữ mua sắm thuốc. Công tác đấu thầu gặp nhiều khó khăn, tâm lý e ngại, gặp nhiều lúng túng. Các doanh nghiệp e ngại cung ứng hàng hóa cho các đơn vị công, do giá cả chưa hợp lý, thủ tục thanh toán và đấu thầu phức tạp, số lượng dự trữ ít và giá trị thấp. Giấy đăng ký thuốc hết hạn, việc đấu thầu tập trung cấp quốc gia chậm có kết quả và có kết quả không đầy đủ theo danh mục khiến bệnh viện phải sử dụng hết lượng thuốc dự trữ. Một số hóa chất mang tính chất độc quyền theo máy nên không xin được 3 báo giá, chưa có văn bản hướng dẫn về xây dựng tiêu chí kỹ thuật trong đấu thầu mua sắm linh kiện sửa chữa máy kỹ thuật cao...

Tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp, khó lường, gây khó khăn cho công tác dự báo tình hình, dự báo nhu cầu sử dụng của các loại vật tư y tế, trang bị phòng hộ phục vụ công tác phòng, chống dịch. Trong năm qua, các đơn vị có 233 viên chức, người lao động nghỉ việc, nguyên nhân là chuyển đến tỉnh khác sinh sống, điều kiện gia đình khó khăn cha mẹ già, con nhỏ cần chăm sóc, không đảm bảo sức khỏe, áp lực công việc với trách nhiệm ngày càng cao, bệnh viện ngoài công lập thu hút với mức lương cao...

Sự chồng chéo của nhiều hệ thống, phần mềm quản lý khám chữa bệnh, y tế dự phòng đang được triển khai, hạn chế khả năng kết nối liên thông, chia sẻ dữ liệu gây khó khăn cho công tác quản lý, điều hành y tế. Việc nộp thuế thu nhập doanh nghiệp (2%) đối với hoạt động khám chữa bệnh của các cơ sở y tế công lập

theo kiến nghị của Cục Thuế có thể dẫn đến tình trạng mất cân đối thu chi, ảnh hưởng đến chính sách tiền lương, phúc lợi, thu hút nhân tài... gây khó khăn cho các hoạt động, chính sách tự chủ của các đơn vị. Ảnh hưởng của dịch COVID-19 và một số nguyên nhân khác, nguồn thu của một số đơn vị y tế giảm, không đủ bù đắp các khoản chi tối thiểu.

Cơ sở vật chất một số cơ sở y tế xuống cấp, ảnh hưởng đến hoạt động chăm sóc sức khỏe người dân. Việc triển khai các dự án đầu tư công trung hạn 2021-2025 còn chậm so với yêu cầu, đặc biệt công trình Bệnh viện Ung bướu chậm tiến độ do gặp nhiều khó khăn, thiếu sự phối hợp của Liên danh Nhà thầu, hiệp định Khung hết hạn, dự toán phát sinh...

Nỗ lực vượt khó, tháo gỡ vướng mắc

Được sự quan tâm của Bộ Y tế, Thành ủy, HĐND, UBND thành phố Cần Thơ và hỗ trợ của các sở, ban, ngành trong công tác y tế, đặc biệt là sự đoàn kết một lòng của nhân viên y tế cả hệ thống, ngành Y tế Cần Thơ từng bước tháo gỡ vướng mắc, vượt mọi khó khăn của ngành đang gặp phải.

Ngành Y tế theo dõi chặt chẽ tình hình dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn, tăng cường giám sát, quản lý nhằm ngăn chặn các biến thể xâm nhập. Đẩy mạnh công tác truyền thông y tế, lồng ghép các hoạt động tuyên truyền phòng, chống dịch vào các hoạt động thường xuyên của cơ quan, đơn vị. Công tác tiêm chủng phòng COVID-19 được quan tâm, tổ chức tiêm an toàn, đảm bảo tiến độ, cơ bản hoàn thành việc tiêm đủ 02 liều cơ bản cho dân số từ 12 tuổi trở lên và mũi 1 cho trẻ từ 05-11 tuổi; tỷ lệ tiêm mũi 3, 4 cho người dân từ 18 tuổi trở lên lần lượt là 74,9% và 82,8%; tỷ lệ trẻ từ 12-17 tuổi tiêm mũi 3 đạt 72,9%; tỷ lệ trẻ từ 05-11 tuổi được tiêm mũi 2 là 97,3%.

Công tác khám chữa bệnh cũng được quan tâm, trong năm, Sở Y tế thành lập các đoàn kiểm

tra, đánh giá chất lượng bệnh viện nhằm nâng cao hiệu quả quản lý sử dụng nguồn lực khám chữa bệnh. Các cơ sở khám chữa bệnh trực thuộc thực hiện tốt quy chế chuyên môn, đảm bảo các quy trình kỹ thuật, tăng cường khám chữa bệnh và quản lý quỹ BHYT, thực hiện tốt quy tắc ứng xử, xây dựng cơ sở y tế “xanh - sạch đẹp” hướng tới sự hài lòng người bệnh.

Tăng cường năng lực Trạm Y tế, đặc biệt trong phòng, chống dịch COVID-19, tổ chức quản lý, cách ly, điều trị F0 tại nhà. Kết hợp y học cổ truyền và y học hiện đại trong khám chữa bệnh, hiện nay 100% xã/phường/thị trấn có cán bộ y học cổ truyền.

Các đơn vị trực thuộc tăng cường công tác tuyển dụng và đào tạo các lớp ngắn hạn, dài hạn; sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức, thực hiện quy trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại theo đúng quy định. Tăng cường chăm lo việc làm, đời sống cho người lao động, nhân viên y tế, Công đoàn Ngành Y tế TP Cần Thơ thường xuyên kiểm tra giám sát việc thực hiện các chính sách hỗ trợ đối với người lao động; tăng cường tuyên truyền, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, nâng cao ý thức và trách nhiệm của người lao động, người sử dụng lao động trong công tác phòng chống dịch bệnh, đảm bảo việc làm, thu nhập của người lao động.

Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và điều hành y tế được chú trọng, 100% cơ sở khám chữa bệnh kết nối liên thông và giám định trực tuyến với Cổng thông tin thanh toán BHYT. Tại cơ sở khám chữa bệnh, triển khai ít nhất một phương án không dùng tiền mặt; thực hiện đặt lịch hẹn khám chữa bệnh qua điện thoại hoặc website, chú trọng tương tác với người dân qua các kênh mạng xã hội nhằm hướng tới cung cấp dịch vụ đầy đủ và thông minh.

Chỉ đạo các cơ sở khám chữa bệnh đảm bảo cung ứng thuốc, vật tư y tế phục vụ công

tác điều trị. Tăng cường kiểm tra giám sát chất lượng thuốc, sử dụng thuốc hợp lý, an toàn, hiệu quả. Tổ chức đấu thầu mua thuốc (danh mục 129 hoạt chất) và hóa chất – vật tư (không phải trang thiết bị y tế) năm 2022 phục vụ công tác điều trị của các cơ sở y tế. Thẩm định và trình UBND kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp thuốc, mua sắm trang thiết bị y tế. Phối hợp giải quyết các vướng mắc, khó khăn khi thực hiện công tác đấu thầu mua sắm thuốc, trang thiết bị y tế khác. Phối hợp BHXH triển khai các văn bản chỉ đạo của Bộ Y tế về việc thanh toán dịch vụ kỹ thuật sử dụng máy đặt, máy mượn của công ty trúng thầu vật tư hóa chất.

Ông Hoàng Quốc Cường, Giám đốc Sở Y tế khẳng định: Khẩu hiệu của ngành Y tế TP Cần Thơ năm 2023 là: Toàn ngành đoàn kết, đổi mới hệ thống y tế, quyết tâm không để thiếu thuốc, vật tư và trang thiết bị y tế. Ông Hoàng Quốc Cường mong các sở, ngành hỗ trợ ngành Y tế vượt qua khó khăn, làm tốt công tác khám chữa bệnh, phòng bệnh cho người dân. Phương hướng nhiệm vụ cho năm 2023, ngành Y tế đảm bảo cung ứng thuốc, hóa chất, vật tư, trang thiết bị y tế; giám sát chặt chẽ tình hình dịch bệnh, triển khai kịp thời các giải pháp ứng phó; đảm bảo công tác an toàn vệ sinh an toàn thực phẩm; duy trì các hoạt động dân số, chăm sóc sức khỏe bà mẹ trẻ em; nâng cao chất lượng khám chữa bệnh. Xây dựng 2 đề án y tế chuyên sâu. Ngoài ra, sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức bộ máy; xây dựng, đề xuất các chính sách, chế độ đãi ngộ phù hợp, chăm lo hơn nữa đời sống cán bộ, nhân viên y tế. Chuyển đổi số gồm: hồ sơ sức khỏe điện tử, quản lý dữ liệu, đơn thuốc điện tử...

Bằng sự đồng lòng, quyết tâm, hy sinh và sự cống hiến thầm lặng, không mệt mỏi của đội ngũ cán bộ, nhân viên y tế, năm 2022, ngành Y tế Cần Thơ nỗ lực vượt khó, trụ vững trong hành trình thực hiện sứ mệnh chăm sóc sức khỏe cho người dân •



TIN THÀNH PHỐ

**KHẨN TRƯỞNG TẬP TRUNG VÀO CÔNG VIỆC
SAU KỲ NGHỈ TẾT NGUYÊN ĐÁN QUÝ MÃO 2023**



Đồng chí Lê Quang Mạnh, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Thành ủy phát biểu chỉ đạo tại cuộc họp giao ban đầu năm, đánh giá các hoạt động của thành phố trong dịp Tết Nguyên đán Quý Mão 2023. Ảnh: P.V.

Thực hiện sự chỉ đạo Ban Thường vụ Thành ủy, các cấp, ngành, địa phương trên địa bàn thành phố tập trung chỉ đạo tổ chức đón Tết Nguyên đán Quý Mão 2023 trên tinh thần đoàn kết, vui tươi, lành mạnh, an toàn và tiết kiệm, bảo đảm mỗi người, mỗi nhà đều được vui Xuân, đón Tết.

Theo đó, thành phố và các địa phương, cơ quan, đơn vị chỉ đạo, tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao, vui Xuân, đón Tết, kỷ niệm ngày truyền thống, hội nghị tổng kết, Tết trồng cây... ý nghĩa, thiết thực, hiệu quả, an toàn, tiết kiệm, phù hợp với nếp sống văn minh, truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc và phong tục, tập quán của địa phương, đáp ứng nhu cầu văn hóa tinh thần, vui chơi, giải trí của các tầng lớp Nhân

dân. Đặc biệt, thành phố tổ chức 04 điểm bắn pháo hoa đêm giao thừa (01 điểm tầm cao tại quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ; 03 điểm tầm thấp tại huyện Phong Điền, Cờ Đỏ và Vĩnh Thạnh) thu hút trên 146.000 người xem.

Công tác chăm lo, đảm bảo chính sách an sinh và phúc lợi xã hội được thực hiện tốt, thành phố thực hiện chi trợ cấp Tết Nguyên đán năm 2023 kịp thời, đúng đối tượng; đã tổ chức thăm, tặng 158.000 phần quà, với tổng kinh phí trên 100 tỷ đồng (nguồn từ ngân sách Trung ương, ngân sách thành phố và vận động xã hội hóa). Ngoài ra, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp thành phố, các tổ chức, đoàn thể thành phố tổ chức vận động xã hội hóa, trợ giúp cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn

và các đối tượng yếu thế, đã trao tặng 121.081 suất quà, 201.000kg gạo, với tổng trị giá trên 48 tỷ đồng; xây dựng và trao tặng 134 căn nhà đại đoàn kết...

Tình hình công tác phòng, chống dịch bệnh và chăm sóc sức khỏe Nhân dân được đảm bảo; các bệnh viện, trung tâm, cơ sở y tế đảm bảo chế độ trực 24/24, sẵn sàng và kịp thời xử lý mọi tình huống, nhất là các trường hợp cấp cứu, tai nạn giao thông, ngộ độc thực phẩm...; công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm được quan tâm thực hiện tốt, thị trường hàng hóa trên địa bàn cơ bản ổn định, nguồn cung hàng hóa tương đối dồi dào, phong phú, đa dạng; giá cả thị trường tuy có biến động nhưng không đáng kể; không xảy ra tình trạng thiếu hàng, tăng giá đột biến.

Nhiều chương trình, hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, vui chơi, giải trí mừng Đảng, mừng Xuân ý nghĩa, thiết thực, nội dung phong phú, đa dạng, mang đậm bản sắc văn hóa sông nước vùng đồng bằng sông Cửu Long được thành phố và các địa phương, đơn vị tổ chức như: Chương trình nghệ thuật đón giao thừa “Mừng Đảng quang vinh - Mừng Xuân Quý Mão 2023” và kỷ niệm 55 năm cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân 1968; tổ chức Chương trình “Sắc xuân miệt vườn”; vườn hoa, đường đèn nghệ thuật “Mừng Đảng quang vinh - Mừng xuân Quý Mão năm 2023”; “Ngày hội Du lịch - Đêm Hoa đăng Ninh Kiều, Cần Thơ” năm 2023; Giải Lân - Sư - Rồng thành phố mở rộng;... Từ ngày 29 Tết đến ngày mừng 5 Tết, khách tham quan du lịch trên địa bàn thành phố ước khoảng 370.000 lượt khách; tăng 128% so với cùng kỳ năm 2022; các cơ sở lưu trú ước phục vụ khoảng 95.000 lượt khách, tăng 265% so với năm 2022, trong đó, khách quốc tế ước khoảng 2.900 lượt; tổng thu du lịch ước đạt 340 tỉ đồng, tăng 250% so với năm 2022.

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững, ổn định; lực lượng công an, quân sự đảm bảo chế độ sẵn sàng chiến đấu, phối hợp với các ngành chức năng bảo vệ an

toàn tuyệt đối các sự kiện chính trị, văn hóa, thể thao, các mục tiêu, địa bàn trọng điểm, không để bị động, bất ngờ. Ngoài ra, thành phố đã tổ chức triển khai các hoạt động Tết Quân dân như: hỗ trợ xây dựng nhà Tình đồng đội, nhà Đại đoàn kết; gia cố chống sạt lở đường giao thông;...

Phát biểu chỉ đạo tại cuộc họp giao ban đầu năm, đánh giá các hoạt động của thành phố trong dịp Tết Nguyên đán Quý Mão 2023, ngày 27/01, đồng chí Lê Quang Mạnh, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Thành ủy yêu cầu, các cấp, ngành, các địa phương cần bắt tay ngay vào công việc, nhanh chóng đưa các hoạt động trở lại bình thường; đảm bảo công vụ thông suốt ngay từ mừng 6 Tết để phục vụ tốt nhu cầu của người dân và doanh nghiệp. Tập trung thực hiện nhiệm vụ không để xảy ra tình trạng ăn Tết kéo dài, lơ là công việc, ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của người dân và doanh nghiệp, quyết tâm, tạo khí thế phấn khởi ngay từ đầu năm, phấn đấu thực hiện thắng lợi toàn diện các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra của năm 2023. Thực hiện có hiệu quả hơn nữa các Nghị quyết của Trung ương về phát triển TP Cần Thơ. Đồng thời, triển khai ngay kế hoạch đầu tư công đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn; đảm bảo tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm trên địa bàn thành phố. Quan tâm tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thông thoáng, thuận lợi; có cơ chế, chính sách đồng bộ, khả thi, đột phá để thu hút mạnh mẽ các nguồn vốn đầu tư, nhất là thu hút đầu tư ngoài ngân sách. Quản lý chặt chẽ các hoạt động văn hóa - xã hội trên địa bàn thành phố. Tăng cường công tác đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; đẩy mạnh công tác phòng, chống tội phạm, nhất là tội phạm ma túy, đánh bạc và các tệ nạn xã hội khác. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; đề cao trách nhiệm người đứng đầu địa phương, cơ quan, đơn vị; xử lý nghiêm, kịp thời các trường hợp sai phạm.... •

H.O (t/h)



TIN TRONG NƯỚC

KẾ HOẠCH LẤY Ý KIẾN NHÂN DÂN ĐỐI VỚI DỰ THẢO LUẬT ĐẤT ĐAI (SỬA ĐỔI)

Thực hiện Nghị quyết số 671/NQ-UBTVQH15, ngày 23/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc tổ chức lấy ý kiến Nhân dân đối với dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi), Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 170/NQ-CP, ngày 31/12/2022 về ban hành Kế hoạch tổ chức lấy ý kiến Nhân dân đối với dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi), trong đó có một số nội dung chủ yếu sau:

Đối tượng lấy ý kiến về dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi): Các tầng lớp nhân dân ở trong nước và người Việt Nam định cư ở nước ngoài; các cơ quan nhà nước ở Trung ương và địa phương; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức chính trị - xã hội thành viên của Mặt trận, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội; doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh và các tổ chức kinh tế khác; các viện nghiên cứu, trường đại học và chuyên gia, nhà khoa học.

Nội dung lấy ý kiến gồm: Bố cục, nội dung và kỹ thuật trình bày của dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi); quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; thu hồi đất và chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; phát triển quỹ đất; giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất; đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận và các thủ tục hành chính, dữ liệu, thông tin đất đai; cơ chế, chính sách tài chính, giá đất; chế độ quản lý, sử dụng các loại đất; phân cấp, giám sát, kiểm soát quyền lực; hộ gia đình sử dụng đất. Các nội dung trọng tâm theo từng nhóm đối tượng như sau:

Các tầng lớp nhân dân ở trong nước và người Việt Nam định cư ở nước ngoài: các trường hợp thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng; trình tự, thủ tục thu hồi đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; về mở rộng hạn mức nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá

nhân; về mở rộng đối tượng nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất trồng lúa; thẩm quyền giải quyết tranh chấp đất đai; chính sách đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số.

Doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh và các tổ chức kinh tế khác: các trường hợp được Nhà nước cho thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê và cho thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm; quy định về bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất; các trường hợp đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu dự án có sử dụng đất; việc sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư thông qua thỏa thuận về quyền sử dụng đất; việc cho phép chuyển nhượng, thế chấp quyền thuê trong hợp đồng thuê đất trả tiền hàng năm; nguyên tắc xác định giá đất, bảng giá đất, giá đất cụ thể; các trường hợp được miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất; chế độ sử dụng đất trong các khu công nghiệp.

Các cơ quan nhà nước ở Trung ương và địa phương; tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp: thẩm quyền giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất; về người sử dụng đất, hộ gia đình sử dụng đất; căn cứ, thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; chính sách đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số; các trường hợp thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng; quy định về bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất; việc sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư thông qua việc thỏa thuận về quyền sử dụng đất; việc cho phép chuyển nhượng, thế chấp quyền thuê trong hợp đồng thuê đất trả tiền hàng năm; nguyên tắc xác định giá đất, bảng giá đất, giá đất cụ thể; thẩm quyền giải quyết tranh chấp đất đai.

Các chuyên gia, nhà khoa học: phạm vi điều chỉnh; giải thích từ ngữ; nội dung quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; việc cho phép chuyển

nhượng, thế chấp quyền thuê trong hợp đồng thuê đất trả tiền hằng năm; chế độ sử dụng đất đa mục đích, đất xây dựng công trình ngầm, trên không; nguyên tắc xác định giá đất, bảng giá đất, giá đất cụ thể.

Hình thức lấy ý kiến: góp ý trực tiếp bằng văn bản (bản giấy, thư điện tử) áp dụng cho tất cả các đối tượng lấy ý kiến. Ý kiến góp ý gửi đến cơ quan, tổ chức được phân công trách nhiệm tại Kế hoạch này hoặc gửi trực tiếp đến Bộ Tài nguyên và Môi trường theo địa chỉ: Số 10 Tôn Thất Thuyết, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội hoặc qua hộp thư điện tử: luatdatdat@monre.gov.vn. Tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm đối với các cơ quan nhà nước; tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp; doanh nghiệp, hợp tác xã và các tổ chức kinh tế khác; các chuyên gia,

nhà khoa học. Ý kiến góp ý tại hội nghị, hội thảo, tọa đàm được cơ quan chủ trì tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm tập hợp, tổng hợp gửi về các cơ quan có trách nhiệm lấy ý kiến Nhân dân nêu tại Điều 6, Nghị quyết số 671/UBTVQH15 để xây dựng báo cáo lấy ý kiến gửi về Bộ Tài nguyên và Môi trường, đồng thời gửi Ủy ban Kinh tế của Quốc hội. Góp ý trực tiếp thông qua website chính thức lấy ý kiến Nhân dân đối với dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) tại địa chỉ: luatdatdai.monre.gov.vn. Thông qua Cổng thông tin điện tử của Quốc hội, Cổng thông tin điện tử Chính phủ, Cổng thông tin điện tử Bộ Tài nguyên và Môi trường, các phương tiện thông tin đại chúng, các hình thức ứng dụng công nghệ thông tin, các hình thức phù hợp khác phù hợp với quy định của pháp luật. Thời gian lấy ý kiến Nhân dân về dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) bắt đầu từ ngày 03/01/2023 và kết thúc vào ngày 15/3/2023 •

SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA CÁC NGHỊ ĐỊNH LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC NỘP, XUẤT TRÌNH SỔ HỘ KHẨU, SỔ TẠM TRÚ GIẤY KHI THỰC HIỆN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, CUNG CẤP DỊCH VỤ CÔNG

Nghị định số 104/2022/NĐ-CP, ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công. Nghị định 104/2022/NĐ-CP hiệu lực từ ngày 01/01/2023, trong đó có một số điểm chú ý sau:

Nghị định bỏ quy định về việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công, chủ yếu thuộc nhiều lĩnh vực như: việc làm, bảo hiểm y tế, giáo dục, y tế, đất đai, thuế, nhà ở, nhà ở xã hội, điện lực, nuôi con nuôi... Thay vào đó, khi thực hiện các thủ tục trên, người dân chỉ cần xuất trình một trong các loại giấy tờ: Thẻ căn cước công dân, chứng minh nhân dân, giấy xác nhận thông tin về cư trú, giấy thông báo số định danh cá nhân và thông tin công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Nghị định cũng bãi bỏ, thay thế một số cụm từ liên quan tới quy định về sổ hộ khẩu tại các nghị định liên quan tới một số lĩnh vực cụ thể như: điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành

chính trong lĩnh vực thông tin và truyền thông; hộ tịch, người có công, bảo trợ xã hội...

Việc khai thác, sử dụng thông tin về cư trú của công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư được thực hiện bằng một trong các phương thức sau: Tra cứu, khai thác thông tin cá nhân qua chức năng của Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh đã được kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư hoặc qua cổng dịch vụ công quốc gia; tra cứu thông tin cá nhân thông qua tài khoản định danh điện tử của công dân được hiển thị trong ứng dụng VNID; sử dụng thiết bị đầu đọc đã được kết nối trực tuyến với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, bao gồm thiết bị đọc mã QRCode hoặc thiết bị đọc chip trên thẻ Căn cước công dân gắn chip; các phương thức khai thác khác theo quy định của pháp luật chuyên ngành. Cơ quan có thẩm quyền, cán bộ, công chức, viên chức, cá nhân được giao trách nhiệm tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công phải khai thác, sử dụng thông tin về cư trú của công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công... •

ĐẨY MẠNH CÁC HOẠT ĐỘNG PHỤC VỤ HỌC TẬP SUỐT ĐỜI TRONG THƯ VIỆN, BẢO TÀNG, TRUNG TÂM VĂN HÓA ĐẾN NĂM 2030

Chương trình “Đẩy mạnh các hoạt động phục vụ học tập suốt đời trong thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa đến năm 2030” (được phê duyệt bởi Quyết định số 1520/QĐ-TTg ngày 09/12/2022) đề ra các mục tiêu cụ thể:

Đối với hệ thống thư viện, đến năm 2025, đạt 100% thư viện công cộng cấp tỉnh, 70% thư viện công cộng cấp huyện, 40% thư viện công cộng cấp xã, 90% thư viện trường đại học, thư viện chuyên ngành, 80% thư viện lực lượng vũ trang, 70% thư viện cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác có cung cấp dịch vụ phục vụ việc học tập suốt đời cho người sử dụng thư viện. Đến năm 2030, đạt 100%, 90%, 60%, 100%, 100% và 90% các chỉ tiêu tương ứng. Đến năm 2025, đạt 100% thư viện công cộng cấp tỉnh, 60% thư viện công cộng cấp huyện, 20% thư viện công cộng cấp xã, 90% thư viện đại học, thư viện chuyên ngành, 80% thư viện lực lượng vũ trang, 70% thư viện cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác có ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý, tổ chức hoạt động phục vụ việc học tập suốt đời cho người sử dụng thư viện. Đến năm 2030, đạt 100%, 70%, 30%, 100%, 100% và 80% các chỉ tiêu tương ứng. Đến năm 2025, số lượt người sử dụng thư viện phục vụ nhu cầu học tập, tìm kiếm thông tin, nâng cao hiểu biết tăng bình quân 10% mỗi năm. Đến năm 2030, tăng bình quân 10 - 15% mỗi năm.

Đối với hệ thống bảo tàng, đến năm 2025, phần đầu đạt 70% và đến năm 2030, phần đầu đạt 100% bảo tàng xây dựng và triển khai chương trình giáo dục lịch sử, văn hóa, khoa học, nghệ thuật cho mọi người dân, chú trọng đối tượng học sinh, sinh viên gắn với khung kiến thức, kỹ năng sống phù hợp và ứng dụng giới thiệu trưng bày các chuyên đề trên không gian số. Đến năm 2025, phần đầu số lượt khách tham quan chọn bảo tàng để nghiên cứu, học tập tăng bình quân 10% mỗi năm. Đến năm 2030, tăng bình quân 10 - 15% mỗi năm.

Đối với hệ thống trung tâm văn hóa các cấp, đến năm 2025, phần đầu đạt 80% và đến năm 2030, đạt 100% trung tâm văn hóa cấp tỉnh, trung tâm văn

hóa, thể thao cấp huyện tổ chức, hỗ trợ nhu cầu hoạt động sáng tạo và hưởng thụ văn hóa nghệ thuật, thể dục thể thao, du lịch phù hợp với từng nhóm lứa tuổi, sở thích. Đến năm 2025, đạt 70% và đến năm 2030, đạt 100% trung tâm văn hóa, thể thao cấp xã, nhà văn hóa - khu thể thao thôn có lớp năng khiếu, câu lạc bộ, nhóm sở thích, thường xuyên tổ chức các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao thu hút người dân đến tham gia sinh hoạt phục vụ việc đẩy mạnh học tập suốt đời.

Các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu: Đẩy mạnh tuyên truyền, đa dạng hóa hình thức truyền thông trên nền tảng công nghệ số, nâng cao nhận thức, chuyển đổi tư duy, tăng cường trách nhiệm của các cấp, các ngành và của người dân. Tuyên truyền, tổ chức có hiệu quả các hoạt động học tập suốt đời gắn với Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời, Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam - 21/4, Ngày Sách và Bản quyền thế giới - 23/4, Ngày Quốc tế bảo tàng - 18/5, Ngày Di sản văn hóa Việt Nam - 23/11 và các ngày lễ, ngày kỷ niệm của đất nước và địa phương. Biểu dương, tôn vinh, khen thưởng các tập thể và cá nhân điển hình, nhân rộng mô hình tốt, các cách làm hay, sáng tạo trong hoạt động phục vụ học tập suốt đời tại các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa.

Kiện toàn, củng cố mạng lưới, xây dựng và thực hiện cơ chế, chương trình phối hợp, liên kết giữa thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa với nhau và với các tổ chức, đơn vị, cơ sở giáo dục, hội khuyến học các cấp, liên đoàn lao động các cấp, trung tâm học tập cộng đồng xã, phường, thị trấn... tổ chức hiệu quả hoạt động phục vụ người dân học tập suốt đời, thu hút sự tham gia của cộng đồng. Ứng dụng mạnh mẽ, toàn diện công nghệ thông tin; chú trọng phát triển mạng lưới thư viện cơ sở, thư viện kết hợp với trung tâm học tập cộng đồng, điểm bưu điện - văn hóa xã, thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng, thư viện cộng đồng phục vụ người dân tại cơ sở.

Tổ chức đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng kiến thức, hoàn thiện năng lực cung ứng các sản phẩm và dịch vụ phục vụ học tập suốt đời trong bối cảnh chuyển đổi số. Nâng cao ý thức về việc tự học, học tập thường xuyên của cán bộ quản lý,

viên chức, người lao động làm việc trong các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa. Biên soạn, in ấn các tài liệu hướng dẫn, bồi dưỡng phương pháp, kỹ năng tổ chức các hoạt động phục vụ học tập suốt đời.

Tăng cường giao lưu, học hỏi kinh nghiệm quốc tế về tổ chức các hoạt động học tập ngoài nhà trường, về truyền thông và vận động cộng đồng, về đào tạo, đào tạo lại và bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Tích cực phối hợp tổ chức hoặc tham gia các sự kiện quốc tế liên quan đến xây dựng xã hội học tập và học tập suốt đời...

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch là cơ quan chủ trì, thường trực giúp Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo thống nhất việc tổ chức thực hiện Chương trình, có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp của Chương trình...

Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì chỉ đạo, hướng dẫn hệ thống thư viện cơ sở giáo dục

triển khai hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ của Chương trình; chỉ đạo thư viện, bảo tàng thuộc trách nhiệm quản lý xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện Chương trình; chủ trì, phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch nghiên cứu, xây dựng chương trình sử dụng di sản văn hóa, kỹ năng đọc và thư viện, dân ca, dân vũ... trong dạy, học tại các cơ sở giáo dục phổ thông...

Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ chủ trì, hướng dẫn triển khai hoặc lồng ghép nội dung Chương trình trong các thư viện, bảo tàng thuộc trách nhiệm quản lý với các chương trình, đề án khác được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo xây dựng kế hoạch triển khai Chương trình tại địa phương; bố trí kinh phí địa phương tổ chức triển khai thực hiện Chương trình theo nội dung được phân công, chú trọng củng cố cơ sở hạ tầng, hiện đại hóa cơ sở vật chất, phát triển mạng lưới thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa theo quy hoạch đã được phê duyệt; đẩy mạnh xã hội hóa phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương •

KẾT QUẢ 01 NĂM TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN PHÁT TRIỂN ỨNG DỤNG DỮ LIỆU VỀ DÂN CƯ, ĐỊNH DANH VÀ XÁC THỰC ĐIỆN TỬ PHỤC VỤ CHUYỂN ĐỔI SỐ QUỐC GIA GIAI ĐOẠN 2022 - 2025, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030 (ĐỀ ÁN 06)

1. Một số kết quả đạt được

Nhận thức và hành động về chuyển đổi số quốc gia tiếp tục chuyển biến tích cực, từng bước chuyển đổi nhận thức, thay đổi thói quen, có sự lan tỏa ở các cấp, các ngành, các địa phương, nhất là người đứng đầu. Hoạt động quản lý nhà nước từ phương thức truyền thống sang môi trường số được đẩy mạnh và đạt một số kết quả bước đầu. Nhiều sản phẩm, dịch vụ số phục vụ người dân, doanh nghiệp kịp thời, hiệu quả (đăng ký dự thi, xét tuyển đại học, cao đẳng; cấp hộ chiếu trực tuyến; thí điểm thành công 2 dịch vụ công liên thông đăng ký khai sinh - đăng ký thường trú - cấp thẻ Bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi và đăng ký khai tử - xóa đăng ký thường trú - trợ cấp mai táng phí).

Công tác hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách, tạo môi trường pháp lý cho chuyển đổi số được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, đạt kết quả tích cực. Cùng với các luật đang được xây dựng, trình

Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng đã ban hành 16 văn bản quan trọng về chuyển đổi số trong năm 2022. Hạ tầng công nghệ thông tin, các nền tảng số tiếp tục được phát triển ở Trung ương và địa phương, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu chuyển đổi số.

Các hệ thống thông tin cấp quốc gia như Trục liên thông văn bản quốc gia, Hệ thống phục vụ họp và xử lý công việc của Chính phủ - eCabinet, Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu theo dõi nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Trung tâm Thông tin chỉ đạo điều hành đã được triển khai và phát huy hiệu quả bước đầu.

Bộ Công an đã tích cực triển khai Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, từng bước hình thành hệ sinh thái công dân số. Đã kết nối, liên thông với 47 bộ, ngành, địa phương, tập đoàn, tổng công ty nhà nước; cấp trên 76 triệu thẻ căn cước gắn chip điện tử; đồng bộ hơn 234 triệu thông tin tiêm chủng; kích hoạt gần 2,6 triệu tài khoản

định danh điện tử; xác định thông tin chính xác của gần 50 triệu thuê bao di động...

Dịch vụ công trực tuyến được triển khai ngày càng sâu rộng, hiệu quả. Cổng Dịch vụ công quốc gia đã cung cấp gần 4.400 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 (gấp 3 lần năm 2021); hơn 154 triệu hồ sơ đồng bộ trạng thái (gấp 1,7 lần so với năm 2021); hơn 3,9 triệu giao dịch thanh toán trực tuyến (gấp hơn 5,7 lần năm 2021).

An toàn, an ninh thông tin tiếp tục được quan tâm; các doanh nghiệp Việt Nam dần làm chủ hệ sinh thái an toàn thông tin mạng. Năm 2022, đã ghi nhận và có biện pháp xử lý hơn 12.000 cuộc tấn công mạng tại Việt Nam, tăng 25,3% so với năm 2021. Kinh tế số, xã hội số có nhiều chuyển biến tích cực, nhất là nộp thuế điện tử, hóa đơn điện tử, thương mại điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt. Tính chung, năm 2022, đã hoàn thành 9/12 chỉ tiêu và 101/107 nhiệm vụ trong Kế hoạch hoạt động của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số; hoàn thành 45/56 nhiệm vụ theo Kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại các phiên họp trước; hoàn thành 59/225 nhiệm vụ của Đề án 06 và đang tiếp tục triển khai 166 nhiệm vụ.

2. Nhiệm vụ trọng tâm thời gian tới

Các bộ, ngành, địa phương cần tăng cường nhận thức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của chuyển đổi số quốc gia trong Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2021 - 2030. Tập trung hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách, tạo hành lang pháp lý thúc đẩy chuyển đổi số quốc gia, lưu ý vấn đề bảo đảm an ninh, an toàn thông tin. Các bộ, ngành, địa phương ban hành Kế hoạch chuyển đổi số phải thực chất, tránh hình thức, phù hợp với điều kiện của mình gắn với bố trí nguồn lực phù hợp.

MỘT SỐ KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG NĂM 2022; NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Kết quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2022

Về thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

Việc công khai, minh bạch và thực hiện trách nhiệm giải trình trong tổ chức, hoạt động của cơ quan, đơn vị, nhất là trong các lĩnh vực dễ xảy ra tiêu cực, tham nhũng có chuyển biến tích

Đẩy mạnh xây dựng, cập nhật, liên thông, kết nối, chia sẻ các nền tảng số, CSDL đồng bộ, thực chất, hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm. Kết nối các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành với Trung tâm Thông tin, chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Tập trung hoàn thiện nền tảng cung cấp dịch vụ công toàn diện trên môi trường mạng.

Tập trung hoàn thành và triển khai 53 dịch vụ công thiết yếu (tại Đề án 06 và Quyết định 422 của Thủ tướng), nhất là 10 dịch vụ công đã quá hạn trong năm 2022. Đồng thời, hoàn thiện quy trình nghiệp vụ, số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đã cung cấp trên môi trường mạng, kết nối các dịch vụ công trực tuyến với Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Các bộ, ngành, địa phương cần phối hợp chặt chẽ, tập trung cho nhiệm vụ tích hợp và chia sẻ, kết nối dữ liệu. Trong năm 2023, xây dựng Trung tâm Dữ liệu quốc gia, giao Bộ Công an chủ trì về cơ sở vật chất, không bảo thủ, không cát cứ, không cục bộ, đồng thời thiết kế các công cụ bảo đảm an ninh, an toàn thông tin, quyền công dân theo Hiến pháp và các quy định của pháp luật,

Rà soát, đánh giá an toàn thông tin, an ninh mạng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu; khẩn trương khắc phục những hạn chế, bất cập về lỗ hổng bảo mật, tình trạng lộ lọt thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân. Tập trung xây dựng các cơ chế, chính sách phù hợp, hiệu quả về đào tạo, tuyển dụng, bố trí, đãi ngộ nhân lực chuyển đổi số, nhất là nhân lực chất lượng cao; hạn chế tình trạng chảy máu chất xám. Tăng cường hợp tác quốc tế trong chuyển đổi số, nhất là hợp tác đầu tư, chuyển giao công nghệ, thu hút và đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao... ●

cực; kịp thời công bố, công khai, thông tin báo chí về những vụ việc dư luận xã hội quan tâm, kết quả kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, giải quyết khiếu nại, xử lý tố cáo, phòng, chống tham nhũng theo quy định của pháp luật; các bộ, ngành, địa phương kiểm tra tại 14.425 cơ quan, tổ chức, đơn vị về công khai, minh bạch (tăng 39,71% so với năm 2021), phát hiện, chấn chỉnh, xử lý đối với 111 cơ quan, tổ chức, đơn vị vi phạm.

Cải cách thủ tục hành chính tiếp tục có nhiều chuyển biến rõ nét. Việc công khai, công bố, cập nhật các TTHC được thực hiện thường xuyên trên Cổng dịch vụ công quốc gia và các kênh thông tin khác theo quy định, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp tra cứu, tìm hiểu và thực hiện thủ tục hành chính.

Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tiếp tục chỉ đạo các bộ, ngành hoàn thiện khuôn khổ pháp lý và tăng cường thực hiện các biện pháp nhằm đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt. Trong đó, tổng số lượng giao dịch nội tệ qua Hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng đạt trên 153,14 triệu giao dịch, với giá trị đạt trên 170,54 triệu tỷ đồng (tăng 11,02% về số lượng và 37,07% về giá trị giao dịch so với cùng kỳ năm 2021). Tổng giá trị giao dịch qua Hệ thống bù trừ điện tử và chuyển mạch tài chính đạt hơn 3.665,42 triệu giao dịch, với giá trị đạt gần 39,09 triệu tỷ đồng.

Theo báo cáo của các bộ, ngành, các địa phương và các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan, năm 2022 có 19 người đứng đầu đã bị xử lý do thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng (xử lý hình sự 10 người, cách chức 01 người, cảnh cáo 05 người, khiển trách 03 người). Việc xử lý trách nhiệm người đứng đầu đã có tác dụng răn đe, nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu đối với công tác phòng, chống tham nhũng tại cơ quan, đơn vị mình phụ trách.

Về phòng, chống tham nhũng tại các doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước

Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo; các bộ, ngành, địa phương chú trọng tăng cường quản lý nhà nước về phòng, chống tham nhũng khu vực ngoài Nhà nước; đã tuyên truyền, tập huấn cho các hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện, công ty đại chúng, các tổ chức kinh doanh, dịch vụ chứng khoán... về các quy định pháp luật liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng, phòng, chống rửa tiền và tài trợ khủng bố...

Công tác thanh tra, kiểm toán, giải quyết khiếu nại, tố cáo góp phần phòng ngừa, phát hiện và xử lý hành vi tham nhũng

Toàn ngành Thanh tra đã triển khai 7.844 cuộc thanh tra hành chính và 195.326 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành. Qua thanh tra chấn chỉnh quản lý, hoàn thiện cơ chế, chính sách

pháp luật trên nhiều lĩnh vực; phát hiện vi phạm về kinh tế 79.102,2 tỷ đồng, 10.621,2 ha đất. Qua đôn đốc, các cơ quan chức năng đã thu hồi 114.012,3 tỷ đồng (đạt tỷ lệ 42,5%), 537,5 ha đất; xử lý hành chính 2.917 tổ chức, 7.498 cá nhân; chuyển cơ quan điều tra 98 vụ, 135 đối tượng; khởi tố 16 vụ, 68 đối tượng.

Cơ quan hành chính nhà nước các cấp đã giải quyết 24.075 vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền, đạt tỷ lệ 89,1%. Qua giải quyết khiếu nại, tố cáo đã kiến nghị thu hồi cho nhà nước 132,9 tỷ đồng, 122,1 ha đất; trả lại cho tổ chức, cá nhân 148,9 tỷ đồng, 20,5 ha đất; khôi phục, đảm bảo quyền lợi cho 119 tổ chức, 576 cá nhân; kiến nghị xử lý 547 người; chuyển cơ quan điều tra tiếp tục xử lý 32 vụ, 55 đối tượng.

Kiểm toán Nhà nước kiến nghị xử lý tài chính 36.293,5 tỷ đồng.

Việc phát hiện và xử lý hành vi tham nhũng, thu hồi tài sản tham nhũng

Các Cơ quan điều tra trong Công an nhân dân đã thụ lý điều tra 687 vụ án, 1.439 bị can phạm tội về tham nhũng. Đã kết luận điều tra và đề nghị truy tố 336 vụ/765 bị can; tạm đình chỉ điều tra 34 vụ/50 bị can; đình chỉ điều tra 08 vụ/03 bị can; thay đổi tội danh 04 vụ/02 bị can; nhập vụ án 01 vụ; chuyển Cơ quan điều tra hình sự - Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng điều tra theo thẩm quyền 01 vụ/02 bị can...

Công tác thi hành án liên quan đến việc thu hồi tài sản tham nhũng: Tổng số phải thi hành là 3.973 việc, tương ứng với 89.609 tỷ 972 triệu đồng; trong đó: số có điều kiện thi hành là 2.739 việc tương ứng với 43.593 tỷ 296 triệu đồng; đã thi hành xong 1.895 việc, tương ứng với 15.989 tỷ 592 triệu đồng (tăng hơn 11.895 tỷ đồng, tương đương tăng 290,51% về tiền so với năm 2021).

Nhìn chung, trong thời gian qua, mặc dù dịch bệnh COVID-19 đã được kiểm soát, tuy nhiên vẫn có diễn biến phức tạp, gây khó khăn và ảnh hưởng đến đời sống của Nhân dân nói chung và ảnh hưởng đến công tác phòng, chống tham nhũng nói riêng, song công tác phòng, chống tham nhũng luôn được lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện quyết liệt, kiên trì, đồng bộ, toàn diện, bài bản, với quyết tâm chính trị rất cao, đạt nhiều kết quả quan trọng, để lại dấu ấn tốt, lan tỏa mạnh mẽ

trong toàn xã hội, được cán bộ, đảng viên và Nhân dân đồng tình, hưởng ứng, đánh giá cao, nâng cao vị thế, uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế.

Bên cạnh kết quả đạt được, công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thời gian qua còn một số khó khăn, hạn chế: Công tác xây dựng hoàn thiện thể chế trong một số trường hợp còn chậm, chưa đáp ứng yêu cầu. Cơ chế, chính sách về quản lý kinh tế - xã hội trên một số lĩnh vực vẫn còn thiếu chặt chẽ, chưa đáp ứng yêu cầu của công tác quản lý; một số quy định về quản lý kinh tế - xã hội còn sơ hở, chồng chéo, dễ bị lợi dụng, dễ làm nảy sinh tham nhũng nhưng chậm được sửa đổi, bổ sung... Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực hiệu quả chưa cao, chưa tạo được sự chuyển biến căn bản về nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên, công chức và người dân về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực...

2. Phương hướng, nhiệm vụ công tác năm 2023

- Tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, trách nhiệm, kiên trì xây dựng văn hóa tiết kiệm, liêm chính, không tham nhũng, tiêu cực trong đội ngũ cán bộ, đảng viên và Nhân dân; đề cao sự gương mẫu, quyết liệt, nói đi đôi với làm và làm đi đôi với nói của người đứng đầu và tập thể lãnh đạo các cấp, các ngành, cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- Thực hiện nghiêm các nghị quyết, kết luận, chỉ thị của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- Tiếp tục hoàn thiện và thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực, nhất là các quy định về công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị; kiểm soát có hiệu quả tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn; cải cách hành chính, đổi mới công nghệ quản lý; xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp có đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới...

- Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, điều tra, thi hành án; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh các hành vi tham nhũng, tiêu cực; ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, vòi vĩnh, gây khó khăn, phiền hà cho người dân, doanh nghiệp khi giao dịch với cơ quan nhà nước; nâng cao hiệu quả thu hồi tài sản tham nhũng...

- Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị có chức năng phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, trước hết là cơ quan thanh tra nhà nước, kiểm toán nhà nước, cơ quan điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án ở các cấp, các ngành, các đơn vị chuyên trách về phòng, chống tham nhũng.

- Phát huy đầy đủ vai trò, trách nhiệm của các cơ quan dân cử, đại biểu dân cử, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp, cơ quan báo chí, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Mở rộng và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế trong phòng, chống tham nhũng triển khai có hiệu quả hoạt động phòng, chống tham nhũng, tiêu cực khu vực ngoài nhà nước ●

HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC MẦM NON VÙNG KHÓ KHĂN GIAI ĐOẠN 2022 - 2030

Chương trình “Hỗ trợ phát triển giáo dục mầm non vùng khó khăn giai đoạn 2022 - 2030” (phê duyệt bởi Quyết định số 1609/QĐ-TTg, ngày 26/12/2022) hướng tới đối tượng là: Trẻ em, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và cơ sở giáo dục mầm non thuộc các huyện nghèo, thôn, xã khó khăn, đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo, các thôn, xã khó khăn, đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, các thôn, xã thuộc vùng khó khăn theo quy định của Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban Dân tộc,

cơ quan có thẩm quyền (sau đây gọi chung là vùng khó khăn) và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Mục tiêu cụ thể: Đối với trẻ em, đến năm 2025: có ít nhất 20% trẻ em trong độ tuổi nhà trẻ và 90% trẻ em trong độ tuổi mẫu giáo vùng khó khăn được đến cơ sở giáo dục mầm non, trong đó có 30% trẻ em trong các cơ sở giáo dục mầm non được tăng cường tiếng Việt trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ phù hợp theo độ tuổi; có ít nhất 50% các tỉnh tập trung đông trẻ em người dân tộc thiểu số có mô hình về tăng cường tiếng Việt trên

cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ. Đến năm 2030: có ít nhất 25% trẻ em trong độ tuổi nhà trẻ và 95% trẻ em trong độ tuổi mẫu giáo vùng khó khăn được đến cơ sở giáo dục mầm non, trong đó có 60% trẻ em trong các cơ sở giáo dục mầm non được tăng cường tiếng Việt trên cơ sở tiếng mẹ đẻ phù hợp theo độ tuổi; có ít nhất 80% các tỉnh tập trung đông trẻ em người dân tộc thiểu số có mô hình về tăng cường tiếng Việt trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ. Hằng năm, 100% trẻ em trong các cơ sở giáo dục mầm non vùng khó khăn được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục theo chương trình giáo dục mầm non phù hợp với điều kiện vùng miền, dân tộc và đặc điểm riêng của trẻ.

Đối với giáo viên, đến năm 2025: bồi dưỡng 30% giáo viên biết sử dụng tiếng mẹ đẻ của trẻ. Đến năm 2030: bồi dưỡng 60% giáo viên biết sử dụng tiếng mẹ đẻ của trẻ; phân đầu bảo đảm định mức giáo viên/nhóm, lớp theo quy định. Đối với cơ sở giáo dục mầm non, đến năm 2030: phân đầu xóa bỏ 100% phòng học nhờ, phòng học tạm; xây mới trường học theo dự báo quy hoạch mạng lưới trường lớp mầm non của các địa phương; bổ sung đủ bộ đồ chơi ngoài trời, bộ đồ chơi trong lớp cho trường học mới và phòng học mới do tăng quy mô.

Các nhiệm vụ, giải pháp chính: Rà soát, nghiên cứu bổ sung, đề xuất xây dựng chính sách hỗ trợ đối với trẻ em và cơ sở giáo dục mầm non vùng khó khăn, nhất là đối tượng trẻ em nhà trẻ; phân đầu bảo đảm định mức giáo viên/nhóm, lớp theo quy định đối với vùng khó khăn, ưu tiên đối với giáo viên dạy nhóm, lớp tại điểm lẻ ở các vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng sông nước, biên giới, hải đảo và bãi ngang ven biển; rà soát, nghiên cứu, đề xuất xây dựng, bổ sung cơ chế chính sách đối với đội ngũ giáo viên vùng khó khăn; hoàn thiện các chính sách đào tạo theo địa chỉ, cử tuyển và tuyển dụng, sử dụng đối với đội ngũ giáo viên là người địa phương dạy trẻ em người dân tộc thiểu số; thực hiện đầy đủ, kịp thời cơ chế thu hút, động viên giáo viên công tác lâu dài ở vùng khó khăn; nghiên cứu, đề xuất cơ chế chính sách đầu tư cơ sở vật chất, trường lớp.

Tổ chức bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý, giáo viên về: công tác quản lý, triển khai chương trình giáo dục mầm non phù

hợp với đặc điểm trẻ em vùng khó khăn và phương pháp, kỹ năng thực hiện giáo dục song ngữ, tăng cường tiếng Việt trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ em người dân tộc thiểu số, đặc biệt quan tâm đến trẻ em nhà trẻ, trẻ mẫu giáo bé mới ra lớp; thăm quan chia sẻ học tập mô hình điểm.

Có kế hoạch, lộ trình, giải pháp xây dựng nhà công vụ cho giáo viên, xóa phòng học nhờ, phòng học tạm, bổ sung phòng học còn thiếu, mua sắm thêm đồ dùng học tập tại vùng khó khăn đáp ứng nhu cầu tối trường, lớp của trẻ em, quan tâm đến đối tượng trẻ em nhà trẻ, mẫu giáo bé; bổ sung tài liệu, học liệu phục vụ việc tăng cường tiếng Việt trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ và nâng chất lượng giáo dục mầm non vùng khó khăn.

Triển khai chương trình giáo dục mầm non phù hợp với điều kiện vùng miền, phù hợp với đặc điểm của trẻ em người dân tộc thiểu số. Rà soát, hoàn thiện chương trình, đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục mầm non phù hợp với vùng khó khăn, đặc điểm tiếp nhận và văn hóa, ngôn ngữ mẹ đẻ của trẻ.

Hình thành cơ chế, khuyến khích tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước đầu tư xây dựng trường, lớp mầm non. Vận động sự tham gia của toàn dân và các tổ chức xã hội, xã hội nghề nghiệp; phát huy sáng kiến của cộng đồng phát triển giáo dục mầm non vùng khó khăn.

Tăng cường công tác phối hợp, huy động sức mạnh, phát huy vai trò của cả hệ thống chính trị; các ban ngành có liên quan, đặc biệt là vai trò của các ban dân tộc, các tổ chức Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên trong hỗ trợ phát triển giáo dục mầm non vùng khó khăn. Huy động nguồn lực từ các tổ chức quốc tế hỗ trợ về tài chính, kỹ thuật; hợp tác và tiếp thu có chọn lọc các phương pháp tiến bộ trong việc nâng chất lượng giáo dục mầm non, tăng cường tiếng Việt trên cơ sở tiếng mẹ đẻ cho trẻ em người dân tộc thiểu số, phát triển giáo dục mầm non vùng khó khăn.

Đẩy mạnh công tác truyền thông, phổ biến về sự cần thiết, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Chương trình nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương, các bậc cha mẹ, giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục và cộng đồng đối với việc đầu tư, chăm lo phát triển giáo dục mầm non vùng khó khăn... ●

BỒI DƯỠNG NÂNG CAO NĂNG LỰC ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ TRẺ VÀ CÁN BỘ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ LÀ NỮ CỦA CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG Ở NƯỚC NGOÀI GIAI ĐOẠN 2023 - 2025

Đề án “Bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý trẻ và cán bộ lãnh đạo, quản lý là nữ của chính quyền địa phương ở nước ngoài giai đoạn 2023 - 2025 (được phê duyệt bởi Quyết định số 1641/QĐ-TTg, ngày 28/12/2022).

Mục tiêu cụ thể là: Giai đoạn 2023 - 2025 tổ chức bồi dưỡng ở nước ngoài cho khoảng 180 - 200 cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý trẻ (dưới 45 tuổi) và cán bộ lãnh đạo, quản lý là nữ của chính quyền địa phương, cụ thể: mỗi năm tổ chức khoảng 04 khóa bồi dưỡng, mỗi khóa có khoảng từ 15 - 17 cán bộ, công chức thuộc đối tượng của Đề án.

Các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu: Tập trung bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng theo yêu cầu vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý và yêu cầu vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ nhằm nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, công chức lãnh đạo trẻ, cán bộ lãnh đạo, quản lý là nữ của các địa phương.

Đổi mới hình thức và phương pháp tổ chức bồi dưỡng: Tổ chức các khóa bồi dưỡng ngắn hạn (02 tuần) ở nước ngoài (ưu tiên lựa chọn Nhật Bản, Cộng hòa Pháp và một số nước tiên tiến khác); kết hợp giữa học tập và nghiên cứu, khảo sát thực tế. Căn cứ vào chủ đề, nội dung cụ thể của từng khóa bồi dưỡng để lựa chọn các đơn vị, cơ sở đào tạo, bồi dưỡng có uy tín, chất lượng, nhiều kinh nghiệm trong công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức.

Đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong hoạt động bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức lãnh đạo,

quản lý trẻ và cán bộ lãnh đạo, quản lý là nữ của chính quyền địa phương. Tích cực mở rộng quan hệ tìm nguồn tài trợ nước ngoài theo các mối quan hệ giữa Nhà nước, Chính phủ Việt Nam, Bộ, ngành với các nước, các tổ chức quốc tế. Xây dựng kế hoạch, chương trình hợp tác, liên kết với các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng có uy tín ở nước ngoài để thực hiện bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý trẻ và cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý là nữ.

Thu hút, sử dụng có hiệu quả nguồn lực cho hoạt động bồi dưỡng cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý trẻ và cán bộ lãnh đạo, quản lý là nữ của chính quyền địa phương ở nước ngoài. Bảo đảm nguồn lực tài chính từ ngân sách nhà nước và thu hút các nguồn lực xã hội trong và ngoài nước cho hoạt động bồi dưỡng cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý trẻ và cán bộ lãnh đạo, quản lý là nữ ở nước ngoài trong từng năm và cả giai đoạn 2023 - 2025.

Lộ trình: Năm 2023, 2024, tập trung xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện Đề án để hoàn thành các mục tiêu đề ra. Năm 2025, đẩy mạnh thực hiện các hoạt động để hoàn thành các mục tiêu của Đề án, đưa việc bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý trẻ và cán bộ lãnh đạo, quản lý là nữ thành hoạt động thường xuyên, thiết thực và triển khai đồng bộ để nâng cao chất lượng, hiệu quả chỉ đạo, điều hành thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý của chính quyền địa phương... ●

TĂNG CƯỜNG, Củng cố HỆ THỐNG QUỸ TÍN DỤNG NHÂN DÂN

Trên cơ sở Báo cáo sơ kết thực hiện Chỉ thị số 06/CT-TTg, ngày 12/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường giải pháp nhằm đảm bảo an toàn hoạt động, củng cố vững chắc hệ thống Quỹ tín dụng nhân dân của Ngân hàng Nhà nước, tại công văn 1187/TTg-KTTH, ngày 21/12/2022, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu:

Các Bộ, ngành Trung ương và UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tiếp tục

củng cố, chấn chỉnh hoạt động của hệ thống tổ chức tín dụng là hợp tác xã theo đúng mục tiêu, định hướng và giải pháp nêu tại Quyết định số 689/QĐ-TTg, ngày 08/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021 - 2025”.

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát toàn diện

hoạt động của Quỹ tín dụng nhân dân, nhất là đối với các Quỹ tín dụng nhân dân có quy mô lớn, có dấu hiệu không lành mạnh, phức tạp, tiềm ẩn nhiều rủi ro. Chủ động phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành Trung ương và UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, thường xuyên trao đổi thông tin và kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh, đảm bảo an toàn, lành mạnh, hiệu quả, phù hợp với yêu cầu của nền kinh tế.

Bộ Công an chỉ đạo Công an các địa phương chủ động nắm tình hình, tăng cường phối hợp, trao đổi thông tin với các Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố về dấu hiệu sai phạm, vi phạm pháp luật và dấu hiệu bất thường khác trong hoạt động của Quỹ tín dụng nhân dân; phối hợp với Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố xây dựng kịch bản, phương án đảm bảo giữ gìn an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội trong quá trình xử lý Quỹ tín dụng nhân dân yếu kém.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ động phối hợp với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trong quá trình sửa đổi, bổ sung Luật Hợp tác xã, Luật Các

tổ chức tín dụng để đảm bảo thống nhất, đồng bộ.

Các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo các cơ quan chức năng trên địa bàn tăng cường hơn nữa công tác quản lý nhà nước, phối hợp, giám sát hoạt động của Quỹ tín dụng nhân dân trên địa bàn; chủ động thông tin sớm cho Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố về dấu hiệu vi phạm, bất thường trong hoạt động của các Quỹ tín dụng nhân dân để có biện pháp xử lý; tránh gây mất an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và an toàn hệ thống Quỹ tín dụng nhân dân trên địa bàn.

Các cơ quan tư pháp địa phương đẩy nhanh tiến độ xét xử theo quy định các vụ án liên quan đến Quỹ tín dụng nhân dân, tạo điều kiện cho các tổ chức tín dụng tham gia xử lý Quỹ tín dụng Nhân dân yếu kém theo quy định của pháp luật; thường xuyên phối hợp chặt chẽ với các Quỹ tín dụng nhân dân, chính quyền địa phương, cơ quan thi hành án đẩy nhanh hơn nữa tiến độ thi hành các bản án đã có hiệu lực pháp luật, nhằm đảm bảo thu hồi nợ cho Quỹ tín dụng Nhân dân •

HỖ TRỢ NÂNG CAO NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ VÀ HỘI NHẬP QUỐC TẾ CHO THANH THIẾU NHI VIỆT NAM GIAI ĐOẠN 2022 - 2030

Chương trình “Hỗ trợ nâng cao năng lực ngoại ngữ và hội nhập quốc tế cho thanh thiếu nhi Việt Nam giai đoạn 2022 - 2030” (được phê duyệt tại Quyết định 1477/QĐ-TTg, ngày 25/11/2022) tập trung vào nhóm đối tượng thanh thiếu nhi Việt Nam từ 06 - 30 tuổi, trong đó đặc biệt chú trọng vào các nhóm đối tượng mà các chương trình, Đề án khác chưa phủ tới như trẻ em, thiếu niên nhi đồng có hoàn cảnh khó khăn, thanh niên nông thôn, thanh niên công nhân, thanh niên làm kinh tế, thanh niên lực lượng vũ trang, học sinh, sinh viên tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

Chương trình đề ra các mục tiêu cụ thể: 100% đoàn cơ sở, cấp huyện và cấp tỉnh có ít nhất 01 hoạt động tuyên truyền nâng cao nhận thức về học tập, rèn luyện ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh và nâng cao năng lực hội nhập quốc tế cho thanh thiếu nhi tại địa phương, đơn vị. 100% đoàn các cấp tổ chức ít nhất 01 hoạt động, khóa

học ngoại ngữ, kỹ năng hội nhập quốc tế trực tuyến miễn phí dành cho thanh thiếu nhi trên địa bàn. 100% đoàn cấp tỉnh phối hợp với Hội Sinh viên, Đội Thiếu niên Tiền phong cấp tỉnh, các trường đại học, cao đẳng, trung học phổ thông xây dựng và tổ chức ít nhất 01 sân chơi ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh, các hoạt động trang bị kỹ năng hội nhập quốc tế cho thanh thiếu nhi tại địa phương, đơn vị. 100% cán bộ Đoàn, Hội, Đội chuyên trách các cấp tham gia Cuộc thi Olympic tiếng Anh dành cho cán bộ trẻ toàn quốc. Đến năm 2025 ít nhất 5.000.000 lượt thanh thiếu nhi, đến năm 2030 ít nhất 10.000.000 lượt thanh thiếu nhi được tham gia, thụ hưởng các hoạt động của Chương trình. Đến năm 2025, 80% các trường đại học, cao đẳng, trung học phổ thông và 70% cơ quan chuyên trách Đoàn cấp tỉnh, cấp huyện hoặc tương đương, đến năm 2030, phần đầu 100% các trường đại học, cao đẳng, trung học phổ thông và cơ quan chuyên trách Đoàn cấp

tỉnh, cấp huyện hoặc tương đương thành lập hoặc duy trì thường xuyên ít nhất 01 câu lạc bộ ngoại ngữ và hội nhập quốc tế.

Các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện: Tổ chức không gian ngoại ngữ tại các cơ quan, trường học, nơi công cộng cho đoàn viên, thanh niên thực hành, nâng cao ý thức rèn luyện ngoại ngữ; khuyến khích, tạo điều kiện cho thanh thiếu nhi tham gia sinh hoạt, học tập ngoại ngữ miễn phí tại các cung, nhà thiếu nhi; công nhân tại các khu chế xuất, khu công nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, thanh niên đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng thường xuyên được học tập và trau dồi ngoại ngữ. Phát huy các thiết chế văn hóa hiện có trong việc tạo môi trường cho thanh thiếu nhi học tập, thực hành ngoại ngữ và kỹ năng hội nhập. Tổ chức các chương trình học tập, cuộc thi, trò chơi... về ngoại ngữ cho các đối tượng thanh thiếu nhi; tổ chức các hoạt động tập huấn, nâng cao kỹ năng hội nhập quốc tế cơ bản như: giao tiếp, thuyết trình, tranh biện, làm việc nhóm, thực hành xã hội...

Đưa tiêu chí về hoạt động nâng cao năng lực ngoại ngữ và hội nhập quốc tế cho thanh thiếu nhi vào Bộ tiêu chí công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi các tỉnh, thành Đoàn, Đoàn trực thuộc hằng năm; nâng cao yêu cầu về tiêu chí ngoại ngữ và hội nhập quốc tế khi xét tặng các giải thưởng, danh hiệu của Đoàn, Hội. Thường xuyên rà soát, kiểm tra thực trạng năng lực, trình độ và tổng hợp nhu cầu đào tạo bồi dưỡng ngoại ngữ của đội ngũ cán bộ trẻ trên toàn quốc; tiếp tục gắn tiêu chuẩn về ngoại ngữ vào các kỳ thi tuyển công chức, bổ nhiệm chức danh lãnh đạo, quản lý, nâng ngạch công chức...

Biên soạn tài liệu, xây dựng mới hoặc giới thiệu các ứng dụng phù hợp với từng lứa tuổi về học ngoại ngữ và nâng cao hội nhập quốc tế, trong đó đặc biệt chú trọng vào tiếng Anh trực tuyến miễn phí cho thanh thiếu nhi; xây dựng và cung cấp tài liệu về năng lực hội nhập quốc tế cần thiết cho thanh thiếu nhi trên ứng dụng Thanh niên Việt Nam. Xây dựng các chương trình học tập ngoại ngữ phù hợp với đội ngũ cán bộ trẻ nhằm nâng cao năng lực sử dụng ngoại ngữ, kỹ năng hội nhập quốc tế và các kỹ năng làm việc trong môi trường quốc tế.

Tiếp tục duy trì quan hệ, phát huy hiệu quả quan hệ với các đối tác hiện có; nghiên cứu mở rộng quan hệ với các đối tác mới; đưa quan hệ hợp tác, đối tác hiện có vào khuôn khổ, thực chất, lâu dài. Phát triển hợp tác thanh thiếu nhi với các nước láng giềng, các nước ASEAN, các nước có vị trí quan trọng trong chính sách đối ngoại của Đảng, Nhà nước; các tổ chức, cơ chế hợp tác đa phương mà Việt Nam là thành viên; củng cố các mối quan hệ bạn bè truyền thống; chủ động thiết lập quan hệ với các tổ chức thanh niên thuộc các Đảng có quan hệ với Đảng ta...

Tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho thanh thiếu nhi về công tác đối ngoại thanh thiếu nhi và hội nhập quốc tế; về tầm quan trọng của ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh và các kỹ năng hội nhập quốc tế; về vai trò, sự đóng góp của thanh thiếu nhi và tổ chức Đoàn, Hội vào quá trình hội nhập quốc tế. Tổ chức hội nghị, hội thảo, diễn đàn, tọa đàm, thông tin chuyên đề về đường lối đối ngoại của Đảng và Nhà nước; tình hình thế giới và khu vực; các hiệp định quốc tế mà Việt Nam tham gia, đặc biệt là những hiệp định quốc tế có liên quan đến thanh thiếu nhi... Tăng cường phát hiện, giới thiệu, tuyên dương và nhân rộng gương thanh thiếu nhi thành công trong học tập, làm việc nhờ năng lực tiếng Anh; các gương thanh thiếu nhi chủ động hội nhập quốc tế, tạo uy tín và hình ảnh tốt cho thanh thiếu nhi Việt Nam trong khu vực và trên thế giới.

Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh là cơ quan chủ trì, thường trực giúp Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo thống nhất việc tổ chức thực hiện Chương trình; phối hợp với các bộ, ngành, địa phương liên quan trong việc tổ chức thực hiện Chương trình; chủ trì và phối hợp với Bộ Ngoại giao, Bộ Nội vụ, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan liên quan kiểm tra, giám sát, tổng hợp tình hình thực hiện Chương trình; báo cáo Thủ tướng Chính phủ các vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai; kiến nghị về những thay đổi, điều chỉnh cần thiết phù hợp với thực tế... ●

B.B.T (t/h)

Nguồn tài liệu BTG TW



HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI VÀ TÌNH HÌNH THẾ GIỚI

TỔNG QUAN TÌNH HÌNH THẾ GIỚI NĂM 2022 VÀ MỘT SỐ DỰ BÁO NĂM 2023

Năm 2022, tình hình thế giới diễn biến phức tạp và khó lường. Hòa bình, hợp tác vẫn là xu thế chủ đạo, song sự xuất hiện của một số xung đột, đối đầu, với không ít điểm nóng khiến mặt cạnh tranh ngày càng nổi trội. Các điểm nóng trên thế giới như tình hình Đài Loan, Bán đảo Triều Tiên, an ninh tại Afghanistan,... có nhiều diễn biến mới, căng thẳng. Nổi bật là ngày 24/02/2022, Tổng thống Nga Vladimir Putin đã phát động “chiến dịch quân sự đặc biệt” tại Ukraine với lý do chính quyền Kiev và Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO) đã đe dọa an ninh nghiêm trọng Moscow. Kể từ đó đến nay, xung đột này trải qua ba giai đoạn và tiếp tục diễn ra, tác động to lớn tới toàn bộ đời sống chính trị, kinh tế, xã hội, quan hệ quốc tế. Cùng với hệ lụy từ đại dịch COVID-19, nền kinh tế toàn cầu sụt giảm tăng trưởng. Lạm phát cao quay trở lại, chuỗi cung ứng tiếp tục gián đoạn, giá nhiên liệu, lương thực tăng cao đe dọa nghiêm trọng tới cuộc sống của người dân tại nhiều quốc gia, trong đó, đặc biệt là các nước đang phát triển.

Cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn diễn ra ngày càng sâu sắc. Cạnh tranh Mỹ - Trung ngày càng trở nên toàn diện hơn. Từ chính trị, kinh tế, cạnh tranh giữa hai cường quốc hàng đầu thế giới đã mở rộng ra lĩnh vực công nghệ và chất bán dẫn. Chiến lược an ninh quốc gia và Chiến lược quốc phòng quốc gia Mỹ đều coi Trung Quốc là đối thủ số một và thách thức dài hạn. Nga tiếp tục đối đầu căng thẳng với các nước phương Tây xung quanh các lệnh trừng phạt và giá nhiên liệu dưới tác động từ tình hình Ukraine.

Bên cạnh đó, các vấn đề toàn cầu, các vấn đề an ninh phi truyền thống vẫn tiếp tục diễn biến phức tạp, là thách thức chung của nhân loại. Trong đó, biến đổi khí hậu ngày càng gây ra những hậu quả nghiêm trọng hơn đối với con người và môi trường. Dịch bệnh COVID-19, bệnh đậu mùa khỉ tiếp tục tiềm ẩn nguy cơ lây nhiễm trên toàn cầu.

Cục diện kinh tế, chính trị - an ninh thế giới năm 2023 được dự báo sẽ tiếp tục khó khăn, phức tạp, khó lường, do sự chi phối của nhiều nhân tố, trong đó ba nhân tố lớn là xung đột ở Ukraine và các

hệ quả; cạnh tranh giữa các nước lớn, nhất là giữa Mỹ và Trung Quốc và các yếu tố an ninh phi truyền thống. Các nhân tố này liên kết và lồng vào nhau, có khả năng đẩy nền kinh tế thế giới vào khủng hoảng và tạo nên những bất ổn, căng thẳng và xung đột địa chính trị gay gắt tại nhiều nơi trên thế giới, mặc dù chiến tranh quy mô lớn ít khả năng xảy ra. Xung đột Ukraine theo các chuyên gia nhiều khả năng sẽ leo thang và kéo dài trong năm 2023. Đồng nghĩa với việc căng thẳng trong quan hệ giữa Nga với Mỹ và phương Tây sẽ tiếp tục kéo dài. Trung Quốc và Nga sẽ tiếp tục tăng cường củng cố mối quan hệ đồng minh chiến lược. Trên quy mô toàn cầu, giá năng lượng, lạm phát, lãi suất tăng cao, tình trạng thiếu lương thực - tất cả đều phụ thuộc vào diễn biến của cuộc xung đột này.

Cạnh tranh giữa các nước lớn, nhất là giữa Mỹ và Trung Quốc có thể sẽ còn gay gắt hơn trong năm tới với việc Đại hội XX của Đảng Cộng sản Trung Quốc khẳng định vị thế và tiếp tục thực hiện “Giấc mộng Trung Hoa”, thay thế Mỹ trở thành siêu cường số 1 thế giới vào năm 2049. Vấn đề Đài Loan được giới nghiên cứu cho rằng sẽ là một trong những điểm nóng, gây ra căng thẳng trong quan hệ Trung - Mỹ. Cuộc cạnh tranh giữa hai siêu cường được cho là sẽ diễn ra toàn diện và trải rộng trên nhiều địa bàn, trong đó trước hết vẫn là khu vực Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương.

Bên cạnh đó, các chuyên gia cũng dự báo các thách thức an ninh phi truyền thống có xu hướng trầm trọng hơn trong năm 2023. Nhu cầu năng lượng toàn cầu sẽ tăng đáng kể do dân số và hoạt động kinh tế gia tăng, trong khi giá năng lượng vẫn ở mức cao, và nguồn cung khí đốt và dầu từ Nga và các thành viên OPEC giảm. Cuộc khủng hoảng năng lượng sẽ khiến một số chính phủ phải xem lại kế hoạch loại bỏ dần điện hạt nhân. Đồng thời, điều này thúc đẩy các nước tăng cường đầu tư vào nguồn năng lượng tái tạo và hệ thống lưu trữ năng lượng. Mặt khác, một số nước có thể quay trở lại với nhiên liệu hóa thạch để đảm bảo nguồn cung trước mắt. Năm 2023 là thời điểm mà các vấn đề khan hiếm nước, an ninh lương thực và an ninh mạng sẽ thực sự trở nên nghiêm trọng đối với thế giới •

CÔNG TÁC ĐỐI NGOẠI CỦA ĐẢNG VÀ NHÀ NƯỚC TA NĂM 2022

Năm 2022, trước những biến động khó lường của tình hình thế giới, bằng việc kiên định với đường lối đối ngoại theo văn kiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ 13 của Đảng, công tác đối ngoại của Việt Nam đã xử lý thoả đáng các thách thức mới nảy sinh; đạt được nhiều kết quả tích cực.

Thế giới chuyển sang trạng thái thích ứng sau đại dịch COVID-19, mở cửa và nối lại các hoạt động giao lưu, trao đổi, hợp tác, là tiền đề quan trọng cho các hoạt động đối ngoại cấp cao diễn ra sôi động, sâu sắc và toàn diện trong cả năm. Chỉ tính riêng trong năm 2022, Việt Nam đã triển khai hơn 15/30 đối tác chiến lược và đối tác toàn diện; gần 70 hoạt động đối ngoại của lãnh đạo chủ chốt cả trực tiếp và trực tuyến; trong đó, có 14 đoàn ra và 19 đoàn vào; nhiều văn kiện, thỏa thuận hợp tác cụ thể, thực chất được ký kết nhân các dịp này.

Bên cạnh đối ngoại song phương, đối ngoại đa phương tiếp tục đóng góp quan trọng vào việc nâng cao vị thế, uy tín của Việt Nam tại các diễn đàn khu vực và quốc tế; góp phần bảo vệ lợi ích quốc gia - dân tộc Việt Nam. Trước những diễn biến phức tạp của quan hệ quốc tế, nhất là xung quanh tình hình xung đột Nga - Ukraine, Việt Nam đã xử lý thoả đáng, đúng mực, có trách nhiệm, thể hiện được quan điểm, lập trường trong giải quyết những vấn đề quốc tế quan trọng. Những đề xuất, kiến nghị của Việt Nam tại các diễn đàn hợp tác đa phương được bạn bè quốc tế ghi nhận, đánh giá cao. Năm 2022, Việt Nam được quốc tế tín nhiệm bầu vào nhiều tổ chức quốc tế quan trọng như Phó Chủ tịch Đại hội đồng Liên hợp quốc khóa 77, thành viên Hội đồng Nhân quyền Liên hợp quốc nhiệm kỳ 2023 -2025, Ủy ban Liên chính phủ Công ước 2003 về bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể của UNESCO nhiệm kỳ 2022 - 2026...

Công tác đối ngoại được triển khai đồng bộ trên tất cả các kênh từ đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước, ngoại giao Nghị viện, đối ngoại Nhân dân; toàn diện trên tất cả các lĩnh vực. Điển hình như Chỉ thị số 15-CT/TW về công tác ngoại giao phục vụ phát triển kinh tế được Ban Bí thư ban

hành ngày 10/8/2022 là cơ sở để chủ động, kịp thời chuyển trọng tâm sang hỗ trợ thích ứng an toàn, phục hồi - tăng trưởng. Trên lĩnh vực đối ngoại quốc phòng, bám sát tình hình, kiên quyết, kiên trì, vừa hợp tác, vừa đấu tranh, linh hoạt xử lý các diễn biến phức tạp, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, nhất là an ninh chủ quyền biển đảo, công tác đối ngoại đã thúc đẩy tiến trình đàm phán Bộ quy tắc ứng xử của các bên ở Biển Đông (COC) giữa Trung Quốc và ASEAN; bảo vệ các hoạt động kinh tế biển; hoàn tất việc đàm phán phân định Vùng đặc quyền kinh tế (EEZ) sau 12 năm với Indonesia. Tại Liên hợp quốc, Việt Nam đã phát biểu đại diện cho 12 nước thành viên sáng lập Nhóm bạn bè của Công ước Liên hợp quốc về Luật Biển năm 1982, cam kết thúc đẩy việc thực hiện và tuân thủ công ước. Ngoại giao văn hóa có nhiều kết quả nổi bật. Nhiều di sản Việt Nam tiếp tục được thế giới công nhận. Các chương trình Ngày Việt Nam tại các nước, SEA Games 31 đã gây ấn tượng mạnh với bạn bè quốc tế.

Công tác bảo hộ công dân Việt Nam được triển khai nhanh chóng hiệu quả, điển hình là việc sơ tán an toàn hơn 6.000 công dân, kiều bào ta tại Ukraine, đưa về nước khoảng 1.200 công dân bị cưỡng bức lao động tại Campuchia, bảo hộ hàng trăm ngư dân, tàu cá, quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của công dân ta ở nước ngoài. Từ đó, tích cực chăm lo cho kiều bào ta ổn định và phát triển, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Trong năm 2022, phát huy thế và lực mới của đất nước, bám sát đường lối đối ngoại Đại hội XIII của Đảng, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát, đúng đắn của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Lãnh đạo Đảng và Nhà nước, công tác đối ngoại của Việt Nam đã đạt nhiều kết quả toàn diện và quan trọng, củng cố vững chắc cục diện đối ngoại thuận lợi cho việc giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, bảo vệ độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ, phục vụ phát triển kinh tế-xã hội và nâng cao hơn nữa vị thế, uy tín quốc tế của đất nước •

DỰ BÁO MỘT SỐ THÁCH THỨC VỀ ĐỐI NGOẠI NƯỚC MỸ PHẢI ỨNG PHÓ TRONG NĂM 2023

Nước Mỹ đã trải qua năm 2022 không ít sóng gió trong vấn đề ngoại giao. Cuộc xung đột tại Ukraine là một phần nổi bật trong hồ sơ đối ngoại của Mỹ dưới thời Tổng thống Biden trong năm 2022. Ngay từ những ngày đầu Nga tiến hành

chiến dịch quân sự đặc biệt tại Ukraine, Mỹ đã nỗ lực khẳng định vị thế dẫn dắt và tầm ảnh hưởng quốc tế. Do vậy, cạnh tranh Mỹ - Nga càng bộc lộ tính quyết liệt hơn. Là nhà cung cấp viện trợ quân sự lớn nhất cho Ukraine, thách thức đầu tiên trong

năm 2023 của chính quyền Tổng thống Biden theo các chuyên gia sẽ là phải duy trì viện trợ quân sự, nguồn cung cấp vũ khí ổn định cho Ukraine dưới sự giám sát chặt chẽ hơn từ đảng Cộng hòa đang nắm quyền kiểm soát Hạ viện.

Kể từ khi xung đột xảy ra, Mỹ và các đồng minh châu Âu đã mở “cuộc chiến” trừng phạt, cấm vận “chưa từng có” đối với Nga. Cuộc xung đột đến nay chưa có dấu hiệu chấm dứt. Do vậy, chính quyền Tổng thống Biden sẽ phải duy trì sự thống nhất với các đồng minh châu Âu để tiếp tục gia tăng sức ép lên Nga cũng như tăng cường hỗ trợ cho Ukraine. Các nhà phân tích của Foreign Policy cho rằng, mặc dù châu Âu ủng hộ Ukraine nhưng việc giá năng lượng, lương thực tăng cao và suy thoái kinh tế cũng khiến các nước châu Âu khó đưa ra quyết định.

Thách thức thứ hai về đối ngoại Mỹ phải đối mặt trong năm 2023 là sự cạnh tranh và quản lý cạnh tranh công nghệ giữa Mỹ với Trung Quốc. Trong năm 2022, Tổng thống Mỹ Biden đã đẩy cuộc cạnh tranh chất bán dẫn với Trung Quốc lên cao với việc ban hành Đạo luật Khoa học và CHIPS siết chặt xuất khẩu chip bán dẫn sang Trung Quốc. Động thái nhằm ngăn cản sự cạnh tranh từ Trung Quốc trong lĩnh vực công nghệ cao.

Thách thức thứ ba là vấn đề hạt nhân. Trước tiên là đàm phán hạt nhân Iran. Trong năm 2022 những nỗ lực của Tổng thống Mỹ Biden nhằm cứu vãn các cuộc đàm phán hạt nhân với Iran rơi vào bế tắc. Cả Mỹ và Iran đều thừa nhận rằng các cuộc đàm phán kết thúc mà không đạt kết quả gì. Đặc phái viên Mỹ về Iran - ông Robert Malley cảnh báo Iran sắp đủ nguyên liệu để sản xuất vũ khí hạt nhân và cáo buộc Tehran phá hỏng các thỏa thuận. Tiếp đến là vấn đề hạt nhân Triều Tiên. Trong năm 2022, Triều Tiên vượt kỷ lục về số vụ phóng đạn pháo và tên lửa đạn đạo. Trong năm 2023, Mỹ và Hàn Quốc dự kiến sẽ tiếp tục tập trận quân sự chung và lên án chương trình vũ khí hạt nhân của Triều Tiên tại Liên hợp quốc (LHQ). Tuy nhiên giới quan sát cho rằng với mối quan hệ “phức tạp” của Mỹ với 2 thành viên khác của Hội đồng Bảo an LHQ là Nga và Trung Quốc, các nỗ lực như vậy tại LHQ sẽ không dễ dàng.

Trong khi đó, tương lai của Hiệp ước Cắt giảm vũ khí tấn công chiến lược mới (New START) - hiệp ước kiểm soát vũ khí hạt nhân cuối cùng còn sót lại giữa Mỹ và Nga vốn được coi là đóng góp tích cực vào nỗ lực ngăn chặn sử dụng và phổ biến vũ khí hạt nhân trên thế giới - dự báo sẽ đối mặt với tương lai khó đoán. Nga và Mỹ ký New START năm 2010. Tháng 02/2021, hai bên đã gia hạn hiệp ước này thêm 5 năm, đến ngày 05/2/2026. Cuối tháng 8/2022, đã xuất hiện những tín hiệu về khả năng nối lại đàm phán về việc gia hạn Hiệp ước New START song vẫn chưa có tiến bộ đáng kể nào trong vấn đề này.

Việc Đảng Dân chủ không duy trì được thế đa số tại Quốc hội Mỹ sau cuộc bầu cử giữa nhiệm kỳ tháng 11/2022 sẽ tác động lớn đến các bước triển khai chính sách đối ngoại của chính quyền Tổng thống Biden. Hiện Đảng Cộng hòa đã nắm quyền kiểm soát Hạ viện. Ưu tiên cao nhất trong chương trình nghị sự của các nghị sĩ đảng Cộng hòa sẽ là điều tra việc Mỹ rút quân khỏi Afghanistan năm 2021, sau đó là viện trợ cho Ukraine, cũng như chính sách đối với Trung Quốc. Quyết định rút quân khỏi Afghanistan hồi tháng 8/2021 của Mỹ đến nay vẫn gây tranh cãi. Những chuyến bay sơ tán hỗn loạn tại sân bay quốc tế Kabul làm ảnh hưởng đến niềm tin của các nước đồng minh phương Tây và người dân trong nước.

Vấn đề lớn khác là viện trợ quân sự cho Ukraine. Mặc dù Quốc hội Mỹ đã tăng cường ngân sách cho Lầu Năm Góc vượt hơn yêu cầu của Mỹ, nhưng một số nghị sĩ đảng Cộng hòa muốn giảm mức viện trợ cho Ukraine. Hạ nghị sĩ Cộng Hòa Marjorie Taylor Greene tuyên bố sẽ giám sát chặt chẽ hơn viện trợ quân sự cho Kiev, và Thượng nghị sĩ J.D.Vance cho biết ông không “thực sự quan tâm” đến những gì xảy ra với Ukraine.

Cuối cùng, vấn đề đang đặt ra với chính quyền Tổng thống Mỹ Biden năm 2023 là đảm bảo nguồn cung năng lượng, tránh tăng giá đột biến ở trong và ngoài nước. Quốc hội Mỹ năm 2022 đã thông qua dự luật lớn về khí hậu, thuế và chăm sóc sức khỏe của Tổng thống Biden để dần giảm phụ thuộc vào nhiên liệu hóa thạch, làm gia tăng căng thẳng với các đồng minh châu Âu ●

TỔNG QUAN TÌNH HÌNH DỊCH BỆNH NĂM 2022; DỰ BÁO NĂM 2023

Năm 2022 là một năm khó khăn chồng chất với hệ thống y tế toàn cầu khi phải căng sức ứng phó với nhiều loại dịch bệnh vào cùng một

thời điểm. Thế giới trải qua năm thứ 3 đại dịch COVID-19 hoành hành và được đánh giá là năm của “cơn sóng thần” Omicron và các biến thể phụ

với khả năng lây truyền cao. Số ca mắc COVID-19 mới tăng mạnh ở Pháp, Đức, Italy, Hàn Quốc, Singapore, Australia... Hội chứng COVID-19 kéo dài gây sa sút nghiêm trọng về sức khỏe thể chất và tinh thần của người dân các nước. Hệ thống chăm sóc sức khỏe của nhiều nước thường xuyên rơi vào tình trạng quá tải do lượng bệnh nhân tăng và thiếu nhân lực y tế trầm trọng.

Trong khi đó, các căn bệnh như đậu mùa khỉ, cúm mùa, dịch tả, Ebola, sốt xuất huyết... cũng bùng phát và diễn biến phức tạp. Tại châu Âu, sự hoành hành đồng thời của virus cúm mùa và COVID-19 tạo áp lực đáng kể cho hệ thống y tế. Hạn hán và lũ lụt tấn công vùng Sừng châu Phi và vùng Sahel, cũng như Pakistan, kéo theo nhiều căn bệnh truyền nhiễm.

Tuy nhiên, sau một năm trải qua nhiều thách thức, những điểm sáng tích cực đang xuất hiện trên bức tranh tổng thể của y tế toàn cầu với đà suy yếu của nhiều loại dịch bệnh. Ngày 21/12/2022, Tổng Giám đốc Ghebreyesus nêu rõ đại dịch COVID-19 đang trên đà suy yếu khi số ca tử vong do COVID-19 được báo cáo hằng tuần trên toàn thế giới đã giảm gần 90% kể từ mức đỉnh của cuối tháng 01/2022, thời điểm biến thể Omicron hoành hành. Bệnh đậu mùa khỉ toàn cầu đã giảm hơn 90% kể từ tháng 7 - thời điểm WHO tuyên bố tình trạng khẩn cấp. Trong tháng 01/2023, dự kiến Ủy ban Khẩn cấp về dịch COVID-19 thuộc WHO sẽ

thảo luận về các tiêu chí để tuyên bố kết thúc tình trạng khẩn cấp.

Bước tiến trong cuộc chiến đẩy lùi dịch COVID-19 là việc triển khai tiêm vaccine, nhiều phương pháp điều trị cải tiến cho người mắc COVID-19 cũng như nâng cao nhận thức của người dân về các rủi ro của bệnh. Đối với dịch đậu mùa khỉ, kích hoạt phản ứng phối hợp quốc tế, thúc đẩy công tác tài trợ nhằm hợp tác chia sẻ vaccine và phương pháp điều trị dịch bệnh này trong bối cảnh dịch có dấu hiệu lây lan nhanh là những nỗ lực khẳng định quyết tâm của cộng đồng quốc tế. Cùng với đó là chuyển biến tích cực về nhận thức và hành động liên quan đến ứng phó biến đổi khí hậu với các đợt hạn hán, lũ lụt, vốn tạo môi trường thuận lợi cho virus gây bệnh truyền nhiễm lây lan ở nhiều quốc gia.

Dù kỳ vọng vào một năm mới khởi sắc với hệ thống y tế toàn cầu song người đứng đầu WHO cũng bày tỏ thận trọng khi yêu cầu các quốc gia không được chủ quan và xác định 5 ưu tiên cần thực hiện ở cơ quan y tế các nước trong năm 2023. Đó là tập trung vào nâng cao sức khỏe và phòng ngừa dịch bệnh bằng cách chuyển từ chăm sóc bệnh tật sang chăm sóc sức khỏe; tăng cường bao phủ y tế toàn dân, đặc biệt là chăm sóc sức khỏe ban đầu; tăng cường chuẩn bị sẵn sàng và ứng phó khẩn cấp; đẩy mạnh công tác nghiên cứu, khoa học và công nghệ; và tiếp tục cải tổ WHO ●

MỘT SỐ TÌNH HÌNH THẾ GIỚI THỜI GIAN GẦN ĐÂY

- Thượng viện Mỹ thông qua dự thảo Đạo luật ủy quyền quốc phòng (NDAA). Với 83 phiếu thuận và 11 phiếu chống, dự thảo Đạo luật ủy quyền quốc phòng (NDAA) hằng năm trị giá 858 tỷ USD được thông qua. Dự luật đưa ra mức chi tiêu cao hơn 45 tỷ USD dành cho quốc phòng so với mức đề xuất của Tổng thống Biden, trong đó phân bổ 817 tỷ USD cho Bộ Quốc phòng và 30 tỷ USD cho Bộ Năng lượng. Dự luật cũng bao gồm các khoản viện trợ quân sự dự định dành cho các quốc gia và vùng lãnh thổ khác, trong đó có 800 triệu USD hỗ trợ an ninh cho Ukraine. Dự luật này còn phân bổ 6 tỷ USD cho “Sáng kiến rắn đe châu Âu”, một chương trình được khởi xướng vào năm 2014 nhằm tăng cường sự sẵn sàng của quân đội Mỹ ở châu Âu.

- Nga đơn phương ngừng bắn tại Ukraine. Kênh truyền hình quốc gia First Channel của Nga đưa tin

lệnh ngừng bắn đơn phương do Tổng thống Vladimir Putin đưa ra đã được thực hiện trên toàn mặt trận ở Ukraine kể từ trưa 06/01/2023 theo giờ Moskva. Tuy nhiên, sau khi Tổng thống Nga Vladimir Putin ra lệnh ngừng bắn tạm thời dọc theo toàn bộ chiến tuyến từ ngày 06 - 07/01/2023, thời điểm lễ Giáng sinh của Chính thống giáo, đồng thời kêu gọi Ukraine có hành động tương tự, Ukraine đã khước từ thực hiện các bước đi tương tự. Ngay sau thông báo của Nga, Phó Tổng Thư ký phụ trách các vấn đề nhân đạo kiêm Điều phối viên cứu trợ khẩn cấp của Liên hợp quốc Martin Griffiths bày tỏ hoan nghênh lệnh ngừng bắn tạm thời do Nga đơn phương công bố ở Ukraine, cho rằng đây là cơ hội để gửi viện trợ nhân đạo tới người dân ở các khu vực xung đột ●

B.B.T (t/h)

Nguồn tài liệu BTG TW



**1. Nghị quyết 165/
NQ-CP ngày 20/12/2022
của Chính phủ về học phí
đối với cơ sở giáo dục và
đào tạo công lập năm học 2022 - 2023**

Để tiếp tục hỗ trợ kịp thời đối với học sinh, sinh viên, hộ gia đình có thu nhập thấp, có hoàn cảnh khó khăn, bình ổn giá và kiểm soát lạm phát góp phần phục hồi phát triển kinh tế, ổn định đời sống của nhân dân, Chính phủ yêu cầu các bộ, ngành, địa phương chỉ đạo các cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc phạm vi quản lý giữ ổn định mức thu học phí năm học 2022 - 2023 như năm học 2021 - 2022. Cụ thể như sau:

Đối với học phí của các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập: Cơ sở giáo dục chưa tự bảo đảm chi thường xuyên: Giữ ổn định mức thu học phí năm học 2022 - 2023 bằng mức thu học phí của năm học 2021 - 2022 do Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành áp dụng tại địa phương. Trường hợp địa phương tăng học phí năm học 2022 - 2023 thì ngân sách địa phương đảm bảo phần chênh lệch tăng thêm so với số thu học phí năm học 2021 - 2022. Mức hỗ trợ cho từng cơ sở giáo dục do địa phương xem xét quyết định. Cơ sở giáo dục tự bảo đảm chi thường xuyên, cơ sở giáo dục tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư: Cơ sở giáo dục xây dựng mức thu học phí trên cơ sở định mức kinh tế-kỹ thuật, định mức chi phí, trình Ủy ban nhân dân đề nghị Hội đồng nhân dân cấp tỉnh xem xét phê duyệt. Khuyến khích các địa phương bố trí ngân sách tăng chi thường xuyên cho các cơ sở giáo dục.

Đối với học phí của các cơ sở giáo dục đại học và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập: Giữ ổn định mức thu học phí năm học 2022 - 2023 bằng mức thu học phí của năm học 2021 - 2022 do cơ sở giáo dục đã ban hành theo quy định của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo. Nhà nước cấp bù tiền miễn, giảm học phí theo mức trần học phí năm học 2021 - 2022 đã quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP. Khuyến khích các địa phương bố trí và huy động các nguồn lực hợp pháp để thực hiện việc hỗ trợ tiền đóng học phí năm học 2022 - 2023 đối với học sinh, sinh viên đang theo học các ngành, nghề đào tạo đáp ứng nhu cầu nhân lực cho các ngành nghề bị tác động do dịch bệnh COVID-19 và phục hồi kinh tế - xã hội theo tinh thần Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ

ngày 30/01/2022 về chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Thủ trưởng các bộ, ngành và các địa phương hướng dẫn các cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc phạm vi quản lý tổ chức triển khai thực hiện.

2. Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập

Các công việc hỗ trợ, phục vụ trong cơ quan hành chính thực hiện quản lý và áp dụng chế độ, chính sách như công chức, gồm: bảo vệ ở các cơ quan, đơn vị: Văn phòng Trung ương Đảng, Văn phòng Chủ tịch nước, Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ; Kho tiền hoặc Kho hồ sơ ấn chỉ có giá trị như tiền của Ngân hàng Nhà nước, Kho bạc Nhà nước, Kho ấn chỉ thuế, Kho ấn chỉ hải quan; lái xe phục vụ Bộ trưởng hoặc chức vụ, chức danh tương đương Bộ trưởng trở lên; lái xe chuyên dùng chuyên chở tiền của Ngân hàng Nhà nước, Kho bạc Nhà nước; người làm công việc hỗ trợ, phục vụ khác tại cơ quan trọng yếu, cơ mật ở Trung ương theo quyết định của người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền quản lý. Các công việc chuyên môn, nghiệp vụ thuộc danh mục vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành và vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung trong đơn vị sự nghiệp công lập.

Điều kiện ký kết hợp đồng: Đối với cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập: Phải có nhu cầu ký kết hợp đồng thực hiện các công việc quy định ở trên và đáp ứng đầy đủ các yêu cầu khác theo quy định của pháp luật. Đối với tổ chức cung cấp dịch vụ: Phải đáp ứng đầy đủ điều kiện hoạt động theo quy định của pháp luật, bảo đảm chế độ cho người lao động theo quy định của pháp luật lao động và quy định của pháp luật khác có liên quan. Đối với cá nhân: Cá nhân ký kết hợp đồng lao động làm công việc hỗ trợ, phục vụ phải đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau đây: Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam; đủ tuổi lao động theo quy định của pháp luật lao động và pháp luật chuyên ngành; có đủ sức khỏe để làm việc; có lý lịch được cơ quan có thẩm quyền xác nhận; có khả năng đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm; không trong thời gian bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc chấp hành án phạt tù, cải tạo không giam giữ hoặc đang bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn; đưa vào trường giáo dưỡng; đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc và đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; không trong thời gian bị cấm hành nghề hoặc cấm làm công việc liên quan đến công

việc ký kết hợp đồng; đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện khác theo quy định của pháp luật chuyên ngành và theo tiêu chuẩn, điều kiện của vị trí việc làm theo quy định của cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng.

Cá nhân ký kết hợp đồng lao động làm chuyên môn, nghiệp vụ phải đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn, điều kiện và được hưởng các quyền lợi sau đây: Đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn, điều kiện quy định như đối với cá nhân ký kết hợp đồng lao động làm công việc hỗ trợ, phục vụ nêu trên; đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn, điều kiện về chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định của pháp luật chuyên ngành; chịu trách nhiệm về việc thực hiện chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định của pháp luật, theo thỏa thuận trong hợp đồng và theo yêu cầu của đơn vị sự nghiệp công lập.

Thời gian làm việc theo hợp đồng lao động (không kể thời gian tập sự, thử việc) đối với trường hợp ký hợp đồng lao động làm chuyên môn, nghiệp vụ được tính làm căn cứ xếp lương theo vị trí việc làm nếu được tuyển dụng, tiếp nhận vào làm công chức, viên chức. Việc xếp lương trong ứng với vị trí việc làm được tuyển dụng, tiếp nhận thực hiện theo quy định của pháp luật; được hưởng các chế độ, chính sách theo quy định.

3. Quyết định 1661/QĐ-TTg ngày 31/12/2022 hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai 10 tháng đầu năm 2022

Chính phủ bổ sung 1.800 tỷ đồng từ nguồn dự phòng ngân sách trung ương năm 2022 cho 28 địa phương, cụ thể: Lạng Sơn 50 tỷ đồng, Lào Cai 40 tỷ đồng, Lai Châu 30 tỷ đồng, Hà Giang 30 tỷ đồng, Tuyên Quang 40 tỷ đồng, Cao Bằng 30 tỷ đồng, Bắc Kạn 40 tỷ đồng, Hòa Bình 60 tỷ đồng, Điện Biên 30 tỷ đồng, Sơn La 40 tỷ đồng, Yên Bái 30 tỷ đồng, Phú Thọ 50 tỷ đồng, Ninh Bình

40 tỷ đồng, Thanh Hóa 120 tỷ đồng, Nghệ An 200 tỷ đồng, Hà Tĩnh 50 tỷ đồng, Quảng Bình 70 tỷ đồng, Quảng Trị 120 tỷ đồng, Thừa Thiên Huế 150 tỷ đồng, Đà Nẵng 100 tỷ đồng, Quảng Nam 150 tỷ đồng, Quảng Ngãi 100 tỷ đồng, Phú Yên 30 tỷ đồng, Kon Tum 30 tỷ đồng, Đắk Lắk 40 tỷ đồng, Đắk Nông 30 tỷ đồng, Lâm Đồng 30 tỷ đồng, Cà Mau 70 tỷ đồng để hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai 10 tháng đầu năm 2022.

Ban Chỉ đạo quốc gia về phòng, chống thiên tai, các Bộ: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố nêu trên chịu trách nhiệm toàn diện về tính chính xác của nội dung và số liệu báo cáo, đề xuất. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố chỉ đạo việc quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí được hỗ trợ đúng phạm vi, đối tượng, đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan; chịu trách nhiệm huy động nguồn lực địa phương để cùng với kinh phí hỗ trợ của ngân sách trung ương hoàn thành các dự án đúng tiến độ, hiệu quả; gửi kết quả phân bổ bao gồm danh mục dự án, số kinh phí hỗ trợ cho từng dự án về Ban Chỉ đạo quốc gia về phòng, chống thiên tai, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, theo dõi, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Đối với kinh phí thực hiện các dự án đầu tư mang tính chất lâu dài, bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm của địa phương để thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và các quy định của pháp luật có liên quan... ●

B.B.T (t/h)

Nguồn tài liệu BTG TW

CHỊU TRÁCH NHIỆM XUẤT BẢN
Ban Tuyên giáo Thành ủy Cần Thơ

BAN BIÊN TẬP

■ **Trưởng Ban Biên tập**

- Đồng chí **Nguyễn Ngọc Tâm**

Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng Ban Tuyên giáo Thành ủy

■ **Phó Trưởng Ban Biên tập**

- Đồng chí **Phan Văn Thép**, Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Thành ủy

■ **Tổng hợp, trình bày**

- Thạc sĩ **Nguyễn Khánh Duy**, Giám đốc Trung tâm Thông tin công tác Tuyên giáo - Dự luận xã hội

- Đồng chí **Võ Tấn Vĩnh**, P. Giám đốc Trung tâm Thông tin công tác Tuyên giáo - Dự luận xã hội

■ **Sửa bản in**

- Lê Thị Hoàng Phương

- Lương Thị Hoàng Oanh

- Giấy phép xuất bản số: 17/GP-XBBT do Sở Thông tin và Truyền thông TP. Cần Thơ cấp ngày 21/12/2022.
- Khổ 19 x 27cm. Số lượng: 3.750 bản/kỳ. Nơi in: Công ty Cổ phần In Tổng hợp Cần Thơ, số 500 đường 30/4, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ.
- Bài, ảnh cộng tác vui lòng gửi về: Trung tâm Thông tin công tác Tuyên giáo - Dự luận xã hội, Ban Tuyên giáo Thành ủy Cần Thơ, số 01 Quang Trung, phường Tân An, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ.
- Email: banbientapbtg@cantho.gov.vn. Điện thoại: 080.71189. Fax: 080.71244.
- Nộp lưu chiếu tháng 02/2023.
- Lưu hành nội bộ.
- Bìa 1: Kỷ niệm 93 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930-03/02/2023). Trình bày: BBT. Ảnh tư liệu.



Đồng chí Trần Thanh Mẫn (thứ 5, từ trái sang), Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Chủ tịch Thường trực Quốc hội và đồng chí Lê Quang Mạnh, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Thành ủy Cần Thơ, tặng quà gia đình chính sách, hộ nghèo phường Tân An, quận Ninh Kiều. Ảnh: An Bình.

Đồng chí Phạm Văn Hiếu, Phó Bí thư Thường trực Thành ủy, Chủ tịch HĐND thành phố thăm, tặng quà thanh niên quận Bình Thủy chuẩn bị lên đường nhập ngũ năm 2023. Ảnh: Nguyễn Tín.



Lãnh đạo thành phố Cần Thơ tham quan khu vực trưng bày ấn phẩm Xuân tại Hội Báo Xuân và Cuộc thi Ấn phẩm Xuân Quý Mão 2023, do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Hội Nhà báo TP Cần Thơ tổ chức. Ảnh: Hoàng Trường Sa.



Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính phát biểu tại buổi làm việc với các bộ, ngành, địa phương vùng đồng bằng sông Cửu Long về tình hình triển khai các công trình, dự án trên địa bàn vào chiều 30/01/2023, tại thành phố Cần Thơ. Ảnh: Đỗ Trung.



Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính cùng các bộ, ngành Trung ương và lãnh đạo TP Cần Thơ tặng quà cho các hộ dân phải di dời để xây dựng cao tốc Cần Thơ - Cà Mau ở khu tái định cư Lô 16B phường Tân Phú, quận Cái Răng, TP. Cần Thơ. Ảnh: Đỗ Trung.